

NĂM 4830 : QUÝ DẬU 366/385 NGÀY

TT	Giờ Tháng	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30
1	Giêng	Giáp Dần 25/12	Bính Thìn 27	Mậu Thìn 28	Canh Thìn 29	Nham Mậu 30/12	Giáp Kỷ 1/1	Bính Canh 2	Mậu Tân 3	Canh Nhâm 4	Nham Quý 5	Giáp Giáp 6	Bính Ất 7	Mậu Dần 8	Canh Mão 9	Nham Thìn 10	Giáp Tỵ 11	Bính Ngọ 12	Mậu Mùi 13	Canh Thân 14	Nham Dậu 15	Giáp Tuất 16	Bính Hợi 17	Mậu Tý 18	Canh Sửu 19	Nham Dần 20	Giáp Mão 21	Bính Thìn 22	Mậu Tỵ 23	Canh Ngọ 24	
2	Hai	Nham Quý Mùi 25/1	Giáp Tân 26	Bính Dần 27	Mậu Dần 28	Canh Thìn 29	Nham Thìn 30	Giáp Kỷ 31/1	Bính Canh 1/2	Mậu Tân 2	Canh Nhâm 3	Nham Quý 4	Giáp Giáp 5	Bính Ất 6	Mậu Dần 7	Canh Mão 8	Giáp Tỵ 9	Bính Ngọ 10	Mậu Mùi 11	Canh Thân 12	Nham Dậu 13	Giáp Tuất 14	Bính Hợi 15	Mậu Tý 16	Canh Sửu 17	Nham Dần 18	Giáp Mão 19	Bính Thìn 20	Mậu Tỵ 21	Canh Ngọ 22	
3	Ba	Nham Quý Sửu 24/2	Giáp Dần 25	Bính Mão 26	Mậu Thìn 27	Canh Thìn 28	Nham Thìn 29	Giáp Kỷ 30/2	Bính Canh 1/3	Mậu Tân 2	Canh Nhâm 3	Nham Quý 4	Giáp Giáp 5	Bính Ất 6	Mậu Dần 7	Canh Mão 8	Giáp Tỵ 9	Bính Ngọ 10	Mậu Mùi 11	Canh Thân 12	Nham Dậu 13	Giáp Tuất 14	Bính Hợi 15	Mậu Tý 16	Canh Sửu 17	Nham Dần 18	Giáp Mão 19	Bính Thìn 20	Mậu Tỵ 21	Canh Ngọ 22	
4	Tư	Nham Quý Hợi 24/3	Giáp Tân 25	Bính Dần 26	Mậu Dần 27	Canh Thìn 28	Nham Thìn 29	Giáp Kỷ 30	Bính Canh 31/3	Mậu Tân 1/4	Canh Nhâm 2	Nham Quý 3	Giáp Giáp 4	Bính Ất 5	Mậu Dần 6	Canh Mão 7	Giáp Tỵ 8	Bính Ngọ 9	Mậu Mùi 10	Canh Thân 11	Nham Dậu 12	Giáp Tuất 13	Bính Hợi 14	Mậu Tý 15	Canh Sửu 16	Nham Dần 17	Giáp Mão 18	Bính Thìn 19	Mậu Tỵ 20	Canh Ngọ 21	
5	Năm	Nham Quý Sửu 23/4	Giáp Dần 24	Bính Mão 25	Mậu Thìn 26	Canh Thìn 27	Nham Thìn 28	Giáp Kỷ 29	Bính Canh 30/4	Mậu Tân 1/5	Canh Nhâm 2	Nham Quý 3	Giáp Giáp 4	Bính Ất 5	Mậu Dần 6	Canh Mão 7	Giáp Tỵ 8	Bính Ngọ 9	Mậu Mùi 10	Canh Thân 11	Nham Dậu 12	Giáp Tuất 13	Bính Hợi 14	Mậu Tý 15	Canh Sửu 16	Nham Dần 17	Giáp Mão 18	Bính Thìn 19	Mậu Tỵ 20	Canh Ngọ 21	
6	Sáu	Canh Nhâm Mùi 22/5	Nham Quý Thân 23	Giáp Mão 24	Bính Thìn 25	Mậu Thìn 26	Canh Thìn 27	Nham Thìn 28	Giáp Kỷ 29	Bính Canh 30/5	Mậu Tân 1/6	Canh Nhâm 2	Nham Quý 3	Giáp Giáp 4	Bính Ất 5	Mậu Dần 6	Giáp Tỵ 7	Bính Ngọ 8	Mậu Mùi 9	Canh Thân 10	Nham Dậu 11	Giáp Tuất 12	Bính Hợi 13	Mậu Tý 14	Canh Sửu 15	Nham Dần 16	Giáp Mão 17	Bính Thìn 18	Mậu Tỵ 19	Canh Ngọ 20	
7	Bảy	Canh Nhâm Tý 21/6	Nham Quý Sửu 22	Giáp Dần 23	Bính Mão 24	Mậu Thìn 25	Canh Thìn 26	Nham Thìn 27	Giáp Kỷ 28	Bính Canh 29	Mậu Tân 30/6	Canh Nhâm 1/7	Nham Quý 2	Giáp Giáp 3	Bính Ất 4	Mậu Dần 5	Giáp Tỵ 6	Bính Ngọ 7	Mậu Mùi 8	Canh Thân 9	Nham Dậu 10	Giáp Tuất 11	Bính Hợi 12	Mậu Tý 13	Canh Sửu 14	Nham Dần 15	Giáp Mão 16	Bính Thìn 17	Mậu Tỵ 18	Canh Ngọ 19	
8	Tám	Mậu Tân 20/7	Canh Nhâm Ngọ 21	Nham Quý Mùi 22	Giáp Thân 23	Bính Thìn 24	Mậu Thìn 25	Canh Thìn 26	Nham Thìn 27	Giáp Kỷ 28	Bính Canh 29	Mậu Tân 30/7	Canh Nhâm 1/8	Nham Quý 2	Giáp Giáp 3	Bính Ất 4	Giáp Tỵ 5	Bính Ngọ 6	Mậu Mùi 7	Canh Thân 8	Nham Dậu 9	Giáp Tuất 10	Bính Hợi 11	Mậu Tý 12	Canh Sửu 13	Nham Dần 14	Giáp Mão 15	Bính Thìn 16	Mậu Tỵ 17	Canh Ngọ 18	
9	Chín	Mậu Tân 19/8	Canh Nhâm Thìn 20	Nham Quý Tỵ 21	Giáp Mão 22	Bính Thìn 23	Mậu Thìn 24	Canh Thìn 25	Nham Thìn 26	Giáp Kỷ 27	Bính Canh 28	Mậu Tân 29	Canh Nhâm 30/8	Nham Quý 1/9	Giáp Giáp 2	Bính Ất 3	Giáp Tỵ 4	Bính Ngọ 5	Mậu Mùi 6	Canh Thân 7	Nham Dậu 8	Giáp Tuất 9	Bính Hợi 10	Mậu Tý 11	Canh Sửu 12	Nham Dần 13	Giáp Mão 14	Bính Thìn 15	Mậu Tỵ 16	Canh Ngọ 17	
10	Mười	Canh Nhâm Thìn 18/9	Mậu Tân 19	Nham Quý Ngọ 20	Giáp Mão 21	Bính Thìn 22	Mậu Thìn 23	Canh Thìn 24	Nham Thìn 25	Giáp Kỷ 26	Bính Canh 27	Mậu Tân 28	Canh Nhâm 29	Nham Quý 30/9	Giáp Giáp 1	Bính Ất 2	Giáp Tỵ 3	Bính Ngọ 4	Mậu Mùi 5	Canh Thân 6	Nham Dậu 7	Giáp Tuất 8	Bính Hợi 9	Mậu Tý 10	Canh Sửu 11	Nham Dần 12	Giáp Mão 13	Bính Thìn 14	Mậu Tỵ 15	Canh Ngọ 16	
11	Một	Bính Canh Thân 17/10	Mậu Tân 18	Nham Quý Thìn 19	Giáp Mão 20	Bính Thìn 21	Mậu Thìn 22	Canh Thìn 23	Nham Thìn 24	Giáp Kỷ 25	Bính Canh 26	Mậu Tân 27	Canh Nhâm 28	Nham Quý 29	Giáp Giáp 30/10	Bính Ất 1	Giáp Tỵ 2	Bính Ngọ 3	Mậu Mùi 4	Canh Thân 5	Nham Dậu 6	Giáp Tuất 7	Bính Hợi 8	Mậu Tý 9	Canh Sửu 10	Nham Dần 11	Giáp Mão 12	Bính Thìn 13	Mậu Tỵ 14	Canh Ngọ 15	
12	Chạp	Giáp Kỷ Mão 16/11	Bính Canh Thân 17	Mậu Tân 18	Nham Quý Thìn 19	Giáp Mão 20	Canh Thìn 21	Bính Thìn 22	Mậu Thìn 23	Canh Thìn 24	Nham Thìn 25	Giáp Kỷ 26	Bính Canh 27	Mậu Tân 28	Nham Quý 29	Giáp Giáp 30/11	Bính Ất 1	Giáp Tỵ 2	Bính Ngọ 3	Mậu Mùi 4	Canh Thân 5	Nham Dậu 6	Giáp Tuất 7	Bính Hợi 8	Mậu Tý 9	Canh Sửu 10	Nham Dần 11	Giáp Mão 12	Bính Thìn 13	Mậu Tỵ 14	
	N	Giáp Kỷ Thân 15/12	Bính Canh Thân 16	Mậu Tân 17	Canh Nhâm Thìn 18	Nham Quý Tỵ 19	Giáp Mão 20	Bính Thìn 21	Mậu Thìn 22	Canh Thìn 23	Nham Thìn 24	Giáp Kỷ 25	Bính Canh 26	Mậu Tân 27	Canh Nhâm 28	Nham Quý 29	Giáp Giáp 30/12	Bính Ất 1	Giáp Tỵ 2	Bính Ngọ 3	Mậu Mùi 4	Canh Thân 5	Nham Dậu 6	Giáp Tuất 7	Canh Nhâm Thân 8	Nham Quý Dần 9	Giáp Mão 10	Bính Thìn 11	Mậu Tỵ 12	Canh Ngọ 13	Nham Mậu Dần 14

$(366 + 5) + 14 = 385$
 $371 + 14 = 385$

85 + 50

60

2 Dư 15 = Mậu Dần

NĂM 4832 : ẤT HỢI 366/354 NGÀY

TT	Giờ Tháng	Ngày	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30
1	Giêng	Đinh Dậu	Nhâm Quý Dậu 31	Giáp Thìn 4	Bính Thìn 5	Mậu Thìn 6	Canh Thìn 7	Giáp Thìn 8	Nhâm Thìn 9	Bính Thìn 10	Mậu Thìn 11	Canh Thìn 12	Nhâm Thìn 13	Giáp Thìn 14	Bính Thìn 15	Mậu Thìn 16	Canh Thìn 17	Nhâm Thìn 18	Giáp Thìn 19	Bính Thìn 20	Mậu Thìn 21	Canh Thìn 22	Nhâm Thìn 23	Giáp Thìn 24	Bính Thìn 25	Mậu Thìn 26	Canh Thìn 27	Nhâm Thìn 28	Bính Thìn 29	Mậu Thìn 30	Đinh Tân Sửu 31	
2		Hai	Nhâm Nhâm Dần 12	Giáp Thìn 1	Bính Thìn 2	Mậu Thìn 3	Canh Thìn 4	Giáp Thìn 5	Nhâm Thìn 6	Bính Thìn 7	Mậu Thìn 8	Canh Thìn 9	Nhâm Thìn 10	Giáp Thìn 11	Bính Thìn 12	Mậu Thìn 13	Canh Thìn 14	Nhâm Thìn 15	Giáp Thìn 16	Bính Thìn 17	Mậu Thìn 18	Canh Thìn 19	Nhâm Thìn 20	Giáp Thìn 21	Bính Thìn 22	Mậu Thìn 23	Canh Thìn 24	Nhâm Thìn 25	Giáp Thìn 26	Bính Thìn 27	Mậu Thìn 28	
3	Ba	Kỷ Hợi	Canh Nhâm Thìn 13	Nhâm Quý Mão 2	Giáp Thìn 3	Mậu Thìn 4	Bính Thìn 5	Canh Thìn 6	Nhâm Thìn 7	Bính Thìn 8	Mậu Thìn 9	Canh Thìn 10	Nhâm Thìn 11	Giáp Thìn 12	Bính Thìn 13	Mậu Thìn 14	Canh Thìn 15	Nhâm Thìn 16	Giáp Thìn 17	Bính Thìn 18	Mậu Thìn 19	Canh Thìn 20	Nhâm Thìn 21	Giáp Thìn 22	Bính Thìn 23	Mậu Thìn 24	Canh Thìn 25	Nhâm Thìn 26	Giáp Thìn 27	Bính Thìn 28	Mậu Thìn 29	
4	Tư	Canh Tý	Mậu Tân Sửu 30/3	Canh Nhâm Dần 1	Giáp Thìn 2	Bính Thìn 3	Mậu Thìn 4	Canh Thìn 5	Nhâm Thìn 6	Bính Thìn 7	Mậu Thìn 8	Canh Thìn 9	Nhâm Thìn 10	Giáp Thìn 11	Bính Thìn 12	Mậu Thìn 13	Canh Thìn 14	Nhâm Thìn 15	Giáp Thìn 16	Bính Thìn 17	Mậu Thìn 18	Canh Thìn 19	Nhâm Thìn 20	Giáp Thìn 21	Bính Thìn 22	Mậu Thìn 23	Canh Thìn 24	Nhâm Thìn 25	Giáp Thìn 26	Bính Thìn 27	Mậu Thìn 28	
5	Năm	Tân Sửu	Mậu Tân Sửu 29/4	Canh Nhâm Dần 30/4	Giáp Thìn 1/5	Bính Thìn 2	Mậu Thìn 3	Canh Thìn 4	Nhâm Thìn 5	Bính Thìn 6	Mậu Thìn 7	Canh Thìn 8	Nhâm Thìn 9	Giáp Thìn 10	Bính Thìn 11	Mậu Thìn 12	Canh Thìn 13	Nhâm Thìn 14	Giáp Thìn 15	Bính Thìn 16	Mậu Thìn 17	Canh Thìn 18	Nhâm Thìn 19	Giáp Thìn 20	Bính Thìn 21	Mậu Thìn 22	Canh Thìn 23	Nhâm Thìn 24	Giáp Thìn 25	Bính Thìn 26	Mậu Thìn 27	
6	Sáu	Nhâm Dần	Bính Canh Tý 28/5	Canh Nhâm Dần 29	Giáp Thìn 30	Nhâm Thìn 31/5	Bính Thìn 1/6	Mậu Thìn 2	Canh Thìn 3	Nhâm Thìn 4	Bính Thìn 5	Canh Thìn 6	Nhâm Thìn 7	Giáp Thìn 8	Bính Thìn 9	Mậu Thìn 10	Canh Thìn 11	Nhâm Thìn 12	Giáp Thìn 13	Bính Thìn 14	Mậu Thìn 15	Canh Thìn 16	Nhâm Thìn 17	Giáp Thìn 18	Bính Thìn 19	Mậu Thìn 20	Canh Thìn 21	Nhâm Thìn 22	Giáp Thìn 23	Bính Thìn 24	Mậu Thìn 25	
7	Bảy	Quý Mão	Bính Canh Tý 27/6	Canh Nhâm Dần 28	Giáp Thìn 29	Nhâm Thìn 30/6	Bính Thìn 1/7	Mậu Thìn 2	Canh Thìn 3	Nhâm Thìn 4	Bính Thìn 5	Canh Thìn 6	Nhâm Thìn 7	Giáp Thìn 8	Bính Thìn 9	Mậu Thìn 10	Canh Thìn 11	Nhâm Thìn 12	Giáp Thìn 13	Bính Thìn 14	Mậu Thìn 15	Canh Thìn 16	Nhâm Thìn 17	Giáp Thìn 18	Bính Thìn 19	Mậu Thìn 20	Canh Thìn 21	Nhâm Thìn 22	Giáp Thìn 23	Bính Thìn 24	Mậu Thìn 25	
8	Tám	Giáp Thìn	Giáp Quý Mão 26/7	Bính Canh Tý 27	Canh Nhâm Dần 28	Giáp Thìn 29	Nhâm Thìn 30/7	Bính Thìn 1/8	Mậu Thìn 2	Canh Thìn 3	Nhâm Thìn 4	Bính Thìn 5	Canh Thìn 6	Nhâm Thìn 7	Giáp Thìn 8	Bính Thìn 9	Mậu Thìn 10	Canh Thìn 11	Nhâm Thìn 12	Giáp Thìn 13	Bính Thìn 14	Mậu Thìn 15	Canh Thìn 16	Nhâm Thìn 17	Giáp Thìn 18	Bính Thìn 19	Mậu Thìn 20	Canh Thìn 21	Nhâm Thìn 22	Giáp Thìn 23	Bính Thìn 24	
9	Chín	Ất Ty	Giáp Quý Mão 25/8	Bính Canh Tý 26	Canh Nhâm Dần 27	Giáp Thìn 28	Nhâm Thìn 29	Bính Thìn 30/8	Giáp Thìn 1/9	Mậu Thìn 2	Canh Thìn 3	Nhâm Thìn 4	Bính Thìn 5	Canh Thìn 6	Nhâm Thìn 7	Giáp Thìn 8	Bính Thìn 9	Mậu Thìn 10	Canh Thìn 11	Nhâm Thìn 12	Giáp Thìn 13	Bính Thìn 14	Mậu Thìn 15	Canh Thìn 16	Nhâm Thìn 17	Giáp Thìn 18	Bính Thìn 19	Mậu Thìn 20	Canh Thìn 21	Nhâm Thìn 22	Giáp Thìn 23	
10	Mười	Bính Ngọ	Nhâm Mậu Tuất 24/9	Giáp Canh Tý 25	Mậu Canh Tý 26	Canh Canh Tý 27	Nhâm Canh Tý 28	Bính Canh Tý 29	Giáp Canh Tý 30/9	Mậu Canh Tý 1	Canh Canh Tý 2	Nhâm Canh Tý 3	Bính Canh Tý 4	Canh Canh Tý 5	Nhâm Canh Tý 6	Giáp Canh Tý 7	Bính Canh Tý 8	Mậu Canh Tý 9	Canh Canh Tý 10	Nhâm Canh Tý 11	Giáp Canh Tý 12	Bính Canh Tý 13	Mậu Canh Tý 14	Canh Canh Tý 15	Nhâm Canh Tý 16	Giáp Canh Tý 17	Bính Canh Tý 18	Mậu Canh Tý 19	Canh Canh Tý 20	Nhâm Canh Tý 21	Giáp Canh Tý 22	
11	Một	Đinh Mùi	Nhâm Mậu Thìn 23/10	Giáp Canh Tý 24	Mậu Canh Tý 25	Canh Canh Tý 26	Nhâm Canh Tý 27	Bính Canh Tý 28	Giáp Canh Tý 29	Mậu Canh Tý 30/10	Canh Canh Tý 1	Nhâm Canh Tý 2	Bính Canh Tý 3	Canh Canh Tý 4	Nhâm Canh Tý 5	Giáp Canh Tý 6	Bính Canh Tý 7	Mậu Canh Tý 8	Canh Canh Tý 9	Nhâm Canh Tý 10	Giáp Canh Tý 11	Bính Canh Tý 12	Mậu Canh Tý 13	Canh Canh Tý 14	Nhâm Canh Tý 15	Giáp Canh Tý 16	Bính Canh Tý 17	Mậu Canh Tý 18	Canh Canh Tý 19	Nhâm Canh Tý 20	Giáp Canh Tý 21	
12	Chạp	Mậu Thân	Canh Đinh Dậu 22/11	Giáp Canh Tý 23	Mậu Canh Tý 24	Bính Canh Tý 25	Nhâm Canh Tý 26	Canh Canh Tý 27	Giáp Canh Tý 28	Mậu Canh Tý 29	Bính Canh Tý 30	Canh Canh Tý 1	Nhâm Canh Tý 2	Bính Canh Tý 3	Canh Canh Tý 4	Nhâm Canh Tý 5	Giáp Canh Tý 6	Bính Canh Tý 7	Mậu Canh Tý 8	Canh Canh Tý 9	Nhâm Canh Tý 10	Giáp Canh Tý 11	Bính Canh Tý 12	Mậu Canh Tý 13	Canh Canh Tý 14	Nhâm Canh Tý 15	Giáp Canh Tý 16	Bính Canh Tý 17	Mậu Canh Tý 18	Canh Canh Tý 19	Nhâm Canh Tý 20	

54 + 9
= 1 Dư 3 = Bính Dần

(366 - 2) - (30 - 20)
364 - 10
= 354

NĂM 4833 : BÌNH TÝ 366/384 NGÀY

TT	Giờ Tháng	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30		
1	Giêng	Canh Đinh Mau Thìn 21/12	Nhâm Đinh Thìn 22	Giáp Kỷ Ty 23	Bính Canh 24	Mậu Tân 25	Canh Nhâm Thân 26	Nhâm Quỷ Dậu 27	Giáp Tân 28	Bính Ái 29	Mậu Bính 30/12	Canh Đinh Sử 1	Nhâm Mậu Dần 2	Giáp Kỷ Mão 3	Bính Canh Thìn 4	Mậu Tân 5	Canh Nhâm Ngô 6	Nhâm Quỷ Thân 7	Giáp Ái Thân 8	Bính Đầu 9	Mậu Bính Tuất 10	Canh Đinh Hợi 11	Nhâm Mậu Ty 12	Giáp Kỷ Sử 13	Bính Canh Dần 14	Mậu Tân Mau 15	Canh Nhâm Thìn 16	Nhâm Quỷ Ngô 17	Bính Ái Mau 18				
2	Hai	Mậu Bính Thân 20/1	Canh Đinh Dậu 21	Nhâm Mậu Tuất 22	Giáp Tân Hợi 23	Bính Canh 24	Mậu Tân 25	Canh Nhâm Sử 26	Giáp Kỷ Mão 27	Bính Canh Thìn 28	Mậu Bính Ty 29	Canh Đinh Sử 30	Nhâm Mậu Dần 31/1	Giáp Kỷ Mão 1/2	Bính Canh Thìn 2	Mậu Tân 3	Canh Nhâm Ngô 4	Nhâm Quỷ Thân 5	Giáp Ái Thân 6	Bính Đầu 7	Mậu Bính Tuất 8	Canh Đinh Hợi 9	Nhâm Mậu Ty 10	Giáp Kỷ Sử 11	Bính Canh Dần 12	Mậu Tân Mau 13	Canh Nhâm Thìn 14	Nhâm Quỷ Ngô 15	Bính Ái Mau 16				
3	Ba	Mậu Bính Dần 19/2	Canh Đinh Mau 20	Nhâm Mậu Thìn 21	Giáp Kỷ Ty 22	Bính Canh 23	Mậu Tân Ngô 24	Canh Nhâm Thân 25	Giáp Kỷ Dậu 26	Bính Canh Tuất 27	Mậu Bính Hợi 28	Canh Đinh Sử 29	Nhâm Mậu Ty 30/2	Giáp Kỷ Mão 1/3	Bính Canh Thìn 2	Mậu Tân 3	Canh Nhâm Ngô 4	Nhâm Quỷ Thân 5	Giáp Ái Thân 6	Bính Đầu 7	Mậu Bính Tuất 8	Canh Đinh Hợi 9	Nhâm Mậu Ty 10	Giáp Kỷ Sử 11	Bính Canh Dần 12	Mậu Tân Mau 13	Canh Nhâm Thìn 14	Nhâm Quỷ Ngô 15	Bính Ái Mau 16				
4	Tư	Bính Ái Mau 18/3	Nhâm Đinh Hợi 19	Canh Đinh Thân 20	Giáp Kỷ Dậu 21	Bính Canh Tuất 22	Mậu Tân Hợi 23	Canh Nhâm Sử 24	Giáp Kỷ Mão 25	Bính Canh Thìn 26	Mậu Bính Ty 27	Canh Đinh Sử 28	Nhâm Mậu Dần 29	Giáp Kỷ Mão 30	Bính Canh Thìn 31/3	Mậu Tân Dậu 1/4	Canh Nhâm Ngô 2	Nhâm Quỷ Thân 3	Giáp Ái Thân 4	Bính Đầu 5	Mậu Bính Tuất 6	Canh Đinh Hợi 7	Nhâm Mậu Ty 8	Giáp Kỷ Sử 9	Bính Canh Dần 10	Mậu Tân Mau 11	Canh Nhâm Thìn 12	Nhâm Quỷ Ngô 13	Bính Ái Mau 14				
5	Năm	Bính Ái Sử 17/4	Nhâm Đinh Dậu 18	Canh Đinh Thân 19	Giáp Kỷ Mau 20	Bính Canh Thìn 21	Mậu Tân Ty 22	Canh Nhâm Ngô 23	Giáp Kỷ Dậu 24	Bính Canh Tuất 25	Mậu Bính Hợi 26	Canh Đinh Sử 27	Nhâm Mậu Ty 28	Giáp Kỷ Mão 29	Bính Canh Thìn 30/4	Mậu Tân Dậu 1/5	Canh Nhâm Ngô 2	Nhâm Quỷ Thân 3	Giáp Ái Thân 4	Bính Đầu 5	Mậu Bính Tuất 6	Canh Đinh Hợi 7	Nhâm Mậu Ty 8	Giáp Kỷ Sử 9	Bính Canh Dần 10	Mậu Tân Mau 11	Canh Nhâm Thìn 12	Nhâm Quỷ Ngô 13	Bính Ái Mau 14				
6	Sáu	Giáp Kỷ Mau 15/5	Bính Đinh Sử 16	Nhâm Mậu Thân 17	Canh Đinh Dậu 18	Giáp Kỷ Ty 19	Bính Canh Thân 20	Mậu Tân Ty 21	Canh Nhâm Ngô 22	Giáp Kỷ Dậu 23	Bính Canh Tuất 24	Mậu Bính Hợi 25	Canh Đinh Sử 26	Nhâm Mậu Ty 27	Giáp Kỷ Mão 28	Bính Canh Thìn 29	Mậu Tân Dậu 30/4	Canh Nhâm Ngô 1/5	Nhâm Quỷ Thân 2	Giáp Ái Thân 3	Bính Đầu 4	Mậu Bính Tuất 5	Canh Đinh Hợi 6	Nhâm Mậu Ty 7	Giáp Kỷ Sử 8	Bính Canh Dần 9	Mậu Tân Mau 10	Canh Nhâm Thìn 11	Nhâm Quỷ Ngô 12	Bính Ái Mau 13			
7	Bảy	Giáp Kỷ Ngô 15/7	Bính Đinh Mau 16	Nhâm Mậu Thân 17	Canh Đinh Dậu 18	Giáp Kỷ Ty 19	Bính Canh Thân 20	Mậu Tân Ty 21	Canh Nhâm Ngô 22	Giáp Kỷ Dậu 23	Bính Canh Tuất 24	Mậu Bính Hợi 25	Canh Đinh Sử 26	Nhâm Mậu Ty 27	Giáp Kỷ Mão 28	Bính Canh Thìn 29	Mậu Tân Dậu 30/6	Canh Nhâm Ngô 1/7	Nhâm Quỷ Thân 2	Giáp Ái Thân 3	Bính Đầu 4	Mậu Bính Tuất 5	Canh Đinh Hợi 6	Nhâm Mậu Ty 7	Giáp Kỷ Sử 8	Bính Canh Dần 9	Mậu Tân Mau 10	Canh Nhâm Thìn 11	Nhâm Quỷ Ngô 12	Bính Ái Mau 13			
8	Tám	Nhâm Quỷ Hợi 13/8	Giáp Kỷ Ty 14	Bính Đinh Sử 15	Mậu Tân Dậu 16	Canh Đinh Thân 17	Giáp Kỷ Ngô 18	Bính Canh Tuất 19	Mậu Tân Ty 20	Canh Nhâm Ngô 21	Giáp Kỷ Dậu 22	Bính Canh Tuất 23	Mậu Bính Hợi 24	Canh Đinh Sử 25	Nhâm Mậu Ty 26	Giáp Kỷ Mão 27	Bính Canh Thìn 28	Mậu Tân Dậu 29	Canh Nhâm Ngô 30/8	Bính Đầu 1/9	Nhâm Quỷ Thân 2	Giáp Ái Thân 3	Bính Đầu 4	Mậu Bính Tuất 5	Canh Đinh Hợi 6	Nhâm Mậu Ty 7	Giáp Kỷ Sử 8	Bính Canh Dần 9	Mậu Tân Mau 10	Canh Nhâm Thìn 11	Nhâm Quỷ Ngô 12		
9	Chín	Nhâm Quỷ Ty 13/8	Giáp Kỷ Ngô 14	Bính Đinh Mau 15	Mậu Tân Thân 16	Canh Đinh Dậu 17	Giáp Kỷ Ngô 18	Bính Canh Tuất 19	Mậu Tân Ty 20	Canh Nhâm Ngô 21	Giáp Kỷ Dậu 22	Bính Canh Tuất 23	Mậu Bính Hợi 24	Canh Đinh Sử 25	Nhâm Mậu Ty 26	Giáp Kỷ Mão 27	Bính Canh Thìn 28	Mậu Tân Dậu 29	Canh Nhâm Ngô 31/9	Bính Đầu 1/10	Nhâm Quỷ Thân 2	Giáp Ái Thân 3	Bính Đầu 4	Mậu Bính Tuất 5	Canh Đinh Hợi 6	Nhâm Mậu Ty 7	Giáp Kỷ Sử 8	Bính Canh Dần 9	Mậu Tân Mau 10	Canh Nhâm Thìn 11	Nhâm Quỷ Ngô 12		
10	Mười	Canh Đinh Tuất 11/10	Nhâm Mậu Ty 12	Bính Đinh Sử 13	Giáp Kỷ Ngô 14	Mậu Tân Dậu 15	Canh Đinh Thân 16	Giáp Kỷ Ngô 17	Bính Canh Tuất 18	Mậu Tân Ty 19	Canh Nhâm Ngô 20	Giáp Kỷ Dậu 21	Bính Canh Tuất 22	Mậu Bính Hợi 23	Canh Đinh Sử 24	Nhâm Mậu Ty 25	Giáp Kỷ Mão 26	Bính Canh Thìn 27	Mậu Tân Dậu 28	Canh Nhâm Ngô 30/10	Bính Đầu 1/11	Nhâm Quỷ Thân 2	Giáp Ái Thân 3	Bính Đầu 4	Mậu Bính Tuất 5	Canh Đinh Hợi 6	Nhâm Mậu Ty 7	Giáp Kỷ Sử 8	Bính Canh Dần 9	Mậu Tân Mau 10	Canh Nhâm Thìn 11	Nhâm Quỷ Ngô 12	
11	Một	Canh Đinh Thân 11/11	Nhâm Mậu Ty 12	Bính Đinh Sử 13	Giáp Kỷ Ngô 14	Mậu Tân Dậu 15	Canh Đinh Thân 16	Giáp Kỷ Ngô 17	Bính Canh Tuất 18	Mậu Tân Ty 19	Canh Nhâm Ngô 20	Giáp Kỷ Dậu 21	Bính Canh Tuất 22	Mậu Bính Hợi 23	Canh Đinh Sử 24	Nhâm Mậu Ty 25	Giáp Kỷ Mão 26	Bính Canh Thìn 27	Mậu Tân Dậu 28	Canh Nhâm Ngô 31/10	Bính Đầu 1/11	Nhâm Quỷ Thân 2	Giáp Ái Thân 3	Bính Đầu 4	Mậu Bính Tuất 5	Canh Đinh Hợi 6	Nhâm Mậu Ty 7	Giáp Kỷ Sử 8	Bính Canh Dần 9	Mậu Tân Mau 10	Canh Nhâm Thìn 11	Nhâm Quỷ Ngô 12	
12	Chạp	Mậu Tân Đầu 9/12	Canh Đinh Hợi 10	Nhâm Mậu Ty 11	Giáp Kỷ Ngô 12	Bính Canh Tuất 13	Mậu Tân Sử 14	Canh Đinh Thân 15	Giáp Kỷ Ngô 16	Bính Canh Tuất 17	Mậu Tân Ty 18	Canh Nhâm Ngô 19	Giáp Kỷ Dậu 20	Bính Canh Tuất 21	Mậu Bính Hợi 22	Canh Đinh Sử 23	Nhâm Mậu Ty 24	Giáp Kỷ Mão 25	Bính Canh Thìn 26	Mậu Tân Dậu 27	Canh Nhâm Ngô 30/12	Bính Đầu 1/11	Nhâm Quỷ Thân 2	Giáp Ái Thân 3	Bính Đầu 4	Mậu Bính Tuất 5	Canh Đinh Hợi 6	Nhâm Mậu Ty 7	Giáp Kỷ Sử 8	Bính Canh Dần 9	Mậu Tân Mau 10	Canh Nhâm Thìn 11	Nhâm Quỷ Ngô 12

84 + 3
= 1 Dư 27 = Canh Dần

(366 + 10) + 8
376 + 8
= 384

NĂM 4835 : MẬU DẦN 365/384 NGÀY

TT	Giờ Tháng	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30	
1	Giêng	Bính Ât Đầu 27/12	Mậu Bính Thủy Thân 28	Canh Đinh Hợi Thìn 29	Nhâm Mau Hợi Tý 30/12	Giáp Kỷ Sửu 1	Bính Canh Dần 2	Mậu Tân Mão 3	Canh Nhâm Thìn 4	Nhâm Quý Tý 5	Giáp Ngô Mùi 6	Bính Canh Đầu 7	Mậu Thân 8	Canh Đinh Dậu 9	Nhâm Mau Túat 10	Giáp Kỷ Thìn 11	Bính Canh Sửu 12	Mậu Tân Mão 13	Canh Đinh Dậu 14	Nhâm Quý Tý 15	Giáp Ngô Mùi 16	Bính Canh Đầu 17	Mậu Thân 18	Canh Đinh Dậu 19	Nhâm Mau Túat 20	Giáp Kỷ Sửu 21	Bính Canh Hợi Thìn 22	Mậu Tân Mão 23	Nhâm Quý Tý 24	Canh Đinh Dậu 25		
2	Hai	Giáp Đất Đầu 28/12	Bính Mau Mão 29	Mậu Bính Thân 30	Canh Đinh Tý 31/12	Giáp Kỷ Sửu 2	Bính Canh Dần 3	Mậu Tân Mão 4	Canh Nhâm Thìn 5	Nhâm Quý Tý 6	Giáp Ngô Mùi 7	Mậu Thân 8	Mậu Thân 8	Canh Đinh Dậu 9	Nhâm Mau Túat 10	Giáp Kỷ Thìn 11	Bính Canh Sửu 12	Mậu Tân Mão 13	Canh Đinh Dậu 14	Nhâm Quý Tý 15	Giáp Ngô Mùi 16	Bính Canh Đầu 17	Mậu Thân 18	Canh Đinh Dậu 19	Nhâm Mau Túat 20	Giáp Kỷ Sửu 21	Bính Canh Hợi Thìn 22	Mậu Tân Mão 23	Nhâm Quý Tý 24	Canh Đinh Dậu 25		
3	Ba	Giáp Đất Đầu 29/12	Bính Mau Mão 30	Mậu Bính Thân 31	Canh Đinh Tý 1	Giáp Kỷ Sửu 2	Bính Canh Dần 3	Mậu Tân Mão 4	Canh Nhâm Thìn 5	Nhâm Quý Tý 6	Giáp Ngô Mùi 7	Mậu Thân 8	Mậu Thân 8	Canh Đinh Dậu 9	Nhâm Mau Túat 10	Giáp Kỷ Thìn 11	Bính Canh Sửu 12	Mậu Tân Mão 13	Canh Đinh Dậu 14	Nhâm Quý Tý 15	Giáp Ngô Mùi 16	Bính Canh Đầu 17	Mậu Thân 18	Canh Đinh Dậu 19	Nhâm Mau Túat 20	Giáp Kỷ Sửu 21	Bính Canh Hợi Thìn 22	Mậu Tân Mão 23	Nhâm Quý Tý 24	Canh Đinh Dậu 25		
4	Tư	Nhâm Quý Sửu 24/3	Giáp Đất Đầu 25	Bính Mau Mão 26	Mậu Bính Thân 27	Canh Đinh Tý 28	Giáp Kỷ Sửu 29	Bính Canh Dần 30	Mậu Tân Mão 31	Canh Nhâm Thìn 1	Nhâm Quý Tý 2	Giáp Ngô Mùi 3	Mậu Thân 4	Mậu Thân 4	Canh Đinh Dậu 5	Nhâm Mau Túat 6	Giáp Kỷ Thìn 7	Bính Canh Sửu 8	Mậu Tân Mão 9	Canh Đinh Dậu 10	Nhâm Mau Túat 11	Bính Canh Hợi Thìn 12	Mậu Thân 13	Canh Đinh Dậu 14	Nhâm Mau Túat 15	Giáp Kỷ Sửu 16	Bính Canh Hợi Thìn 17	Mậu Tân Mão 18	Nhâm Quý Tý 19	Canh Đinh Dậu 20		
5	Năm	Nhâm Quý Mùi Thân 23/4	Giáp Đất Đầu 24	Bính Mau Mão 25	Mậu Bính Thân 26	Canh Đinh Tý 27	Giáp Kỷ Sửu 28	Bính Canh Dần 29	Mậu Tân Mão 30	Canh Nhâm Thìn 31	Nhâm Quý Tý 1	Giáp Ngô Mùi 2	Mậu Thân 3	Mậu Thân 3	Canh Đinh Dậu 4	Nhâm Mau Túat 5	Giáp Kỷ Thìn 6	Bính Canh Sửu 7	Mậu Tân Mão 8	Canh Đinh Dậu 9	Nhâm Mau Túat 10	Bính Canh Hợi Thìn 11	Mậu Thân 12	Canh Đinh Dậu 13	Nhâm Mau Túat 14	Giáp Kỷ Sửu 15	Bính Canh Hợi Thìn 16	Mậu Tân Mão 17	Nhâm Quý Tý 18	Canh Đinh Dậu 19		
6	Sáu	Canh Nhâm Tý 22/5	Mậu Bính Thân 23	Giáp Đất Đầu 24	Bính Mau Mão 25	Mậu Bính Thân 26	Canh Đinh Tý 27	Giáp Kỷ Sửu 28	Bính Canh Dần 29	Mậu Tân Mão 30	Canh Nhâm Thìn 31	Nhâm Quý Tý 1	Giáp Ngô Mùi 2	Mậu Thân 3	Mậu Thân 3	Canh Đinh Dậu 4	Nhâm Mau Túat 5	Giáp Kỷ Thìn 6	Bính Canh Sửu 7	Mậu Tân Mão 8	Canh Đinh Dậu 9	Nhâm Mau Túat 10	Bính Canh Hợi Thìn 11	Mậu Thân 12	Canh Đinh Dậu 13	Nhâm Mau Túat 14	Giáp Kỷ Sửu 15	Bính Canh Hợi Thìn 16	Mậu Tân Mão 17	Nhâm Quý Tý 18	Canh Đinh Dậu 19	
7	Bảy	Canh Nhâm Ngô 21/6	Mậu Bính Thân 22	Giáp Đất Đầu 23	Bính Mau Mão 24	Mậu Bính Thân 25	Canh Đinh Tý 26	Giáp Kỷ Sửu 27	Bính Canh Dần 28	Mậu Tân Mão 29	Canh Nhâm Thìn 30	Nhâm Quý Tý 1	Giáp Ngô Mùi 2	Mậu Thân 3	Mậu Thân 3	Canh Đinh Dậu 4	Nhâm Mau Túat 5	Giáp Kỷ Thìn 6	Bính Canh Sửu 7	Mậu Tân Mão 8	Canh Đinh Dậu 9	Nhâm Mau Túat 10	Bính Canh Hợi Thìn 11	Mậu Thân 12	Canh Đinh Dậu 13	Nhâm Mau Túat 14	Giáp Kỷ Sửu 15	Bính Canh Hợi Thìn 16	Mậu Tân Mão 17	Nhâm Quý Tý 18	Canh Đinh Dậu 19	
8	Tám	Mậu Tân Hợi 20/7	Canh Đinh Thân 21	Giáp Đất Đầu 22	Bính Mau Mão 23	Mậu Bính Thân 24	Canh Đinh Tý 25	Giáp Kỷ Sửu 26	Bính Canh Dần 27	Mậu Tân Mão 28	Canh Nhâm Thìn 29	Nhâm Quý Tý 30	Giáp Ngô Mùi 1	Mậu Thân 2	Mậu Thân 2	Canh Đinh Dậu 3	Nhâm Mau Túat 4	Giáp Kỷ Thìn 5	Bính Canh Sửu 6	Mậu Tân Mão 7	Canh Đinh Dậu 8	Nhâm Mau Túat 9	Bính Canh Hợi Thìn 10	Mậu Thân 11	Canh Đinh Dậu 12	Nhâm Mau Túat 13	Giáp Kỷ Sửu 14	Bính Canh Hợi Thìn 15	Mậu Tân Mão 16	Nhâm Quý Tý 17	Canh Đinh Dậu 18	
9	Chín	Nhâm Quý Mùi 19/8	Mậu Bính Thân 20	Giáp Đất Đầu 21	Bính Mau Mão 22	Mậu Bính Thân 23	Canh Đinh Tý 24	Giáp Kỷ Sửu 25	Bính Canh Dần 26	Mậu Tân Mão 27	Canh Nhâm Thìn 28	Nhâm Quý Tý 29	Giáp Ngô Mùi 30	Mậu Thân 1	Mậu Thân 1	Canh Đinh Dậu 2	Nhâm Mau Túat 3	Giáp Kỷ Thìn 4	Bính Canh Sửu 5	Mậu Tân Mão 6	Canh Đinh Dậu 7	Nhâm Mau Túat 8	Bính Canh Hợi Thìn 9	Mậu Thân 10	Canh Đinh Dậu 11	Nhâm Mau Túat 12	Giáp Kỷ Sửu 13	Bính Canh Hợi Thìn 14	Mậu Tân Mão 15	Nhâm Quý Tý 16	Canh Đinh Dậu 17	
10	Mười	Canh Đinh Thân 18/9	Mậu Bính Thân 19	Giáp Đất Đầu 20	Bính Mau Mão 21	Mậu Bính Thân 22	Canh Đinh Tý 23	Giáp Kỷ Sửu 24	Bính Canh Dần 25	Mậu Tân Mão 26	Canh Nhâm Thìn 27	Nhâm Quý Tý 28	Giáp Ngô Mùi 29	Mậu Thân 30	Mậu Thân 30	Canh Đinh Dậu 1	Nhâm Mau Túat 2	Giáp Kỷ Thìn 3	Bính Canh Sửu 4	Mậu Tân Mão 5	Canh Đinh Dậu 6	Nhâm Mau Túat 7	Bính Canh Hợi Thìn 8	Mậu Thân 9	Canh Đinh Dậu 10	Nhâm Mau Túat 11	Giáp Kỷ Sửu 12	Bính Canh Hợi Thìn 13	Mậu Tân Mão 14	Nhâm Quý Tý 15	Canh Đinh Dậu 16	
11	Một	Bính Canh Thân 17/10	Mậu Bính Thân 18	Giáp Đất Đầu 19	Bính Mau Mão 20	Mậu Bính Thân 21	Canh Đinh Tý 22	Giáp Kỷ Sửu 23	Bính Canh Dần 24	Mậu Tân Mão 25	Canh Nhâm Thìn 26	Nhâm Quý Tý 27	Giáp Ngô Mùi 28	Mậu Thân 29	Mậu Thân 29	Canh Đinh Dậu 30	Nhâm Mau Túat 1	Giáp Kỷ Thìn 2	Bính Canh Sửu 3	Mậu Tân Mão 4	Canh Đinh Dậu 5	Nhâm Mau Túat 6	Bính Canh Hợi Thìn 7	Mậu Thân 8	Canh Đinh Dậu 9	Nhâm Mau Túat 10	Giáp Kỷ Sửu 11	Bính Canh Hợi Thìn 12	Mậu Tân Mão 13	Nhâm Quý Tý 14	Canh Đinh Dậu 15	
12	Chạp	Giáp Đất Đầu 16/11	Bính Mau Mão 17	Mậu Bính Thân 18	Giáp Đất Đầu 19	Bính Mau Mão 20	Mậu Bính Thân 21	Canh Đinh Tý 22	Giáp Kỷ Sửu 23	Bính Canh Dần 24	Mậu Tân Mão 25	Canh Nhâm Thìn 26	Nhâm Quý Tý 27	Giáp Ngô Mùi 28	Mậu Thân 29	Mậu Thân 29	Canh Đinh Dậu 30	Nhâm Mau Túat 1	Giáp Kỷ Thìn 2	Bính Canh Sửu 3	Mậu Tân Mão 4	Canh Đinh Dậu 5	Nhâm Mau Túat 6	Bính Canh Hợi Thìn 7	Mậu Thân 8	Canh Đinh Dậu 9	Nhâm Mau Túat 10	Giáp Kỷ Sửu 11	Bính Canh Hợi Thìn 12	Mậu Tân Mão 13	Nhâm Quý Tý 14	Canh Đinh Dậu 15
	N	Giáp Đất Đầu 15/12	Bính Mau Mão 16	Mậu Bính Thân 17	Giáp Đất Đầu 18	Bính Mau Mão 19	Mậu Bính Thân 20	Canh Đinh Tý 21	Giáp Kỷ Sửu 22	Bính Canh Dần 23	Mậu Tân Mão 24	Canh Nhâm Thìn 25	Nhâm Quý Tý 26	Giáp Ngô Mùi 27	Mậu Thân 28	Mậu Thân 28	Canh Đinh Dậu 29	Nhâm Mau Túat 30	Giáp Kỷ Thìn 1	Bính Canh Sửu 2	Mậu Tân Mão 3	Canh Đinh Dậu 4	Nhâm Mau Túat 5	Bính Canh Hợi Thìn 6	Mậu Thân 7	Canh Đinh Dậu 8	Nhâm Mau Túat 9	Giáp Kỷ Sửu 10	Bính Canh Hợi Thìn 11	Mậu Tân Mão 12	Nhâm Quý Tý 13	Canh Đinh Dậu 14

84 + 21
= 1 Dư 45 = Mậu Thân

60

(365 + 4) + 15
369 + 15
= 384

NĂM 4836 : KỶ MÃO 366/354 NGÀY

TT	Giờ Tháng		Ngày	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30																		
	Đinh Hợi	Giêng																																																	
1	1	Giêng	Đinh Hợi	Giáp Kỷ Dần	16/1	Bính Thân	17	Bính Thân	18	Mậu Tý	19	Canh Đinh Ty	Nhâm Mau Ngô	20	Giáp Kỷ Mùi	Bính Thân	21	Canh Nhâm Tuất	Nhâm Quý Hợi	31/1	Giáp Thìn	1/2	Bính Sửu	Màu Đinh Mão	2	Canh Đinh Mão	3	Nhâm Thìn	4	Nhâm Thìn	5	Giáp Tý	6	Bính Canh Ngô	Màu Tân Mùi	7	Canh Nhâm Dậu	8	Bính Thân	9	Canh Đinh Dần	10	Giáp Tuất	11	Canh Đinh Dần	12	Bính Sửu	13	Canh Đinh Sửu		
2				2	Hai	Mậu Tý	Nhâm Mau Dần	15	Bính Thân	16	Bính Thân	17	Canh Đinh Dậu	18	Mậu Tý	Nhâm Mau Ngô	19	Giáp Kỷ Mùi	Bính Thân	20	Canh Nhâm Tuất	Canh Đinh Hợi	20	Giáp Thìn	1/3	Bính Sửu	Màu Đinh Mão	2	Canh Đinh Mão	3	Nhâm Thìn	4	Nhâm Thìn	5	Giáp Tý	6	Bính Canh Ngô	Màu Tân Mùi	7	Canh Nhâm Dậu	8	Bính Thân	9	Canh Đinh Dần	10	Giáp Tuất	11	Canh Đinh Dần	12	Bính Sửu	13
3	3	Ba	Kỷ Sửu	Nhâm Mau Thân	14/2	Bính Thân	15	Bính Thân	16	Canh Đinh Dậu	17	Mậu Tý	Nhâm Mau Ngô	18	Giáp Kỷ Mùi	Bính Thân	19	Canh Nhâm Tuất	Canh Đinh Hợi	17	Giáp Thìn	1/4	Bính Sửu	Màu Đinh Mão	2	Canh Đinh Mão	3	Nhâm Thìn	4	Nhâm Thìn	5	Giáp Tý	6	Bính Canh Ngô	Màu Tân Mùi	7	Canh Nhâm Dậu	8	Bính Thân	9	Canh Đinh Dần	10	Giáp Tuất	11	Canh Đinh Dần	12	Bính Sửu	13	Canh Đinh Sửu		
4				4	Tứ	Canh Dần	Màu Đinh Dần	13	Bính Thân	14	Bính Thân	15	Canh Đinh Dậu	16	Mậu Tý	Nhâm Mau Ngô	17	Giáp Kỷ Mùi	Bính Thân	18	Canh Nhâm Tuất	Canh Đinh Hợi	18	Giáp Thìn	1/5	Bính Sửu	Màu Đinh Mão	2	Canh Đinh Mão	3	Nhâm Thìn	4	Nhâm Thìn	5	Giáp Tý	6	Bính Canh Ngô	Màu Tân Mùi	7	Canh Nhâm Dậu	8	Bính Thân	9	Canh Đinh Dần	10	Giáp Tuất	11	Canh Đinh Dần	12	Bính Sửu	13
5	5	Năm	Tân Mão	Màu Đinh Dần	12/4	Bính Thân	13	Bính Thân	14	Canh Đinh Dậu	15	Mậu Tý	Nhâm Mau Ngô	16	Giáp Kỷ Mùi	Bính Thân	17	Canh Nhâm Tuất	Canh Đinh Hợi	18	Giáp Thìn	1/6	Bính Sửu	Màu Đinh Mão	2	Canh Đinh Mão	3	Nhâm Thìn	4	Nhâm Thìn	5	Giáp Tý	6	Bính Canh Ngô	Màu Tân Mùi	7	Canh Nhâm Dậu	8	Bính Thân	9	Canh Đinh Dần	10	Giáp Tuất	11	Canh Đinh Dần	12	Bính Sửu	13	Canh Đinh Sửu		
6				6	Sáu	Nhâm Thìn	Màu Đinh Dần	11	Bính Thân	12	Bính Thân	13	Canh Đinh Dậu	14	Mậu Tý	Nhâm Mau Ngô	15	Giáp Kỷ Mùi	Bính Thân	16	Canh Nhâm Tuất	Canh Đinh Hợi	19	Giáp Thìn	1/7	Bính Sửu	Màu Đinh Mão	2	Canh Đinh Mão	3	Nhâm Thìn	4	Nhâm Thìn	5	Giáp Tý	6	Bính Canh Ngô	Màu Tân Mùi	7	Canh Nhâm Dậu	8	Bính Thân	9	Canh Đinh Dần	10	Giáp Tuất	11	Canh Đinh Dần	12	Bính Sửu	13
7	7	Bảy	Quý Ty	Màu Đinh Dần	10/7	Bính Thân	11	Bính Thân	12	Canh Đinh Dậu	13	Mậu Tý	Nhâm Mau Ngô	14	Giáp Kỷ Mùi	Bính Thân	15	Canh Nhâm Tuất	Canh Đinh Hợi	20	Giáp Thìn	30/6	Bính Sửu	Màu Đinh Mão	1/7	Canh Đinh Mão	2	Canh Đinh Mão	3	Nhâm Thìn	4	Nhâm Thìn	5	Giáp Tý	6	Bính Canh Ngô	Màu Tân Mùi	7	Canh Nhâm Dậu	8	Bính Thân	9	Canh Đinh Dần	10	Giáp Tuất	11	Canh Đinh Dần	12	Bính Sửu	13	Canh Đinh Sửu
8				8	Tám	Giáp Ngô	Bính Ái Hợi	8/8	Bính Thân	9	Bính Thân	10	Canh Đinh Dậu	11	Mậu Tý	Nhâm Mau Ngô	12	Giáp Kỷ Mùi	Bính Thân	13	Canh Nhâm Tuất	Canh Đinh Hợi	21	Giáp Thìn	31/7	Bính Sửu	Màu Đinh Mão	2	Canh Đinh Mão	3	Nhâm Thìn	4	Nhâm Thìn	5	Giáp Tý	6	Bính Canh Ngô	Màu Tân Mùi	7	Canh Nhâm Dậu	8	Bính Thân	9	Canh Đinh Dần	10	Giáp Tuất	11	Canh Đinh Dần	12	Bính Sửu	13
9	9	Chín	Ất Mùi	Bính Ái Ty	8/9	Bính Thân	9	Bính Thân	10	Canh Đinh Dậu	11	Mậu Tý	Nhâm Mau Ngô	12	Giáp Kỷ Mùi	Bính Thân	13	Canh Nhâm Tuất	Canh Đinh Hợi	22	Giáp Thìn	28	Bính Sửu	Màu Đinh Mão	3/7	Canh Đinh Mão	4	Nhâm Thìn	5	Giáp Tý	6	Bính Canh Ngô	Màu Tân Mùi	7	Canh Nhâm Dậu	8	Bính Thân	9	Canh Đinh Dần	10	Giáp Tuất	11	Canh Đinh Dần	12	Bính Sửu	13	Canh Đinh Sửu				
10				10	Mười	Bính Thân	Giáp Quý Thân	6/10	Bính Thân	7	Bính Thân	8	Canh Đinh Dậu	9	Mậu Tý	Nhâm Mau Ngô	10	Giáp Kỷ Mùi	Bính Thân	11	Canh Nhâm Tuất	Canh Đinh Hợi	23	Giáp Thìn	29	Bính Sửu	Màu Đinh Mão	4/10	Canh Đinh Mão	5	Giáp Tý	6	Bính Canh Ngô	Màu Tân Mùi	7	Canh Nhâm Dậu	8	Bính Thân	9	Canh Đinh Dần	10	Giáp Tuất	11	Canh Đinh Dần	12	Bính Sửu	13	Canh Đinh Sửu			
11	11	Một	Đinh Dậu	Bính Thân	Giáp Thân	5/11	Bính Thân	6	Bính Thân	7	Canh Đinh Dậu	8	Mậu Tý	Nhâm Mau Ngô	9	Giáp Kỷ Mùi	Bính Thân	10	Canh Nhâm Tuất	Canh Đinh Hợi	24	Giáp Thìn	30	Bính Sửu	Màu Đinh Mão	5/11	Canh Đinh Mão	6	Giáp Tý	7	Bính Canh Ngô	Màu Tân Mùi	8	Canh Nhâm Dậu	9	Bính Thân	10	Canh Đinh Dần	11	Giáp Tuất	12	Bính Sửu	13	Canh Đinh Sửu							
12				12	Chạp	Mậu Tuất	Nhâm Quý Dậu	4/12	Bính Thân	5	Bính Thân	6	Canh Đinh Dậu	7	Mậu Tý	Nhâm Mau Ngô	8	Giáp Kỷ Mùi	Bính Thân	9	Canh Nhâm Tuất	Canh Đinh Hợi	25	Giáp Thìn	1	Bính Sửu	Màu Đinh Mão	6/12	Canh Đinh Mão	7	Giáp Tý	8	Bính Canh Ngô	Màu Tân Mùi	9	Canh Nhâm Dậu	10	Bính Thân	11	Canh Đinh Dần	12	Giáp Tuất	13	Canh Đinh Dần	14	Bính Sửu	15	Canh Đinh Sửu			

54 + 45 = 1 Dr 39 = Nhâm Dần

351 + 3 = 354

NĂM 4837 : CANH THÌN 366/354 NGÀY

TT	Giờ Tháng	Ngày	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30
1	Giêng	Kỷ Hợi	Nhâm Quý Mão Thìn 4/1	Giáp Giáp Thìn 5	Bính Thìn 6	Mậu Thìn 7	Canh Thìn 8	Nhâm Thìn 9	Giáp Thìn 10	Bính Thìn 11	Mậu Thìn 12	Canh Thìn 13	Nhâm Thìn 14	Giáp Thìn 15	Bính Thìn 16	Mậu Thìn 17	Canh Thìn 18	Nhâm Thìn 19	Giáp Thìn 20	Bính Thìn 21	Mậu Thìn 22	Canh Thìn 23	Nhâm Thìn 24	Giáp Thìn 25	Bính Thìn 26	Mậu Thìn 27	Canh Thìn 28	Nhâm Thìn 29	Giáp Thìn 30	Mậu Thìn 31		
2	Hai	Canh Tý	Canh Nhâm Thìn 2/2	Nhâm Quý Mão 3	Giáp Thìn 4	Bính Thìn 5	Mậu Thìn 6	Canh Thìn 7	Nhâm Thìn 8	Giáp Thìn 9	Bính Thìn 10	Mậu Thìn 11	Canh Thìn 12	Nhâm Thìn 13	Giáp Thìn 14	Bính Thìn 15	Mậu Thìn 16	Canh Thìn 17	Nhâm Thìn 18	Giáp Thìn 19	Bính Thìn 20	Mậu Thìn 21	Canh Thìn 22	Nhâm Thìn 23	Giáp Thìn 24	Bính Thìn 25	Mậu Thìn 26	Canh Thìn 27	Nhâm Thìn 28	Giáp Thìn 29	Mậu Thìn 30	
3	Ba	Tân Sửu	Canh Nhâm Thìn 2/3	Nhâm Quý Mão 3	Giáp Thìn 4	Bính Thìn 5	Mậu Thìn 6	Canh Thìn 7	Nhâm Thìn 8	Giáp Thìn 9	Bính Thìn 10	Mậu Thìn 11	Canh Thìn 12	Nhâm Thìn 13	Giáp Thìn 14	Bính Thìn 15	Mậu Thìn 16	Canh Thìn 17	Nhâm Thìn 18	Giáp Thìn 19	Bính Thìn 20	Mậu Thìn 21	Canh Thìn 22	Nhâm Thìn 23	Giáp Thìn 24	Bính Thìn 25	Mậu Thìn 26	Canh Thìn 27	Nhâm Thìn 28	Giáp Thìn 29	Mậu Thìn 30	
4	Tư	Nhâm Dần	Mậu Thìn 2/4	Canh Nhâm Thìn 3	Nhâm Quý Mão 4	Giáp Thìn 5	Bính Thìn 6	Mậu Thìn 7	Canh Thìn 8	Nhâm Thìn 9	Giáp Thìn 10	Bính Thìn 11	Mậu Thìn 12	Canh Thìn 13	Nhâm Thìn 14	Giáp Thìn 15	Bính Thìn 16	Mậu Thìn 17	Canh Thìn 18	Nhâm Thìn 19	Giáp Thìn 20	Bính Thìn 21	Mậu Thìn 22	Canh Thìn 23	Nhâm Thìn 24	Giáp Thìn 25	Bính Thìn 26	Mậu Thìn 27	Canh Thìn 28	Nhâm Thìn 29	Giáp Thìn 30	
5	Năm	Quý Mão	Mậu Thìn 3/4	Canh Nhâm Thìn 4	Nhâm Quý Mão 5	Giáp Thìn 6	Bính Thìn 7	Mậu Thìn 8	Canh Thìn 9	Nhâm Thìn 10	Giáp Thìn 11	Bính Thìn 12	Mậu Thìn 13	Canh Thìn 14	Nhâm Thìn 15	Giáp Thìn 16	Bính Thìn 17	Mậu Thìn 18	Canh Thìn 19	Nhâm Thìn 20	Giáp Thìn 21	Bính Thìn 22	Mậu Thìn 23	Canh Thìn 24	Nhâm Thìn 25	Giáp Thìn 26	Bính Thìn 27	Mậu Thìn 28	Canh Thìn 29	Nhâm Thìn 30	Giáp Thìn 31	
6	Sáu	Giáp Thìn	Bính Thìn 3/4	Canh Nhâm Thìn 5	Nhâm Quý Mão 6	Giáp Thìn 7	Bính Thìn 8	Mậu Thìn 9	Canh Thìn 10	Nhâm Thìn 11	Giáp Thìn 12	Bính Thìn 13	Mậu Thìn 14	Canh Thìn 15	Nhâm Thìn 16	Giáp Thìn 17	Bính Thìn 18	Mậu Thìn 19	Canh Thìn 20	Nhâm Thìn 21	Giáp Thìn 22	Bính Thìn 23	Mậu Thìn 24	Canh Thìn 25	Nhâm Thìn 26	Giáp Thìn 27	Bính Thìn 28	Mậu Thìn 29	Canh Thìn 30	Nhâm Thìn 31	Giáp Thìn 32	
7	Bảy	Ất Tý	Bính Thìn 4/28	Canh Nhâm Thìn 6	Nhâm Quý Mão 7	Giáp Thìn 8	Bính Thìn 9	Mậu Thìn 10	Canh Thìn 11	Nhâm Thìn 12	Giáp Thìn 13	Bính Thìn 14	Mậu Thìn 15	Canh Thìn 16	Nhâm Thìn 17	Giáp Thìn 18	Bính Thìn 19	Mậu Thìn 20	Canh Thìn 21	Nhâm Thìn 22	Giáp Thìn 23	Bính Thìn 24	Mậu Thìn 25	Canh Thìn 26	Nhâm Thìn 27	Giáp Thìn 28	Bính Thìn 29	Mậu Thìn 30	Canh Thìn 31	Nhâm Thìn 32	Giáp Thìn 33	
8	Tám	Bính Ngọ	Canh Nhâm Thìn 5/27	Canh Nhâm Thìn 7	Nhâm Quý Mão 8	Giáp Thìn 9	Bính Thìn 10	Mậu Thìn 11	Canh Thìn 12	Nhâm Thìn 13	Giáp Thìn 14	Bính Thìn 15	Mậu Thìn 16	Canh Thìn 17	Nhâm Thìn 18	Giáp Thìn 19	Bính Thìn 20	Mậu Thìn 21	Canh Thìn 22	Nhâm Thìn 23	Giáp Thìn 24	Bính Thìn 25	Mậu Thìn 26	Canh Thìn 27	Nhâm Thìn 28	Giáp Thìn 29	Bính Thìn 30	Mậu Thìn 31	Canh Thìn 32	Nhâm Thìn 33	Giáp Thìn 34	
9	Chín	Đinh Mùi	Canh Nhâm Thìn 6/27	Canh Nhâm Thìn 8	Nhâm Quý Mão 9	Giáp Thìn 10	Bính Thìn 11	Mậu Thìn 12	Canh Thìn 13	Nhâm Thìn 14	Giáp Thìn 15	Bính Thìn 16	Mậu Thìn 17	Canh Thìn 18	Nhâm Thìn 19	Giáp Thìn 20	Bính Thìn 21	Mậu Thìn 22	Canh Thìn 23	Nhâm Thìn 24	Giáp Thìn 25	Bính Thìn 26	Mậu Thìn 27	Canh Thìn 28	Nhâm Thìn 29	Giáp Thìn 30	Bính Thìn 31	Mậu Thìn 32	Canh Thìn 33	Nhâm Thìn 34	Giáp Thìn 35	
10	Mười	Mậu Thân	Nhâm Thìn 7/26	Canh Nhâm Thìn 9	Nhâm Quý Mão 10	Giáp Thìn 11	Bính Thìn 12	Mậu Thìn 13	Canh Thìn 14	Nhâm Thìn 15	Giáp Thìn 16	Bính Thìn 17	Mậu Thìn 18	Canh Thìn 19	Nhâm Thìn 20	Giáp Thìn 21	Bính Thìn 22	Mậu Thìn 23	Canh Thìn 24	Nhâm Thìn 25	Giáp Thìn 26	Bính Thìn 27	Mậu Thìn 28	Canh Thìn 29	Nhâm Thìn 30	Giáp Thìn 31	Bính Thìn 32	Mậu Thìn 33	Canh Thìn 34	Nhâm Thìn 35	Giáp Thìn 36	
11	Một	Kỷ Dậu	Nhâm Thìn 8/24	Canh Nhâm Thìn 10	Nhâm Quý Mão 11	Giáp Thìn 12	Bính Thìn 13	Mậu Thìn 14	Canh Thìn 15	Nhâm Thìn 16	Giáp Thìn 17	Bính Thìn 18	Mậu Thìn 19	Canh Thìn 20	Nhâm Thìn 21	Giáp Thìn 22	Bính Thìn 23	Mậu Thìn 24	Canh Thìn 25	Nhâm Thìn 26	Giáp Thìn 27	Bính Thìn 28	Mậu Thìn 29	Canh Thìn 30	Nhâm Thìn 31	Giáp Thìn 32	Bính Thìn 33	Mậu Thìn 34	Canh Thìn 35	Nhâm Thìn 36	Giáp Thìn 37	
12	Chạp	Canh Tuất	Canh Nhâm Thìn 9/23	Canh Nhâm Thìn 11	Nhâm Quý Mão 12	Giáp Thìn 13	Bính Thìn 14	Mậu Thìn 15	Canh Thìn 16	Nhâm Thìn 17	Giáp Thìn 18	Bính Thìn 19	Mậu Thìn 20	Canh Thìn 21	Nhâm Thìn 22	Giáp Thìn 23	Bính Thìn 24	Mậu Thìn 25	Canh Thìn 26	Nhâm Thìn 27	Giáp Thìn 28	Bính Thìn 29	Mậu Thìn 30	Canh Thìn 31	Nhâm Thìn 32	Giáp Thìn 33	Bính Thìn 34	Mậu Thìn 35	Canh Thìn 36	Nhâm Thìn 37	Giáp Thìn 38	

54 + 39 = 1 Dr 33 = Bính Thân

(366 - 3) - (30 - 21) = 354
363 - 9

NĂM 4838 : TÂN TỶ 366/384 NGÀY

TT	Giờ Tháng	Ngày																																			
			1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30					
1	Giêng	Tân Hợi	Canh Đinh Dậu 22/12	Nhâm Mau Tất 23	Bính Cánh Thân 24	Giáp Kỷ Hợi 25	Mậu Tân Sửu 26	Canh Nhâm Dần 27	Nhâm Mau Thân 28	Giáp Kỷ Thìn 29	Bính Cánh Tỵ 30/12	Mậu Bính Ngọ 1/1	Canh Đinh Mùi 2	Nhâm Mau Thân 3	Giáp Kỷ Đậu 4	Bính Cánh Tuất 5	Mậu Tân Hợi 6	Canh Nhâm Tý 7	Nhâm Mau Sửu 8	Giáp Kỷ Dần 9	Bính Cánh Mão 10	Mậu Bính Thìn 11	Canh Đinh Tỵ 12	Nhâm Mau Ngọ 13	Giáp Kỷ Mùi 14	Bính Cánh Thân 15	Mậu Tân Dậu 16	Canh Nhâm Tuất 17	Nhâm Mau Thìn 18	Giáp Kỷ Tỵ 19	Bính Cánh Mão 20	Canh Đinh Thân 21	Nhâm Mau Sửu 22				
2	Hai	Nhâm Tý	Mậu Đinh Thân 21/1	Canh Bính Mau 22	Nhâm Mau Thân 23	Giáp Kỷ Đậu 24	Bính Cánh Thân 25	Mậu Tân Dậu 26	Canh Nhâm Thìn 27	Nhâm Mau Thân 28	Giáp Kỷ Tỵ 29	Canh Đinh Mùi 30/1	Mậu Bính Ngọ 1/2	Canh Đinh Mùi 2	Nhâm Mau Thân 3	Giáp Kỷ Đậu 4	Bính Cánh Thân 5	Canh Nhâm Tý 6	Nhâm Mau Sửu 7	Giáp Kỷ Dần 8	Bính Cánh Mão 9	Mậu Bính Thìn 10	Canh Đinh Tỵ 11	Nhâm Mau Ngọ 12	Giáp Kỷ Mùi 13	Bính Cánh Thân 14	Mậu Tân Dậu 15	Canh Nhâm Tuất 16	Nhâm Mau Thìn 17	Giáp Kỷ Tỵ 18	Bính Cánh Mão 19	Canh Đinh Thân 20	Nhâm Mau Sửu 21				
3	Ba	Quý Sửu	Mậu Đinh Thân 20/2	Canh Bính Mau 21	Nhâm Mau Thân 22	Giáp Kỷ Đậu 23	Bính Cánh Thân 24	Mậu Tân Dậu 25	Canh Nhâm Thìn 26	Nhâm Mau Thân 27	Giáp Kỷ Tỵ 28	Canh Đinh Mùi 29	Mậu Bính Ngọ 30/2	Canh Đinh Mùi 1/3	Nhâm Mau Thân 2	Giáp Kỷ Đậu 3	Bính Cánh Thân 4	Canh Nhâm Tý 5	Nhâm Mau Sửu 6	Giáp Kỷ Dần 7	Bính Cánh Mão 8	Mậu Bính Thìn 9	Canh Đinh Tỵ 10	Nhâm Mau Ngọ 11	Giáp Kỷ Mùi 12	Bính Cánh Thân 13	Mậu Tân Dậu 14	Canh Nhâm Tuất 15	Nhâm Mau Thìn 16	Giáp Kỷ Tỵ 17	Bính Cánh Mão 18	Canh Đinh Thân 19	Nhâm Mau Sửu 20				
4	Tư	Giáp Dần	Bính Đinh Thân 19/3	Mậu Đinh Thân 20	Nhâm Mau Thân 21	Giáp Kỷ Đậu 22	Bính Cánh Thân 23	Mậu Tân Dậu 24	Canh Nhâm Thìn 25	Nhâm Mau Thân 26	Giáp Kỷ Tỵ 27	Canh Đinh Mùi 28	Mậu Bính Ngọ 29	Canh Đinh Mùi 30/3	Nhâm Mau Thân 1	Giáp Kỷ Đậu 2	Bính Cánh Thân 3	Canh Nhâm Tý 4	Nhâm Mau Sửu 5	Giáp Kỷ Dần 6	Bính Cánh Mão 7	Mậu Bính Thìn 8	Canh Đinh Tỵ 9	Nhâm Mau Ngọ 10	Giáp Kỷ Mùi 11	Bính Cánh Thân 12	Mậu Tân Dậu 13	Canh Nhâm Tuất 14	Nhâm Mau Thìn 15	Giáp Kỷ Tỵ 16	Bính Cánh Mão 17	Canh Đinh Thân 18	Nhâm Mau Sửu 19				
5	Năm	Ất Mão	Bính Đinh Thân 18/4	Mậu Đinh Thân 19	Nhâm Mau Thân 20	Giáp Kỷ Đậu 21	Bính Cánh Thân 22	Mậu Tân Dậu 23	Canh Nhâm Thìn 24	Nhâm Mau Thân 25	Giáp Kỷ Tỵ 26	Canh Đinh Mùi 27	Mậu Bính Ngọ 28	Canh Đinh Mùi 29	Nhâm Mau Thân 30/4	Giáp Kỷ Đậu 1	Bính Cánh Thân 2	Canh Nhâm Tý 3	Nhâm Mau Sửu 4	Giáp Kỷ Dần 5	Bính Cánh Mão 6	Mậu Bính Thìn 7	Canh Đinh Tỵ 8	Nhâm Mau Ngọ 9	Giáp Kỷ Mùi 10	Bính Cánh Thân 11	Mậu Tân Dậu 12	Canh Nhâm Tuất 13	Nhâm Mau Thìn 14	Giáp Kỷ Tỵ 15	Bính Cánh Mão 16	Canh Đinh Thân 17	Nhâm Mau Sửu 18				
6	Sáu	Bính Thìn	Giáp Đinh Thân 17/5	Mậu Đinh Thân 18	Nhâm Mau Thân 19	Giáp Kỷ Đậu 20	Bính Cánh Thân 21	Mậu Tân Dậu 22	Canh Nhâm Thìn 23	Nhâm Mau Thân 24	Giáp Kỷ Tỵ 25	Canh Đinh Mùi 26	Mậu Bính Ngọ 27	Canh Đinh Mùi 28	Nhâm Mau Thân 29	Giáp Kỷ Đậu 30/5	Bính Cánh Thân 1	Canh Nhâm Tý 2	Nhâm Mau Sửu 3	Giáp Kỷ Dần 4	Bính Cánh Mão 5	Mậu Bính Thìn 6	Canh Đinh Tỵ 7	Nhâm Mau Ngọ 8	Giáp Kỷ Mùi 9	Bính Cánh Thân 10	Mậu Tân Dậu 11	Canh Nhâm Tuất 12	Nhâm Mau Thìn 13	Giáp Kỷ Tỵ 14	Bính Cánh Mão 15	Canh Đinh Thân 16	Nhâm Mau Sửu 17				
7	Bảy	Mậu Ngọ	Giáp Đinh Thân 16/7	Mậu Đinh Thân 17	Nhâm Mau Thân 18	Giáp Kỷ Đậu 19	Bính Cánh Thân 20	Mậu Tân Dậu 21	Canh Nhâm Thìn 22	Nhâm Mau Thân 23	Giáp Kỷ Tỵ 24	Canh Đinh Mùi 25	Mậu Bính Ngọ 26	Canh Đinh Mùi 27	Nhâm Mau Thân 28	Giáp Kỷ Đậu 29	Bính Cánh Thân 30/7	Canh Nhâm Tý 1	Nhâm Mau Sửu 2	Giáp Kỷ Dần 3	Bính Cánh Mão 4	Mậu Bính Thìn 5	Canh Đinh Tỵ 6	Nhâm Mau Ngọ 7	Giáp Kỷ Mùi 8	Bính Cánh Thân 9	Mậu Tân Dậu 10	Canh Nhâm Tuất 11	Nhâm Mau Thìn 12	Giáp Kỷ Tỵ 13	Bính Cánh Mão 14	Canh Đinh Thân 15	Nhâm Mau Sửu 16				
8	Tám	Kỷ Mùi	Nhâm Đinh Thân 15/8	Mậu Đinh Thân 16	Bính Cánh Thân 17	Mậu Bính Thân 18	Canh Đinh Mùi 19	Canh Đinh Mùi 20	Nhâm Mau Thân 21	Canh Đinh Mùi 22	Bính Cánh Thân 23	Canh Đinh Mùi 24	Nhâm Mau Thân 25	Canh Đinh Mùi 26	Canh Đinh Mùi 27	Nhâm Mau Thân 28	Giáp Kỷ Đậu 29	Bính Cánh Thân 30/8	Canh Nhâm Tý 1	Nhâm Mau Sửu 2	Giáp Kỷ Dần 3	Bính Cánh Thân 4	Mậu Bính Thìn 5	Canh Đinh Tỵ 6	Nhâm Mau Ngọ 7	Giáp Kỷ Mùi 8	Bính Cánh Thân 9	Mậu Tân Dậu 10	Canh Nhâm Tuất 11	Nhâm Mau Thìn 12	Giáp Kỷ Tỵ 13	Bính Cánh Mão 14	Canh Đinh Thân 15	Nhâm Mau Sửu 16			
9	Chín	Canh Thân	Nhâm Đinh Thân 14/9	Giáp Đinh Thân 15	Bính Cánh Thân 16	Canh Đinh Mùi 17	Canh Đinh Mùi 18	Nhâm Mau Thân 19	Canh Đinh Mùi 20	Canh Đinh Mùi 21	Bính Cánh Thân 22	Canh Đinh Mùi 23	Nhâm Mau Thân 24	Canh Đinh Mùi 25	Canh Đinh Mùi 26	Nhâm Mau Thân 27	Giáp Kỷ Đậu 28	Bính Cánh Thân 29	Canh Đinh Mùi 30/9	Canh Nhâm Tý 1	Nhâm Mau Sửu 2	Giáp Kỷ Dần 3	Bính Cánh Thân 4	Mậu Bính Thìn 5	Canh Đinh Tỵ 6	Nhâm Mau Ngọ 7	Giáp Kỷ Mùi 8	Bính Cánh Thân 9	Mậu Tân Dậu 10	Canh Nhâm Tuất 11	Nhâm Mau Thìn 12	Giáp Kỷ Tỵ 13	Bính Cánh Mão 14	Canh Đinh Thân 15	Nhâm Mau Sửu 16		
10	Mười	Tân Dậu	Canh Đinh Thân 13/10	Nhâm Đinh Thân 14	Bính Cánh Thân 15	Canh Đinh Mùi 16	Canh Đinh Mùi 17	Nhâm Mau Thân 18	Canh Đinh Mùi 19	Canh Đinh Mùi 20	Bính Cánh Thân 21	Canh Đinh Mùi 22	Nhâm Mau Thân 23	Canh Đinh Mùi 24	Canh Đinh Mùi 25	Nhâm Mau Thân 26	Giáp Kỷ Đậu 27	Bính Cánh Thân 28	Canh Đinh Mùi 29	Canh Đinh Mùi 30/10	Canh Nhâm Tý 1	Nhâm Mau Sửu 2	Giáp Kỷ Dần 3	Bính Cánh Thân 4	Mậu Bính Thìn 5	Canh Đinh Tỵ 6	Nhâm Mau Ngọ 7	Giáp Kỷ Mùi 8	Bính Cánh Thân 9	Mậu Tân Dậu 10	Canh Nhâm Tuất 11	Nhâm Mau Thìn 12	Giáp Kỷ Tỵ 13	Bính Cánh Mão 14	Canh Đinh Thân 15	Nhâm Mau Sửu 16	
11	Một	Nhâm Tuất	Canh Đinh Thân 12/11	Nhâm Đinh Thân 13	Bính Cánh Thân 14	Canh Đinh Mùi 15	Canh Đinh Mùi 16	Nhâm Mau Thân 17	Canh Đinh Mùi 18	Canh Đinh Mùi 19	Bính Cánh Thân 20	Canh Đinh Mùi 21	Nhâm Mau Thân 22	Canh Đinh Mùi 23	Canh Đinh Mùi 24	Nhâm Mau Thân 25	Giáp Kỷ Đậu 26	Bính Cánh Thân 27	Canh Đinh Mùi 28	Canh Đinh Mùi 29	Canh Đinh Mùi 30/11	Canh Nhâm Tý 1	Nhâm Mau Sửu 2	Giáp Kỷ Dần 3	Bính Cánh Thân 4	Mậu Bính Thìn 5	Canh Đinh Tỵ 6	Nhâm Mau Ngọ 7	Giáp Kỷ Mùi 8	Bính Cánh Thân 9	Mậu Tân Dậu 10	Canh Nhâm Tuất 11	Nhâm Mau Thìn 12	Giáp Kỷ Tỵ 13	Bính Cánh Mão 14	Canh Đinh Thân 15	Nhâm Mau Sửu 16
12	Chạp	Quý Hợi	Mậu Đinh Thân 11/12	Canh Bính Mau 12	Nhâm Mau Thân 13	Giáp Kỷ Đậu 14	Bính Cánh Thân 15	Mậu Tân Dậu 16	Canh Nhâm Thìn 17	Nhâm Mau Thân 18	Giáp Kỷ Tỵ 19	Canh Đinh Mùi 20	Mậu Bính Ngọ 21	Canh Đinh Mùi 22	Nhâm Mau Thân 23	Giáp Kỷ Đậu 24	Bính Cánh Thân 25	Canh Đinh Mùi 26	Nhâm Mau Thân 27	Giáp Kỷ Dần 28	Bính Cánh Mão 29	Mậu Bính Thìn 30	Canh Đinh Tỵ 1/12	Nhâm Mau Ngọ 2	Giáp Kỷ Mùi 3	Bính Cánh Thân 4	Mậu Tân Dậu 5	Canh Nhâm Tuất 6	Nhâm Mau Thìn 7	Giáp Kỷ Tỵ 8	Bính Cánh Mão 9	Canh Đinh Thân 10	Nhâm Mau Sửu 11	Giáp Kỷ Tỵ 12	Bính Cánh Mão 13	Canh Đinh Thân 14	Nhâm Mau Sửu 15

84 + 33
= 1 Dư 57 = Canh Thân

(366 + 9) + 9
375 + 9
= 384

NĂM 4841 : GIÁP THÂN 366/354 NGÀY

TT	Giờ Tháng		Ngày																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																								
	Giêng	Kỷ Sửu		Bính Thìn	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																									
1	Hai	Kỷ Sửu	Bính Thìn	17/1	Mậu Tân Tỵ	Canh Nhâm Ngọ	Nhâm Mậu Mùi	Giáp Kỷ Sửu	Bính Canh Dần	Mậu Tân Mão	Canh Nhâm Thìn	29	30	31/1	1/2	Bính Ất Dậu	Mậu Bính Thân	2	3	4	Nhâm Mậu Tuất	Giáp Kỷ Thìn	Bính Canh Tỵ	6	7	Mậu Tân Sửu	Bính Canh Dần	Canh Nhâm Mão	Quỷ Giáp Thìn	8	9	10	11	Bính Ất Tỵ	Mậu Nhâm Ngọ	12	13	14	Canh Đinh Mùi	Nhâm Mậu Thân																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																			
2		Canh Dần	Giáp Mão	15/2	Bính Canh Thìn	Mậu Tân Tỵ	Canh Nhâm Ngọ	Nhâm Quý Mão	Giáp Giáp Thìn	Bính Ất Mão	Mậu Bính Thìn	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30/2	1/3	Bính Mậu Thìn	Giáp Ất Sửu	Bính Canh Tỵ	6	7	Mậu Tân Sửu	Canh Nhâm Dần	Canh Nhâm Mão	Quỷ Giáp Thìn	8	9	10	11	Bính Ất Tỵ	Mậu Nhâm Ngọ	12	13	14	Canh Đinh Mùi	Nhâm Mậu Thân																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																
3	Ba	Tân Mão	Giáp Mão	15/3	Bính Canh Thìn	Mậu Tân Tỵ	Canh Nhâm Ngọ	Nhâm Quý Mão	Giáp Giáp Thìn	Bính Ất Mão	Mậu Bính Thìn	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30	31/3	1/4	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	Bính Ất Tỵ	Mậu Nhâm Ngọ	12	13	14	Canh Đinh Mùi	Nhâm Mậu Thân																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																		
4		Nhâm Thìn	Nhâm Mậu Thân	13/4	Giáp Mão	Bính Canh Thìn	Mậu Tân Tỵ	Canh Nhâm Ngọ	Nhâm Quý Mão	Giáp Giáp Thìn	Bính Ất Mão	Mậu Bính Thìn	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30	31/3	1/4	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	Bính Ất Tỵ	Mậu Nhâm Ngọ	12	13	14	Canh Đinh Mùi	Nhâm Mậu Thân																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																	
5	Năm	Quý Tỵ	Nhâm Mậu Thân	13/5	Giáp Mão	Bính Canh Thìn	Mậu Tân Tỵ	Canh Nhâm Ngọ	Nhâm Quý Mão	Giáp Giáp Thìn	Bính Ất Mão	Mậu Bính Thìn	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30	31/5	1/5	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	Bính Ất Tỵ	Mậu Nhâm Ngọ	12	13	14	Canh Đinh Mùi	Nhâm Mậu Thân																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																	
6		Sáu	Giáp Ngọ	Canh Đinh Thìn	11/6	Nhâm Mậu Thân	Giáp Mão	Bính Canh Thìn	Mậu Tân Tỵ	Canh Nhâm Ngọ	Nhâm Quý Mão	Giáp Giáp Thìn	Bính Ất Mão	Mậu Bính Thìn	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30	31/5	1/5	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	Bính Ất Tỵ	Mậu Nhâm Ngọ	12	13	14	Canh Đinh Mùi	Nhâm Mậu Thân																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																															
7	Bảy	Ất Mùi	Canh Đinh Thìn	11/7	Nhâm Mậu Thân	Giáp Mão	Bính Canh Thìn	Mậu Tân Tỵ	Canh Nhâm Ngọ	Nhâm Quý Mão	Giáp Giáp Thìn	Bính Ất Mão	Mậu Bính Thìn	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30	31/7	1/8	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	Bính Ất Tỵ	Mậu Nhâm Ngọ	12	13	14	Canh Đinh Mùi	Nhâm Mậu Thân																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																
8		Tám	Bính Thân	Mậu Bính Thìn	9/8	Canh Đinh Thìn	Nhâm Mậu Thân	Giáp Mão	Bính Canh Thìn	Mậu Tân Tỵ	Canh Nhâm Ngọ	Nhâm Quý Mão	Giáp Giáp Thìn	Bính Ất Mão	Mậu Bính Thìn	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30	31/7	1/8	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	Bính Ất Tỵ	Mậu Nhâm Ngọ	12	13	14	Canh Đinh Mùi	Nhâm Mậu Thân																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																														
9	Chín	Đinh Dậu	Mậu Bính Thìn	9/9	Canh Đinh Thìn	Nhâm Mậu Thân	Giáp Mão	Bính Canh Thìn	Mậu Tân Tỵ	Canh Nhâm Ngọ	Nhâm Quý Mão	Giáp Giáp Thìn	Bính Ất Mão	Mậu Bính Thìn	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30	31/9	1/9	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	Bính Ất Tỵ	Mậu Nhâm Ngọ	12	13	14	Canh Đinh Mùi	Nhâm Mậu Thân																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																															
10		Mười	Mậu Tuất	Bính Ất Thìn	8/10	Canh Đinh Thìn	Nhâm Mậu Thân	Giáp Mão	Bính Canh Thìn	Mậu Tân Tỵ	Canh Nhâm Ngọ	Nhâm Quý Mão	Giáp Giáp Thìn	Bính Ất Mão	Mậu Bính Thìn	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30	31/9	1/9	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	Bính Ất Tỵ	Mậu Nhâm Ngọ	12	13	14	Canh Đinh Mùi	Nhâm Mậu Thân																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																														
11	Một	Kỷ Hợi	Bính Ất Thìn	7/11	Mậu Bính Thìn	Canh Đinh Thìn	Nhâm Mậu Thân	Giáp Mão	Bính Canh Thìn	Mậu Tân Tỵ	Canh Nhâm Ngọ	Nhâm Quý Mão	Giáp Giáp Thìn	Bính Ất Mão	Mậu Bính Thìn	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30	31/11	1/12	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	Bính Ất Tỵ	Mậu Nhâm Ngọ	12	13	14	Canh Đinh Mùi	Nhâm Mậu Thân																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																														
12		Chạp	Canh Tý	Giáp Giáp Thìn	5/12	Bính Canh Thìn	Mậu Tân Tỵ	Canh Nhâm Ngọ	Nhâm Quý Mão	Giáp Giáp Thìn	Bính Ất Mão	Mậu Bính Thìn	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30	31/11	1/12	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30	31/12	1/1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30	31/12	1/1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30	31/12	1/1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30	31/12	1/1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30	31/12	1/1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30	31/12	1/1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30	31/12	1/1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30	31/12	1/1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30	31/12	1/1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30	31/12	1/1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30	31/12	1/1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30	31/12	1/1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30	31/12	1/1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30	31/12	1/1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30	31/12	1/1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30	31/12	1/1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30	31/12	1/1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30	31/12	1/1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30	31/12	1/1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30	31/12	1/1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30	31/12	1/1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30	31/12	1/1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30	31/12	1/1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30	31/12	1/1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30	31/12	1/1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30	31/12	1/1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30	31/12	1/1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30	31/12	1/1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30	31/12	1/1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30	31/12	1/1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30	31/12	1/1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30	31/12	1/1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30	31/12	1/1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30	31/12	1/1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30	31/12	1/1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30	31/12	1/1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30	31/12	1/1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30	31/12	1/1	2	3	4	5	6	7	8	9

54 + 16
= 1 Dư 10 = Quý Dậu
60

354
= 354
350 + 4

NĂM 4843 : BÌNH TUẤT 366/384 NGÀY

TT	Giờ Tháng	Ngày	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30		
1	Giêng	Quý Sửu	Nhâm Thìn 24/12	Giáp Tý 25	Bính Ngọ 26	Mậu Mùi 27	Cánh Thân 28	Nhâm Dậu 29	Giáp Tuất 30/12	Bính Hợi 1	Mậu Tý 2	Cánh Sửu 3	Nhâm Dần 4	Giáp Mão 5	Bính Thìn 6	Mậu Thìn 7	Cánh Ngọ 8	Nhâm Mùi 9	Giáp Thân 10	Bính Dậu 11	Mậu Tuất 12	Cánh Hợi 13	Nhâm Tý 14	Giáp Sửu 15	Bính Dần 16	Cánh Mão 17	Nhâm Thìn 18	Giáp Ngọ 19	Bính Mùi 20	Mậu Thân 21	Nhâm Dậu 22			
2	Hai	Giáp Dần	Cánh Đinh 23/1	Nhâm Mão 24	Giáp Thìn 25	Bính Tỵ 26	Mậu Ngọ 27	Cánh Mùi 28	Nhâm Thân 29	Giáp Dậu 30	Bính Tuất 1	Mậu Hợi 2	Cánh Sửu 3	Nhâm Dần 4	Giáp Mão 5	Mậu Thìn 6	Cánh Ngọ 7	Nhâm Mùi 8	Giáp Thân 9	Bính Dậu 10	Mậu Tuất 11	Cánh Hợi 12	Nhâm Tý 13	Giáp Sửu 14	Bính Dần 15	Cánh Mão 16	Nhâm Thìn 17	Giáp Ngọ 18	Bính Mùi 19	Mậu Thân 20	Nhâm Dậu 21			
3	Ba	Ất Mão	Cánh Đinh 22/2	Nhâm Mão 23	Giáp Thìn 24	Bính Tỵ 25	Mậu Ngọ 26	Cánh Mùi 27	Nhâm Thân 28	Giáp Dậu 29	Bính Tuất 30/2	Mậu Hợi 1	Cánh Sửu 2	Nhâm Dần 3	Giáp Mão 4	Mậu Thìn 5	Cánh Ngọ 6	Nhâm Mùi 7	Giáp Thân 8	Bính Dậu 9	Mậu Tuất 10	Cánh Hợi 11	Nhâm Tý 12	Giáp Sửu 13	Bính Dần 14	Cánh Mão 15	Nhâm Thìn 16	Giáp Ngọ 17	Bính Mùi 18	Mậu Thân 19	Nhâm Dậu 20			
4	Tư	Bính Thìn	Mậu Bính Thân 21/3	Cánh Đinh Dậu 22	Nhâm Mão Mau Thân 23	Giáp Thìn Mau Thân 24	Bính Tỵ Cánh Ngọ 25	Mậu Ngọ Mau Thân 26	Cánh Mùi Thân Dậu 27	Nhâm Thân Mau Thân 28	Giáp Dậu Thân Hợi 29	Bính Tuất Mau Thân 30	Cánh Sửu Dậu Thân 1	Nhâm Dần Mau Thân 2	Giáp Mão Dậu Thân 3	Mậu Thìn Mau Thân 4	Cánh Ngọ Dậu Thân 5	Nhâm Mùi Thân Hợi 6	Giáp Thân Dậu Thân 7	Bính Dậu Thân Hợi 8	Mậu Tuất Thân Hợi 9	Cánh Hợi Thân Tý 10	Nhâm Tý Thân Tý 11	Giáp Sửu Thân Tý 12	Bính Dần Thân Tý 13	Cánh Mão Thân Tý 14	Nhâm Thìn Thân Tý 15	Giáp Ngọ Thân Tý 16	Bính Mùi Thân Tý 17	Mậu Thân Thân Tý 18	Nhâm Dậu Thân Tý 19			
5	Năm	Đinh Tỵ	Mậu Bính Dần 20/4	Cánh Đinh Mau Thân 21	Nhâm Mão Mau Thân 22	Giáp Thìn Mau Thân 23	Bính Tỵ Cánh Ngọ 24	Mậu Ngọ Mau Thân 25	Cánh Mùi Thân Dậu 26	Nhâm Thân Mau Thân 27	Giáp Dậu Thân Hợi 28	Bính Tuất Mau Thân 29	Cánh Sửu Dậu Thân 30	Nhâm Dần Mau Thân 1	Giáp Mão Dậu Thân 2	Mậu Thìn Mau Thân 3	Cánh Ngọ Dậu Thân 4	Nhâm Mùi Thân Hợi 5	Giáp Thân Dậu Thân 6	Bính Dậu Thân Hợi 7	Mậu Tuất Thân Hợi 8	Cánh Hợi Thân Tý 9	Nhâm Tý Thân Tý 10	Giáp Sửu Thân Tý 11	Bính Dần Thân Tý 12	Cánh Mão Thân Tý 13	Nhâm Thìn Thân Tý 14	Giáp Ngọ Thân Tý 15	Bính Mùi Thân Tý 16	Mậu Thân Thân Tý 17	Nhâm Dậu Thân Tý 18			
6	Sáu	Mậu Ngọ	Bính Mau Thân 19/5	Cánh Đinh Mau Dần 20	Nhâm Mão Mau Thân 21	Giáp Thìn Mau Thân 22	Bính Tỵ Cánh Ngọ 23	Mậu Ngọ Mau Thân 24	Cánh Mùi Thân Dậu 25	Nhâm Thân Mau Thân 26	Giáp Dậu Thân Hợi 27	Bính Tuất Mau Thân 28	Cánh Sửu Dậu Thân 29	Nhâm Dần Mau Thân 30	Giáp Mão Dậu Thân 1	Mậu Thìn Mau Thân 2	Cánh Ngọ Dậu Thân 3	Nhâm Mùi Thân Hợi 4	Giáp Thân Dậu Thân 5	Bính Dậu Thân Hợi 6	Mậu Tuất Thân Hợi 7	Cánh Hợi Thân Tý 8	Nhâm Tý Thân Tý 9	Giáp Sửu Thân Tý 10	Bính Dần Thân Tý 11	Cánh Mão Thân Tý 12	Nhâm Thìn Thân Tý 13	Giáp Ngọ Thân Tý 14	Bính Mùi Thân Tý 15	Mậu Thân Thân Tý 16	Nhâm Dậu Thân Tý 17			
7	Bảy	Cánh Thân	Bính Mau Thân 18/7	Cánh Đinh Mau Thân 19	Nhâm Mão Mau Thân 20	Giáp Thìn Mau Thân 21	Bính Tỵ Cánh Ngọ 22	Mậu Ngọ Mau Thân 23	Cánh Mùi Thân Dậu 24	Nhâm Thân Mau Thân 25	Giáp Dậu Thân Hợi 26	Bính Tuất Mau Thân 27	Cánh Sửu Dậu Thân 28	Nhâm Dần Mau Thân 29	Giáp Mão Dậu Thân 30	Mậu Thìn Mau Thân 1	Cánh Ngọ Dậu Thân 2	Nhâm Mùi Thân Hợi 3	Giáp Thân Dậu Thân 4	Bính Dậu Thân Hợi 5	Mậu Tuất Thân Hợi 6	Cánh Hợi Thân Tý 7	Nhâm Tý Thân Tý 8	Giáp Sửu Thân Tý 9	Bính Dần Thân Tý 10	Cánh Mão Thân Tý 11	Nhâm Thìn Thân Tý 12	Giáp Ngọ Thân Tý 13	Bính Mùi Thân Tý 14	Mậu Thân Thân Tý 15	Nhâm Dậu Thân Tý 16			
8	Tám	Tân Dậu	Giáp Mau Thân 16/8	Bính Cánh Dần 17	Giáp Mau Thân 18	Bính Cánh Tý 19	Mậu Tân Sửu 20	Cánh Nhâm Dậu 21	Giáp Quý Thân 22	Mậu Tân Sửu 23	Nhâm Nhâm Dậu 24	Giáp Quý Thân 25	Bính Bính Thân 26	Mậu Tân Sửu 27	Cánh Nhâm Dậu 28	Giáp Quý Thân 29	Nhâm Nhâm Dậu 30	Mậu Tân Sửu 1	Bính Bính Thân 2	Giáp Quý Thân 3	Mậu Tân Sửu 4	Nhâm Nhâm Dậu 5	Giáp Quý Thân 6	Bính Bính Thân 7	Mậu Tân Sửu 8	Cánh Nhâm Dậu 9	Giáp Quý Thân 10	Nhâm Nhâm Dậu 11	Giáp Quý Thân 12	Bính Bính Thân 13	Mậu Tân Sửu 14	Nhâm Nhâm Dậu 15		
9	Chín	Nhâm Tuất	Giáp Nhâm Ngọ 15/9	Bính Nhâm Dậu 16	Giáp Nhâm Thân 17	Cánh Nhâm Tân Sửu 18	Nhâm Nhâm Dậu 19	Giáp Nhâm Thân 20	Bính Nhâm Thân 21	Mậu Nhâm Thân 22	Cánh Nhâm Tân Sửu 23	Nhâm Nhâm Dậu 24	Giáp Nhâm Thân 25	Bính Nhâm Thân 26	Mậu Nhâm Thân 27	Cánh Nhâm Tân Sửu 28	Nhâm Nhâm Dậu 29	Giáp Nhâm Thân 30	Bính Nhâm Thân 1	Giáp Nhâm Thân 2	Mậu Nhâm Thân 3	Cánh Nhâm Tân Sửu 4	Nhâm Nhâm Dậu 5	Giáp Nhâm Thân 6	Bính Nhâm Thân 7	Mậu Nhâm Thân 8	Cánh Nhâm Tân Sửu 9	Nhâm Nhâm Dậu 10	Giáp Nhâm Thân 11	Bính Nhâm Thân 12	Mậu Nhâm Thân 13	Cánh Nhâm Tân Sửu 14		
10	Mười	Quý Hợi	Nhâm Quý Thân 14/10	Giáp Quý Thân 15	Bính Bính Thân 16	Giáp Bính Dậu 17	Cánh Bính Tân Sửu 18	Nhâm Bính Dậu 19	Giáp Bính Thân 20	Bính Bính Thân 21	Mậu Bính Thân 22	Cánh Bính Tân Sửu 23	Nhâm Bính Dậu 24	Giáp Bính Thân 25	Bính Bính Thân 26	Mậu Bính Thân 27	Cánh Bính Tân Sửu 28	Nhâm Bính Dậu 29	Giáp Bính Thân 30	Bính Bính Thân 1	Giáp Bính Thân 2	Mậu Bính Thân 3	Cánh Bính Tân Sửu 4	Nhâm Bính Dậu 5	Giáp Bính Thân 6	Bính Bính Thân 7	Mậu Bính Thân 8	Cánh Bính Tân Sửu 9	Nhâm Bính Dậu 10	Giáp Bính Thân 11	Bính Bính Thân 12	Mậu Bính Thân 13	Cánh Bính Tân Sửu 14	
11	Một	Giáp Tý	Nhâm Nhâm Thân 13/11	Giáp Nhâm Thân 14	Bính Bính Thân 15	Giáp Bính Dậu 16	Cánh Bính Tân Sửu 17	Nhâm Bính Dậu 18	Giáp Bính Thân 19	Bính Bính Thân 20	Mậu Bính Thân 21	Cánh Bính Tân Sửu 22	Nhâm Bính Dậu 23	Giáp Bính Thân 24	Bính Bính Thân 25	Mậu Bính Thân 26	Cánh Bính Tân Sửu 27	Nhâm Bính Dậu 28	Giáp Bính Thân 29	Bính Bính Thân 30	Giáp Bính Thân 1	Mậu Bính Thân 2	Cánh Bính Tân Sửu 3	Nhâm Bính Dậu 4	Giáp Bính Thân 5	Bính Bính Thân 6	Mậu Bính Thân 7	Cánh Bính Tân Sửu 8	Nhâm Bính Dậu 9	Giáp Bính Thân 10	Bính Bính Thân 11	Mậu Bính Thân 12	Cánh Bính Tân Sửu 13	
12	Chạp	Ất Sửu	Cánh Nhâm Thân 12/12	Nhâm Nhâm Thân 13	Giáp Nhâm Thân 14	Bính Bính Thân 15	Giáp Bính Dậu 16	Cánh Bính Tân Sửu 17	Nhâm Bính Dậu 18	Giáp Bính Thân 19	Bính Bính Thân 20	Mậu Bính Thân 21	Cánh Bính Tân Sửu 22	Nhâm Bính Dậu 23	Giáp Bính Thân 24	Bính Bính Thân 25	Mậu Bính Thân 26	Cánh Bính Tân Sửu 27	Nhâm Bính Dậu 28	Giáp Bính Thân 29	Bính Bính Thân 30	Giáp Bính Thân 1	Mậu Bính Thân 2	Cánh Bính Tân Sửu 3	Nhâm Bính Dậu 4	Giáp Bính Thân 5	Bính Bính Thân 6	Mậu Bính Thân 7	Cánh Bính Tân Sửu 8	Nhâm Bính Dậu 9	Giáp Bính Thân 10	Bính Bính Thân 11	Mậu Bính Thân 12	Cánh Bính Tân Sửu 13

$84 + 4$
 $= 1 \text{ Dư } 28 = \text{Tân Mão}$

$(366 + 7) + 11$
 $373 + 11$
 $= 384$

NĂM 4844 : ĐINH HỢI 366/354 NGÀY

TT	Giờ Tháng	Ngày	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30		
1	Giêng	Bính Dần	Canh Nhâm Thìn 12/1	Nhâm Quý Tý 13	Giáp Nhâm Tý 14	Bính Ất Tý 15	Mậu Bính Thìn 16	Canh Đinh Thìn 17	Nhâm Mậu Tuất 18	Giáp Canh Thìn 19	Bính Tân Thìn 20	Mậu Canh Thìn 21	Canh Nhâm Thìn 22	Nhâm Quý Thìn 23	Giáp Nhâm Thìn 24	Bính Ất Thìn 25	Mậu Bính Thìn 26	Canh Đinh Thìn 27	Nhâm Mậu Thìn 28	Giáp Canh Thìn 29	Bính Tân Thìn 30	Mậu Canh Thìn 31/1	Canh Nhâm Tý 12	Nhâm Quý Tý 13	Giáp Nhâm Tý 14	Bính Ất Tý 15	Mậu Bính Thìn 16	Canh Đinh Thìn 17	Nhâm Mậu Thìn 18	Giáp Canh Thìn 19	Bính Tân Thìn 20	30		
2	Hai	Đinh Mão	Mậu Tân Thìn 10/2	Canh Nhâm Thìn 11	Nhâm Quý Thìn 12	Giáp Nhâm Thìn 13	Bính Ất Thìn 14	Mậu Bính Thìn 15	Canh Đinh Thìn 16	Nhâm Mậu Thìn 17	Giáp Canh Thìn 18	Bính Tân Thìn 19	Mậu Canh Thìn 20	Canh Nhâm Thìn 21	Nhâm Quý Thìn 22	Giáp Nhâm Thìn 23	Bính Ất Thìn 24	Mậu Bính Thìn 25	Canh Đinh Thìn 26	Nhâm Mậu Thìn 27	Giáp Canh Thìn 28	Bính Tân Thìn 29	Mậu Canh Thìn 30/2	Canh Nhâm Tý 1/3	Nhâm Quý Tý 2	Giáp Nhâm Tý 3	Bính Ất Tý 4	Mậu Bính Thìn 5	Canh Đinh Thìn 6	Nhâm Mậu Thìn 7	Giáp Canh Thìn 8	Bính Tân Thìn 9		
3	Ba	Mậu Thìn	Mậu Tân Thìn 10/3	Canh Nhâm Thìn 11	Nhâm Quý Thìn 12	Giáp Nhâm Thìn 13	Bính Ất Thìn 14	Mậu Bính Thìn 15	Canh Đinh Thìn 16	Nhâm Mậu Thìn 17	Giáp Canh Thìn 18	Bính Tân Thìn 19	Mậu Canh Thìn 20	Canh Nhâm Thìn 21	Nhâm Quý Thìn 22	Giáp Nhâm Thìn 23	Bính Ất Thìn 24	Mậu Bính Thìn 25	Canh Đinh Thìn 26	Nhâm Mậu Thìn 27	Giáp Canh Thìn 28	Bính Tân Thìn 29	Mậu Canh Thìn 30/2	Canh Nhâm Tý 1/3	Nhâm Quý Tý 2	Giáp Nhâm Tý 3	Bính Ất Tý 4	Mậu Bính Thìn 5	Canh Đinh Thìn 6	Nhâm Mậu Thìn 7	Giáp Canh Thìn 8	Bính Tân Thìn 9		
4	Tư	Kỷ Tý	Bính Canh Thìn 8/4	Mậu Tân Thìn 9	Canh Nhâm Thìn 10	Nhâm Quý Thìn 11	Giáp Nhâm Thìn 12	Bính Ất Thìn 13	Mậu Bính Thìn 14	Canh Đinh Thìn 15	Nhâm Mậu Thìn 16	Giáp Canh Thìn 17	Bính Tân Thìn 18	Mậu Canh Thìn 19	Canh Nhâm Thìn 20	Nhâm Quý Thìn 21	Giáp Nhâm Thìn 22	Bính Ất Thìn 23	Mậu Bính Thìn 24	Canh Đinh Thìn 25	Nhâm Mậu Thìn 26	Giáp Canh Thìn 27	Bính Tân Thìn 28	Mậu Canh Thìn 29	Canh Nhâm Tý 30/4	Nhâm Quý Tý 1/5	Giáp Nhâm Tý 2	Bính Ất Tý 3	Mậu Bính Thìn 4	Canh Đinh Thìn 5	Nhâm Mậu Thìn 6	Giáp Canh Thìn 7	Bính Tân Thìn 8	
5	Năm	Canh Ngọ	Bính Canh Thìn 8/5	Mậu Tân Thìn 9	Canh Nhâm Thìn 10	Nhâm Quý Thìn 11	Giáp Nhâm Thìn 12	Bính Ất Thìn 13	Mậu Bính Thìn 14	Canh Đinh Thìn 15	Nhâm Mậu Thìn 16	Giáp Canh Thìn 17	Bính Tân Thìn 18	Mậu Canh Thìn 19	Canh Nhâm Thìn 20	Nhâm Quý Thìn 21	Giáp Nhâm Thìn 22	Bính Ất Thìn 23	Mậu Bính Thìn 24	Canh Đinh Thìn 25	Nhâm Mậu Thìn 26	Giáp Canh Thìn 27	Bính Tân Thìn 28	Mậu Canh Thìn 29	Canh Nhâm Tý 30/4	Nhâm Quý Tý 1/5	Giáp Nhâm Tý 2	Bính Ất Tý 3	Mậu Bính Thìn 4	Canh Đinh Thìn 5	Nhâm Mậu Thìn 6	Giáp Canh Thìn 7	Bính Tân Thìn 8	
6	Sáu	Tân Mùi	Giáp Canh Thìn 8/5	Bính Canh Thìn 9	Canh Nhâm Thìn 10	Nhâm Quý Thìn 11	Giáp Nhâm Thìn 12	Bính Ất Thìn 13	Mậu Bính Thìn 14	Canh Đinh Thìn 15	Nhâm Mậu Thìn 16	Giáp Canh Thìn 17	Bính Tân Thìn 18	Mậu Canh Thìn 19	Canh Nhâm Thìn 20	Nhâm Quý Thìn 21	Giáp Nhâm Thìn 22	Bính Ất Thìn 23	Mậu Bính Thìn 24	Canh Đinh Thìn 25	Nhâm Mậu Thìn 26	Giáp Canh Thìn 27	Bính Tân Thìn 28	Mậu Canh Thìn 29	Canh Nhâm Tý 30/4	Nhâm Quý Tý 1/5	Giáp Nhâm Tý 2	Bính Ất Tý 3	Mậu Bính Thìn 4	Canh Đinh Thìn 5	Nhâm Mậu Thìn 6	Giáp Canh Thìn 7	Bính Tân Thìn 8	
7	Bảy	Nhâm Thân	Giáp Canh Thìn 8/6	Bính Canh Thìn 9	Canh Nhâm Thìn 10	Nhâm Quý Thìn 11	Giáp Nhâm Thìn 12	Bính Ất Thìn 13	Mậu Bính Thìn 14	Canh Đinh Thìn 15	Nhâm Mậu Thìn 16	Giáp Canh Thìn 17	Bính Tân Thìn 18	Mậu Canh Thìn 19	Canh Nhâm Thìn 20	Nhâm Quý Thìn 21	Giáp Nhâm Thìn 22	Bính Ất Thìn 23	Mậu Bính Thìn 24	Canh Đinh Thìn 25	Nhâm Mậu Thìn 26	Giáp Canh Thìn 27	Bính Tân Thìn 28	Mậu Canh Thìn 29	Canh Nhâm Tý 30/4	Nhâm Quý Tý 1/5	Giáp Nhâm Tý 2	Bính Ất Tý 3	Mậu Bính Thìn 4	Canh Đinh Thìn 5	Nhâm Mậu Thìn 6	Giáp Canh Thìn 7	Bính Tân Thìn 8	
8	Tám	Quý Dậu	Nhâm Canh Thìn 6/7	Giáp Canh Thìn 7	Bính Canh Thìn 8	Canh Nhâm Thìn 9	Nhâm Quý Thìn 10	Giáp Nhâm Thìn 11	Bính Ất Thìn 12	Mậu Bính Thìn 13	Canh Đinh Thìn 14	Nhâm Mậu Thìn 15	Giáp Canh Thìn 16	Bính Tân Thìn 17	Mậu Canh Thìn 18	Canh Nhâm Thìn 19	Nhâm Quý Thìn 20	Giáp Nhâm Thìn 21	Bính Ất Thìn 22	Mậu Bính Thìn 23	Canh Đinh Thìn 24	Nhâm Mậu Thìn 25	Giáp Canh Thìn 26	Bính Tân Thìn 27	Mậu Canh Thìn 28	Canh Nhâm Tý 29/8	Nhâm Quý Tý 30/8	Giáp Nhâm Tý 1/9	Bính Ất Tý 2	Mậu Bính Thìn 3	Canh Đinh Thìn 4	Nhâm Mậu Thìn 5		
9	Chín	Giáp Tuất	Nhâm Canh Thìn 6/8	Giáp Canh Thìn 7	Bính Canh Thìn 8	Canh Nhâm Thìn 9	Nhâm Quý Thìn 10	Giáp Nhâm Thìn 11	Bính Ất Thìn 12	Mậu Bính Thìn 13	Canh Đinh Thìn 14	Nhâm Mậu Thìn 15	Giáp Canh Thìn 16	Bính Tân Thìn 17	Mậu Canh Thìn 18	Canh Nhâm Thìn 19	Nhâm Quý Thìn 20	Giáp Nhâm Thìn 21	Bính Ất Thìn 22	Mậu Bính Thìn 23	Canh Đinh Thìn 24	Nhâm Mậu Thìn 25	Giáp Canh Thìn 26	Bính Tân Thìn 27	Mậu Canh Thìn 28	Canh Nhâm Tý 29/8	Nhâm Quý Tý 30/8	Giáp Nhâm Tý 1/9	Bính Ất Tý 2	Mậu Bính Thìn 3	Canh Đinh Thìn 4	Nhâm Mậu Thìn 5		
10	Mười	Ất Hợi	Canh Canh Thìn 6/9	Nhâm Canh Thìn 7	Giáp Canh Thìn 8	Bính Canh Thìn 9	Canh Nhâm Thìn 10	Nhâm Quý Thìn 11	Giáp Nhâm Thìn 12	Bính Ất Thìn 13	Mậu Bính Thìn 14	Canh Đinh Thìn 15	Nhâm Mậu Thìn 16	Giáp Canh Thìn 17	Bính Tân Thìn 18	Mậu Canh Thìn 19	Canh Nhâm Thìn 20	Nhâm Quý Thìn 21	Giáp Nhâm Thìn 22	Bính Ất Thìn 23	Mậu Bính Thìn 24	Canh Đinh Thìn 25	Nhâm Mậu Thìn 26	Giáp Canh Thìn 27	Bính Tân Thìn 28	Mậu Canh Thìn 29	Canh Nhâm Tý 30/9	Nhâm Quý Tý 31/9	Giáp Nhâm Tý 1/10	Bính Ất Tý 2	Mậu Bính Thìn 3	Canh Đinh Thìn 4	Nhâm Mậu Thìn 5	
11	Một	Bính Tý	Canh Canh Thìn 6/10	Nhâm Canh Thìn 7	Giáp Canh Thìn 8	Bính Canh Thìn 9	Canh Nhâm Thìn 10	Nhâm Quý Thìn 11	Giáp Nhâm Thìn 12	Bính Ất Thìn 13	Mậu Bính Thìn 14	Canh Đinh Thìn 15	Nhâm Mậu Thìn 16	Giáp Canh Thìn 17	Bính Tân Thìn 18	Mậu Canh Thìn 19	Canh Nhâm Thìn 20	Nhâm Quý Thìn 21	Giáp Nhâm Thìn 22	Bính Ất Thìn 23	Mậu Bính Thìn 24	Canh Đinh Thìn 25	Nhâm Mậu Thìn 26	Giáp Canh Thìn 27	Bính Tân Thìn 28	Mậu Canh Thìn 29	Canh Nhâm Tý 30/10	Nhâm Quý Tý 31/10	Giáp Nhâm Tý 1/11	Bính Ất Tý 2	Mậu Bính Thìn 3	Canh Đinh Thìn 4	Nhâm Mậu Thìn 5	
12	Chạp	Đinh Sửu	Canh Canh Thìn 6/11	Nhâm Canh Thìn 7	Giáp Canh Thìn 8	Bính Canh Thìn 9	Canh Nhâm Thìn 10	Nhâm Quý Thìn 11	Giáp Nhâm Thìn 12	Bính Ất Thìn 13	Mậu Bính Thìn 14	Canh Đinh Thìn 15	Nhâm Mậu Thìn 16	Giáp Canh Thìn 17	Bính Tân Thìn 18	Mậu Canh Thìn 19	Canh Nhâm Thìn 20	Nhâm Quý Thìn 21	Giáp Nhâm Thìn 22	Bính Ất Thìn 23	Mậu Bính Thìn 24	Canh Đinh Thìn 25	Nhâm Mậu Thìn 26	Giáp Canh Thìn 27	Bính Tân Thìn 28	Mậu Canh Thìn 29	Canh Nhâm Tý 30/11	Nhâm Quý Tý 31/11	Giáp Nhâm Tý 1/12	Bính Ất Tý 2	Mậu Bính Thìn 3	Canh Đinh Thìn 4	Nhâm Mậu Thìn 5	

NĂM 4846 : KỶ SỬU 366/354 NGÀY

TT	Giờ	Tháng	Ngày	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30													
				Tân Mão	Nhâm Thìn	Quý Tỵ	Giáp Ngọ	Ất Mùi	Bính Thân	Đinh Dậu	Mậu Tuất	Mậu Tuất	Kỷ Hợi	Canh Tý	Tân Sửu	Nhâm Dần	Giáp Dần	Canh Thìn	Quý Tỵ	Canh Thìn	Canh Thìn	Canh Thìn	Canh Thìn	Canh Thìn	Canh Thìn	Canh Thìn	Canh Thìn	Canh Thìn	Canh Thìn	Canh Thìn	Canh Thìn	Canh Thìn	Canh Thìn	Canh Thìn												
1	Giêng			Màu Tân Hợi	19/1	Bính Canh Thìn	22	23	24	25	26	27	28	29	30	31/1	Canh Nhâm Thìn	1/2	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	Giáp Dậu												
2	Hai			Bính Canh Thìn	17/2	Màu Tân Hợi	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30/2	Canh Nhâm Thìn	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	Giáp Dậu												
3	Ba			Bính Canh Thìn	17/3	Màu Tân Hợi	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30/3	Canh Nhâm Thìn	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	Giáp Dậu										
4	Tư			Giáp Canh Thìn	15/4	Màu Tân Hợi	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30/4	Canh Nhâm Thìn	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	Giáp Dậu								
5	Năm			Giáp Canh Thìn	15/5	Màu Tân Hợi	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30/5	Canh Nhâm Thìn	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	Giáp Dậu									
6	Sáu			Canh Canh Thìn	13/6	Màu Tân Hợi	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30/6	Canh Nhâm Thìn	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	Giáp Dậu						
7	Bảy			Canh Canh Thìn	13/7	Màu Tân Hợi	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30/7	Canh Nhâm Thìn	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	Giáp Dậu						
8	Tám			Canh Canh Thìn	11/8	Màu Tân Hợi	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30/8	Canh Nhâm Thìn	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	Giáp Dậu				
9	Chín			Canh Canh Thìn	11/9	Màu Tân Hợi	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30/9	Canh Nhâm Thìn	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	Giáp Dậu				
10	Mười			Canh Canh Thìn	9/10	Màu Tân Hợi	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30/10	Canh Nhâm Thìn	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	Giáp Dậu		
11	Một			Canh Canh Thìn	9/11	Màu Tân Hợi	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30/11	Canh Nhâm Thìn	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	Giáp Dậu		
12	Chạp			Canh Canh Thìn	7/12	Màu Tân Hợi	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30/12	Canh Nhâm Thìn	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	Giáp Dậu

54 + 47
= 1 Dư 41 = Giáp Thìn

348 + 6
= 354

NĂM 4847 : CANH DẦN 366/354 NGÀY

TT	Giờ Tháng	Ngày	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30
1	Giêng	Quý Mão	Bính Thìn 7/1	Mậu Thìn 8	Canh Thìn 9	Canh Thìn 10	Canh Thìn 11	Canh Thìn 12	Canh Thìn 13	Canh Thìn 14	Canh Thìn 15	Canh Thìn 16	Canh Thìn 17	Canh Thìn 18	Canh Thìn 19	Canh Thìn 20	Canh Thìn 21	Canh Thìn 22	Canh Thìn 23	Canh Thìn 24	Canh Thìn 25	Canh Thìn 26	Canh Thìn 27	Canh Thìn 28	Canh Thìn 29	Canh Thìn 30	Canh Thìn 31	Canh Thìn 32	Canh Thìn 33	Canh Thìn 34	Canh Thìn 35	
2	Hai	Giáp Thìn	Canh Thìn 5/2	Bính Thìn 6	Canh Thìn 7	Canh Thìn 8	Canh Thìn 9	Canh Thìn 10	Canh Thìn 11	Canh Thìn 12	Canh Thìn 13	Canh Thìn 14	Canh Thìn 15	Canh Thìn 16	Canh Thìn 17	Canh Thìn 18	Canh Thìn 19	Canh Thìn 20	Canh Thìn 21	Canh Thìn 22	Canh Thìn 23	Canh Thìn 24	Canh Thìn 25	Canh Thìn 26	Canh Thìn 27	Canh Thìn 28	Canh Thìn 29	Canh Thìn 30	Canh Thìn 31	Canh Thìn 32	Canh Thìn 33	
3	Ba	Ất Tý	Canh Thìn 5/3	Bính Thìn 6	Canh Thìn 7	Canh Thìn 8	Canh Thìn 9	Canh Thìn 10	Canh Thìn 11	Canh Thìn 12	Canh Thìn 13	Canh Thìn 14	Canh Thìn 15	Canh Thìn 16	Canh Thìn 17	Canh Thìn 18	Canh Thìn 19	Canh Thìn 20	Canh Thìn 21	Canh Thìn 22	Canh Thìn 23	Canh Thìn 24	Canh Thìn 25	Canh Thìn 26	Canh Thìn 27	Canh Thìn 28	Canh Thìn 29	Canh Thìn 30	Canh Thìn 31	Canh Thìn 32	Canh Thìn 33	
4	Tư	Bính Ngọ	Canh Thìn 5/4	Bính Thìn 6	Canh Thìn 7	Canh Thìn 8	Canh Thìn 9	Canh Thìn 10	Canh Thìn 11	Canh Thìn 12	Canh Thìn 13	Canh Thìn 14	Canh Thìn 15	Canh Thìn 16	Canh Thìn 17	Canh Thìn 18	Canh Thìn 19	Canh Thìn 20	Canh Thìn 21	Canh Thìn 22	Canh Thìn 23	Canh Thìn 24	Canh Thìn 25	Canh Thìn 26	Canh Thìn 27	Canh Thìn 28	Canh Thìn 29	Canh Thìn 30	Canh Thìn 31	Canh Thìn 32	Canh Thìn 33	
5	Năm	Đinh Mùi	Canh Thìn 5/5	Bính Thìn 6	Canh Thìn 7	Canh Thìn 8	Canh Thìn 9	Canh Thìn 10	Canh Thìn 11	Canh Thìn 12	Canh Thìn 13	Canh Thìn 14	Canh Thìn 15	Canh Thìn 16	Canh Thìn 17	Canh Thìn 18	Canh Thìn 19	Canh Thìn 20	Canh Thìn 21	Canh Thìn 22	Canh Thìn 23	Canh Thìn 24	Canh Thìn 25	Canh Thìn 26	Canh Thìn 27	Canh Thìn 28	Canh Thìn 29	Canh Thìn 30	Canh Thìn 31	Canh Thìn 32	Canh Thìn 33	
6	Sáu	Mậu Thân	Canh Thìn 5/6	Bính Thìn 6	Canh Thìn 7	Canh Thìn 8	Canh Thìn 9	Canh Thìn 10	Canh Thìn 11	Canh Thìn 12	Canh Thìn 13	Canh Thìn 14	Canh Thìn 15	Canh Thìn 16	Canh Thìn 17	Canh Thìn 18	Canh Thìn 19	Canh Thìn 20	Canh Thìn 21	Canh Thìn 22	Canh Thìn 23	Canh Thìn 24	Canh Thìn 25	Canh Thìn 26	Canh Thìn 27	Canh Thìn 28	Canh Thìn 29	Canh Thìn 30	Canh Thìn 31	Canh Thìn 32	Canh Thìn 33	
7	Bảy	Kỷ Dậu	Canh Thìn 5/7	Bính Thìn 6	Canh Thìn 7	Canh Thìn 8	Canh Thìn 9	Canh Thìn 10	Canh Thìn 11	Canh Thìn 12	Canh Thìn 13	Canh Thìn 14	Canh Thìn 15	Canh Thìn 16	Canh Thìn 17	Canh Thìn 18	Canh Thìn 19	Canh Thìn 20	Canh Thìn 21	Canh Thìn 22	Canh Thìn 23	Canh Thìn 24	Canh Thìn 25	Canh Thìn 26	Canh Thìn 27	Canh Thìn 28	Canh Thìn 29	Canh Thìn 30	Canh Thìn 31	Canh Thìn 32	Canh Thìn 33	
8	Tám	Canh Tuất	Canh Thìn 5/8	Bính Thìn 6	Canh Thìn 7	Canh Thìn 8	Canh Thìn 9	Canh Thìn 10	Canh Thìn 11	Canh Thìn 12	Canh Thìn 13	Canh Thìn 14	Canh Thìn 15	Canh Thìn 16	Canh Thìn 17	Canh Thìn 18	Canh Thìn 19	Canh Thìn 20	Canh Thìn 21	Canh Thìn 22	Canh Thìn 23	Canh Thìn 24	Canh Thìn 25	Canh Thìn 26	Canh Thìn 27	Canh Thìn 28	Canh Thìn 29	Canh Thìn 30	Canh Thìn 31	Canh Thìn 32	Canh Thìn 33	
9	Chín	Tân Hợi	Canh Thìn 5/9	Bính Thìn 6	Canh Thìn 7	Canh Thìn 8	Canh Thìn 9	Canh Thìn 10	Canh Thìn 11	Canh Thìn 12	Canh Thìn 13	Canh Thìn 14	Canh Thìn 15	Canh Thìn 16	Canh Thìn 17	Canh Thìn 18	Canh Thìn 19	Canh Thìn 20	Canh Thìn 21	Canh Thìn 22	Canh Thìn 23	Canh Thìn 24	Canh Thìn 25	Canh Thìn 26	Canh Thìn 27	Canh Thìn 28	Canh Thìn 29	Canh Thìn 30	Canh Thìn 31	Canh Thìn 32	Canh Thìn 33	
10	Mười	Nhâm Tý	Canh Thìn 5/10	Bính Thìn 6	Canh Thìn 7	Canh Thìn 8	Canh Thìn 9	Canh Thìn 10	Canh Thìn 11	Canh Thìn 12	Canh Thìn 13	Canh Thìn 14	Canh Thìn 15	Canh Thìn 16	Canh Thìn 17	Canh Thìn 18	Canh Thìn 19	Canh Thìn 20	Canh Thìn 21	Canh Thìn 22	Canh Thìn 23	Canh Thìn 24	Canh Thìn 25	Canh Thìn 26	Canh Thìn 27	Canh Thìn 28	Canh Thìn 29	Canh Thìn 30	Canh Thìn 31	Canh Thìn 32	Canh Thìn 33	
11	Một	Quý Sửu	Canh Thìn 5/11	Bính Thìn 6	Canh Thìn 7	Canh Thìn 8	Canh Thìn 9	Canh Thìn 10	Canh Thìn 11	Canh Thìn 12	Canh Thìn 13	Canh Thìn 14	Canh Thìn 15	Canh Thìn 16	Canh Thìn 17	Canh Thìn 18	Canh Thìn 19	Canh Thìn 20	Canh Thìn 21	Canh Thìn 22	Canh Thìn 23	Canh Thìn 24	Canh Thìn 25	Canh Thìn 26	Canh Thìn 27	Canh Thìn 28	Canh Thìn 29	Canh Thìn 30	Canh Thìn 31	Canh Thìn 32	Canh Thìn 33	
12	Chạp	Giáp Dần	Canh Thìn 5/12	Bính Thìn 6	Canh Thìn 7	Canh Thìn 8	Canh Thìn 9	Canh Thìn 10	Canh Thìn 11	Canh Thìn 12	Canh Thìn 13	Canh Thìn 14	Canh Thìn 15	Canh Thìn 16	Canh Thìn 17	Canh Thìn 18	Canh Thìn 19	Canh Thìn 20	Canh Thìn 21	Canh Thìn 22	Canh Thìn 23	Canh Thìn 24	Canh Thìn 25	Canh Thìn 26	Canh Thìn 27	Canh Thìn 28	Canh Thìn 29	Canh Thìn 30	Canh Thìn 31	Canh Thìn 32	Canh Thìn 33	

54 + 41 = 1 Dr 35 = Mậu Tuất
360 - 6 = 354
(366 - 6) - (30 - 24) = 360 - 6

NĂM 4848 : TÂN MÃO 366/384 NGÀY

TT	Giờ Tháng		1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30	
	Ngày																																
1	Giêng	Ất Mão	Giáp Kỷ Hợi Thân 25/12	Bính Canh Tý 26	Mậu Thìn 27	Nhâm Dần 28	Giáp Thìn 30/12	Bính Tý 1	Mậu Ngọ 2	Canh Mùi 3	Nhâm Mau 4	Giáp Dậu 5	Bính Thân 6	Mậu Tân 7	Canh Nhâm Tý 8	Nhâm Quý 9	Giáp Dần 10	Bính Mão 11	Mậu Thìn 12	Canh Đinh Tý 13	Nhâm Mau 14	Giáp Mùi 15	Bính Canh Thân 16	Mậu Tân Dậu 17	Canh Nhâm Quý Tý 18	Nhâm Dần 19	Giáp Thìn 20	Bính Mau 21	Canh Đinh Tý 22	Mậu Ngọ 23			
2		Hai	Bính Thìn	Nhâm Thân 24/1	Giáp Kỷ 25	Bính Canh 26	Mậu Tân 27	Canh Dậu 28	Nhâm Thìn 29	Giáp Mau 30/1	Mậu Đinh Tý 31/1	Canh Nhâm 1	Nhâm Mau 2	Giáp Dậu 3	Bính Thân 4	Mậu Tân 5	Canh Đinh Tý 6	Nhâm Mau 7	Giáp Mau 8	Bính Thân 9	Mậu Đinh Tý 10	Canh Nhâm 11	Nhâm Mau 12	Giáp Dậu 13	Bính Thân 14	Canh Đinh Tý 15	Nhâm Mau 16	Giáp Mau 17	Bính Thân 18	Canh Đinh Tý 19	Mậu Ngọ 20		
3	Ba	Đinh Tỵ	Nhâm Thân 23/2	Giáp Kỷ 24	Bính Canh 25	Mậu Tân 26	Canh Dậu 27	Nhâm Thìn 28	Giáp Mau 29	Bính Thân 30/2	Mậu Đinh Tý 1	Canh Nhâm 2	Nhâm Mau 3	Giáp Dậu 4	Bính Thân 5	Mậu Tân 6	Canh Đinh Tý 7	Nhâm Mau 8	Giáp Mau 9	Bính Thân 10	Mậu Đinh Tý 11	Canh Nhâm 12	Nhâm Mau 13	Giáp Dậu 14	Bính Thân 15	Canh Đinh Tý 16	Nhâm Mau 17	Giáp Mau 18	Bính Thân 19	Canh Đinh Tý 20	Mậu Ngọ 21		
4	Tư	Mậu Ngọ	Canh Mau 22/3	Nhâm Thân 23	Giáp Kỷ 24	Bính Canh 25	Mậu Tân 26	Canh Dậu 27	Nhâm Thìn 28	Giáp Mau 29	Bính Thân 30	Mậu Đinh Tý 31/3	Canh Nhâm 1	Nhâm Mau 2	Giáp Dậu 3	Bính Thân 4	Mậu Tân 5	Canh Đinh Tý 6	Nhâm Mau 7	Giáp Mau 8	Bính Thân 9	Mậu Đinh Tý 10	Canh Nhâm 11	Nhâm Mau 12	Giáp Dậu 13	Bính Thân 14	Canh Đinh Tý 15	Nhâm Mau 16	Giáp Mau 17	Bính Thân 18	Canh Đinh Tý 19	Mậu Ngọ 20	
5	Năm	Kỷ Mùi	Canh Đinh Dậu 21/4	Nhâm Thân 22	Giáp Kỷ 23	Bính Canh 24	Mậu Tân 25	Canh Dậu 26	Nhâm Thìn 27	Giáp Mau 28	Bính Thân 29	Mậu Đinh Tý 30/4	Canh Nhâm 1	Nhâm Mau 2	Giáp Dậu 3	Bính Thân 4	Mậu Tân 5	Canh Đinh Tý 6	Nhâm Mau 7	Giáp Mau 8	Bính Thân 9	Mậu Đinh Tý 10	Canh Nhâm 11	Nhâm Mau 12	Giáp Dậu 13	Bính Thân 14	Canh Đinh Tý 15	Nhâm Mau 16	Giáp Mau 17	Bính Thân 18	Canh Đinh Tý 19	Mậu Ngọ 20	
6	Sáu	Canh Thân	Mậu Đinh Dậu 20/5	Canh Đinh Dậu 21	Nhâm Thân 22	Giáp Kỷ 23	Bính Canh 24	Mậu Tân 25	Canh Dậu 26	Nhâm Thìn 27	Giáp Mau 28	Bính Thân 29	Mậu Đinh Tý 30	Canh Nhâm 31/5	Nhâm Mau 1	Giáp Dậu 2	Bính Thân 3	Mậu Tân 4	Canh Đinh Tý 5	Nhâm Mau 6	Giáp Mau 7	Bính Thân 8	Mậu Đinh Tý 9	Canh Nhâm 10	Nhâm Mau 11	Giáp Dậu 12	Bính Thân 13	Canh Đinh Tý 14	Nhâm Mau 15	Giáp Mau 16	Bính Thân 17	Canh Đinh Tý 18	Mậu Ngọ 19
7	Bảy	Nhâm Tuất	Mậu Đinh Dậu 19/6	Canh Đinh Dậu 20	Nhâm Thân 21	Giáp Kỷ 22	Bính Canh 23	Mậu Tân 24	Canh Dậu 25	Nhâm Thìn 26	Giáp Mau 27	Bính Thân 28	Mậu Đinh Tý 29	Canh Nhâm 30/6	Nhâm Mau 1	Giáp Dậu 2	Bính Thân 3	Mậu Tân 4	Canh Đinh Tý 5	Nhâm Mau 6	Giáp Mau 7	Bính Thân 8	Mậu Đinh Tý 9	Canh Nhâm 10	Nhâm Mau 11	Giáp Dậu 12	Bính Thân 13	Canh Đinh Tý 14	Nhâm Mau 15	Giáp Mau 16	Bính Thân 17	Canh Đinh Tý 18	Mậu Ngọ 19
8	Tám	Quý Hợi	Bính Mau 18/7	Canh Đinh Dậu 19	Nhâm Thân 20	Giáp Kỷ 21	Bính Canh 22	Mậu Tân 23	Canh Dậu 24	Nhâm Thìn 25	Giáp Mau 26	Bính Thân 27	Mậu Đinh Tý 28	Canh Nhâm 29	Nhâm Mau 30/7	Giáp Dậu 1	Bính Thân 2	Mậu Tân 3	Canh Đinh Tý 4	Nhâm Mau 5	Giáp Mau 6	Bính Thân 7	Mậu Đinh Tý 8	Canh Nhâm 9	Nhâm Mau 10	Giáp Dậu 11	Bính Thân 12	Canh Đinh Tý 13	Nhâm Mau 14	Giáp Mau 15	Bính Thân 16	Canh Đinh Tý 17	Mậu Ngọ 18
9	Chín	Giáp Tý	Bính Mau 17/8	Canh Đinh Dậu 18	Nhâm Thân 19	Giáp Kỷ 20	Bính Canh 21	Mậu Tân 22	Canh Dậu 23	Nhâm Thìn 24	Giáp Mau 25	Bính Thân 26	Mậu Đinh Tý 27	Canh Nhâm 28	Nhâm Mau 29/8	Giáp Dậu 1	Bính Thân 2	Mậu Tân 3	Canh Đinh Tý 4	Nhâm Mau 5	Giáp Mau 6	Bính Thân 7	Mậu Đinh Tý 8	Canh Nhâm 9	Nhâm Mau 10	Giáp Dậu 11	Bính Thân 12	Canh Đinh Tý 13	Nhâm Mau 14	Giáp Mau 15	Bính Thân 16	Canh Đinh Tý 17	Mậu Ngọ 18
10	Mười	Ất Sửu	Canh Đinh Dậu 16/9	Nhâm Thân 17	Giáp Kỷ 18	Bính Canh 19	Mậu Tân 20	Canh Dậu 21	Nhâm Thìn 22	Giáp Mau 23	Bính Thân 24	Mậu Đinh Tý 25	Canh Nhâm 26	Nhâm Mau 27/9	Giáp Dậu 1	Bính Thân 2	Mậu Tân 3	Canh Đinh Tý 4	Nhâm Mau 5	Giáp Mau 6	Bính Thân 7	Mậu Đinh Tý 8	Canh Nhâm 9	Nhâm Mau 10	Giáp Dậu 11	Bính Thân 12	Canh Đinh Tý 13	Nhâm Mau 14	Giáp Mau 15	Bính Thân 16	Canh Đinh Tý 17	Mậu Ngọ 18	
11	Một	Bính Dần	Canh Đinh Dậu 15/11	Nhâm Thân 16	Giáp Kỷ 17	Bính Canh 18	Mậu Tân 19	Canh Dậu 20	Nhâm Thìn 21	Giáp Mau 22	Bính Thân 23	Mậu Đinh Tý 24	Canh Nhâm 25	Nhâm Mau 26	Giáp Dậu 27	Bính Thân 28	Mậu Tân 29	Canh Đinh Tý 30	Nhâm Mau 31/11	Giáp Mau 1	Bính Thân 2	Mậu Đinh Tý 3	Canh Nhâm 4	Nhâm Mau 5	Giáp Dậu 6	Bính Thân 7	Mậu Đinh Tý 8	Canh Nhâm 9	Nhâm Mau 10	Giáp Dậu 11	Bính Thân 12	Canh Đinh Tý 13	Mậu Ngọ 14
12	Chạp	Đinh Mão	Nhâm Thân 14/12	Giáp Kỷ 15	Bính Canh 16	Mậu Tân 17	Canh Dậu 18	Nhâm Thìn 19	Giáp Mau 20	Bính Thân 21	Mậu Đinh Tý 22	Canh Nhâm 23	Nhâm Mau 24	Giáp Dậu 25	Bính Thân 26	Mậu Tân 27	Canh Đinh Tý 28	Nhâm Mau 29	Giáp Mau 30/12	Bính Thân 1	Mậu Đinh Tý 2	Canh Nhâm 3	Nhâm Mau 4	Giáp Dậu 5	Bính Thân 6	Mậu Đinh Tý 7	Canh Nhâm 8	Nhâm Mau 9	Giáp Dậu 10	Bính Thân 11	Canh Đinh Tý 12	Canh Đinh Tý 13	Mậu Ngọ 14

84 + 35
= 1 Dư 59 = Nhâm Tuất

60

(366 + 6) + 12
372 + 12
= 384

NĂM 4849 : NHÂM THÌN 365/354 NGÀY

TT	Giờ		1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30											
	Tháng	Ngày																																									
1	Giêng	Mậu Thìn	Nhâm Quý Hợi	13/1	14/1	15/1	16/1	17/1	18/1	19/1	20/1	21/1	22/1	23/1	24/1	25/1	26/1	27/1	28/1	29/1	30/1	1/2	2/2	3/2	4/2	5/2	6/2	7/2	8/2	9/2	10/2	Mậu Tân Mão											
2	Hai	Kỷ Tỵ	Canh Nhâm Thìn	11/2	12/2	13/2	14/2	15/2	16/2	17/2	18/2	19/2	20/2	21/2	22/2	23/2	24/2	25/2	26/2	27/2	28/2	29/2	30/2	1/3	2/3	3/3	4/3	5/3	6/3	7/3	8/3	9/3	10/3	Mậu Tân Mão									
3	Ba	Canh Ngọ	Nhâm Nhâm Tuất	11/3	12/3	13/3	14/3	15/3	16/3	17/3	18/3	19/3	20/3	21/3	22/3	23/3	24/3	25/3	26/3	27/3	28/3	29/3	30/3	1/4	2/4	3/4	4/4	5/4	6/4	7/4	8/4	9/4	10/4	Mậu Tân Mão									
4	Tư	Tân Mùi	Mậu Tân Mão	9/4	10/4	11/4	12/4	13/4	14/4	15/4	16/4	17/4	18/4	19/4	20/4	21/4	22/4	23/4	24/4	25/4	26/4	27/4	28/4	29/4	30/4	1/5	2/5	3/5	4/5	5/5	6/5	7/5	8/5	9/5	10/5	Mậu Tân Mão							
5	Năm	Nhâm Thân	Mậu Tân Mão	9/5	10/5	11/5	12/5	13/5	14/5	15/5	16/5	17/5	18/5	19/5	20/5	21/5	22/5	23/5	24/5	25/5	26/5	27/5	28/5	29/5	30/5	1/6	2/6	3/6	4/6	5/6	6/6	7/6	8/6	9/6	10/6	Mậu Tân Mão							
6	Sáu	Quý Dậu	Bính Canh Dần	7/6	8/6	9/6	10/6	11/6	12/6	13/6	14/6	15/6	16/6	17/6	18/6	19/6	20/6	21/6	22/6	23/6	24/6	25/6	26/6	27/6	28/6	29/6	1/7	2/7	3/7	4/7	5/7	6/7	7/7	8/7	9/7	10/7	Mậu Tân Mão						
7	Bảy	Giáp Tuất	Bính Canh Thân	8/7	9/7	10/7	11/7	12/7	13/7	14/7	15/7	16/7	17/7	18/7	19/7	20/7	21/7	22/7	23/7	24/7	25/7	26/7	27/7	28/7	29/7	30/7	1/8	2/8	3/8	4/8	5/8	6/8	7/8	8/8	9/8	10/8	Mậu Tân Mão						
8	Tám	Ất Hợi	Giáp Kỷ Sửu	6/8	7/8	8/8	9/8	10/8	11/8	12/8	13/8	14/8	15/8	16/8	17/8	18/8	19/8	20/8	21/8	22/8	23/8	24/8	25/8	26/8	27/8	28/8	29/8	1/9	2/9	3/9	4/9	5/9	6/9	7/9	8/9	9/9	10/9	Mậu Tân Mão					
9	Chín	Bính Tý	Giáp Kỷ Mùi	6/9	7/9	8/9	9/9	10/9	11/9	12/9	13/9	14/9	15/9	16/9	17/9	18/9	19/9	20/9	21/9	22/9	23/9	24/9	25/9	26/9	27/9	28/9	29/9	1/10	2/10	3/10	4/10	5/10	6/10	7/10	8/10	9/10	10/10	Mậu Tân Mão					
10	Mười	Đinh Sửu	Nhâm Mậu Tý	4/10	5/10	6/10	7/10	8/10	9/10	10/10	11/10	12/10	13/10	14/10	15/10	16/10	17/10	18/10	19/10	20/10	21/10	22/10	23/10	24/10	25/10	26/10	27/10	1/11	2/11	3/11	4/11	5/11	6/11	7/11	8/11	9/11	10/11	Mậu Tân Mão					
11	Một	Mậu Dần	Nhâm Mậu Tý	4/11	5/11	6/11	7/11	8/11	9/11	10/11	11/11	12/11	13/11	14/11	15/11	16/11	17/11	18/11	19/11	20/11	21/11	22/11	23/11	24/11	25/11	26/11	27/11	1/12	2/12	3/12	4/12	5/12	6/12	7/12	8/12	9/12	10/12	Mậu Tân Mão					
12	Chạp	Kỷ Mão	Canh Đinh Hợi	2/12	3/12	4/12	5/12	6/12	7/12	8/12	9/12	10/12	11/12	12/12	13/12	14/12	15/12	16/12	17/12	18/12	19/12	20/12	21/12	22/12	23/12	24/12	25/12	26/12	27/12	28/12	29/12	30/12	1/13	2/13	3/13	4/13	5/13	6/13	7/13	8/13	9/13	10/13	Mậu Tân Mão

$$\frac{(365 - 12) + 1}{353} + 1$$

54 + 59

$$= 1 \text{ Dư } 53 = \text{Bính Thìn}$$

NĂM 4851 : GIÁP NGỌ 366/354 NGÀY

TT	Giờ Tháng		1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30			
	Ngày																																		
1	Giêng	Quý Tý	Canh Nhâm Ngọ 21/1	Nhâm Quý Mùi 22	Giáp Nhâm Thân 23	Bính Quý Dậu 24	Mậu Bính Tý 25	Canh Đinh Hợi 26	Nhâm Mậu Tý 27	Giáp Kỷ Sử 28	Bính Canh Mão 29	Mậu Tân Mao 30	Canh Nhâm Thân 31/1	Nhâm Quý Thân 1/2	Giáp Nhâm Tý 2	Bính Quý Mùi 3	Mậu Bính Thân 4	Canh Đinh Dậu 5	Nhâm Mậu Mao 6	Giáp Kỷ Hợi 7	Bính Canh Tý 8	Mậu Tân Sử 9	Canh Nhâm Dần 10	Nhâm Quý Mão 11	Giáp Nhâm Thân 12	Bính Quý Dậu 13	Mậu Bính Tý 14	Canh Đinh Hợi 15	Nhâm Mậu Sử 16	Giáp Kỷ Thân 17	Canh Nhâm Dậu 18				
2		Hai	Giáp Ngọ	Mậu Tân Hợi 19/2	Canh Nhâm Tý 20	Nhâm Quý Sử 21	Giáp Nhâm Thân 22	Bính Quý Dậu 23	Mậu Bính Tý 24	Canh Đinh Hợi 25	Giáp Kỷ Sử 26	Bính Canh Mão 27	Mậu Tân Dần 28	Canh Nhâm Thân 29	Nhâm Quý Thân 30/2	Giáp Nhâm Tý 1/3	Bính Quý Mùi 2	Mậu Bính Thân 3	Canh Đinh Dậu 4	Nhâm Mậu Mao 5	Giáp Kỷ Hợi 6	Bính Canh Tý 7	Mậu Tân Sử 8	Canh Nhâm Dần 9	Nhâm Quý Mão 10	Giáp Nhâm Thân 11	Bính Quý Dậu 12	Mậu Bính Tý 13	Canh Đinh Hợi 14	Nhâm Mậu Sử 15	Giáp Kỷ Thân 16	Canh Nhâm Dậu 17	Bính Canh Tý 18		
3	Ba	Ất Mùi	Mậu Tân Tý 19/3	Canh Nhâm Ngọ 20	Nhâm Quý Mùi 21	Giáp Nhâm Thân 22	Bính Quý Dậu 23	Mậu Bính Tý 24	Canh Đinh Hợi 25	Giáp Kỷ Sử 26	Bính Canh Mão 27	Mậu Tân Dần 28	Canh Nhâm Thân 29	Nhâm Quý Thân 30/3	Giáp Nhâm Tý 1/4	Bính Quý Mùi 2	Mậu Bính Thân 3	Canh Đinh Dậu 4	Nhâm Mậu Mao 5	Giáp Kỷ Hợi 6	Bính Canh Tý 7	Mậu Tân Sử 8	Canh Nhâm Dần 9	Nhâm Quý Mão 10	Giáp Nhâm Thân 11	Bính Quý Dậu 12	Mậu Bính Tý 13	Canh Đinh Hợi 14	Nhâm Mậu Sử 15	Giáp Kỷ Thân 16	Canh Nhâm Dậu 17	Bính Canh Tý 18			
4		Tư	Bính Thân	Bính Canh Tuất 17/4	Mậu Tân Hợi 18	Canh Nhâm Tý 19	Nhâm Quý Sử 20	Giáp Nhâm Thân 21	Bính Quý Dậu 22	Mậu Bính Tý 23	Canh Đinh Hợi 24	Giáp Kỷ Sử 25	Bính Canh Mão 26	Mậu Tân Dần 27	Canh Nhâm Thân 28	Nhâm Quý Thân 29	Giáp Nhâm Tý 30	Bính Quý Mùi 1/5	Mậu Bính Thân 2	Canh Đinh Dậu 3	Nhâm Mậu Mao 4	Giáp Kỷ Hợi 5	Bính Canh Tý 6	Mậu Tân Sử 7	Canh Nhâm Dần 8	Nhâm Quý Mão 9	Giáp Nhâm Thân 10	Bính Quý Dậu 11	Mậu Bính Tý 12	Canh Đinh Hợi 13	Nhâm Mậu Sử 14	Giáp Kỷ Thân 15	Bính Canh Tý 16		
5	Năm	Đinh Dậu	Bính Canh Thân 17/5	Mậu Tân Tý 18	Canh Nhâm Ngọ 19	Nhâm Quý Mùi 20	Giáp Nhâm Thân 21	Bính Quý Dậu 22	Mậu Bính Tý 23	Canh Đinh Hợi 24	Giáp Kỷ Sử 25	Bính Canh Mão 26	Mậu Tân Dần 27	Canh Nhâm Thân 28	Nhâm Quý Thân 29	Giáp Nhâm Tý 30	Bính Quý Mùi 1/6	Mậu Bính Thân 2	Canh Đinh Dậu 3	Nhâm Mậu Mao 4	Giáp Kỷ Hợi 5	Bính Canh Tý 6	Mậu Tân Sử 7	Canh Nhâm Dần 8	Nhâm Quý Mão 9	Giáp Nhâm Thân 10	Bính Quý Dậu 11	Mậu Bính Tý 12	Canh Đinh Hợi 13	Nhâm Mậu Sử 14	Giáp Kỷ Thân 15	Bính Canh Tý 16			
6		Sau	Mậu Tuất	Giáp Nhâm Dậu 15/6	Bính Canh Thân 16	Canh Nhâm Tý 17	Nhâm Quý Sử 18	Giáp Nhâm Thân 19	Bính Quý Dậu 20	Mậu Bính Tý 21	Canh Đinh Hợi 22	Giáp Kỷ Sử 23	Bính Canh Mão 24	Mậu Tân Dần 25	Canh Nhâm Thân 26	Nhâm Quý Thân 27	Giáp Nhâm Tý 28	Bính Quý Mùi 1/7	Mậu Bính Thân 2	Canh Đinh Dậu 3	Nhâm Mậu Mao 4	Giáp Kỷ Hợi 5	Bính Canh Tý 6	Mậu Tân Sử 7	Canh Nhâm Dần 8	Nhâm Quý Mão 9	Giáp Nhâm Thân 10	Bính Quý Dậu 11	Mậu Bính Tý 12	Canh Đinh Hợi 13	Nhâm Mậu Sử 14	Giáp Kỷ Thân 15	Bính Canh Tý 16		
7	Bảy	Kỷ Hợi	Giáp Nhâm Mão 15/7	Bính Canh Thân 16	Canh Nhâm Tý 17	Nhâm Quý Sử 18	Giáp Nhâm Thân 19	Bính Quý Dậu 20	Mậu Bính Tý 21	Canh Đinh Hợi 22	Giáp Kỷ Sử 23	Bính Canh Mão 24	Mậu Tân Dần 25	Canh Nhâm Thân 26	Nhâm Quý Thân 27	Giáp Nhâm Tý 28	Bính Quý Mùi 1/8	Mậu Bính Thân 2	Canh Đinh Dậu 3	Nhâm Mậu Mao 4	Giáp Kỷ Hợi 5	Bính Canh Tý 6	Mậu Tân Sử 7	Canh Nhâm Dần 8	Nhâm Quý Mão 9	Giáp Nhâm Thân 10	Bính Quý Dậu 11	Mậu Bính Tý 12	Canh Đinh Hợi 13	Nhâm Mậu Sử 14	Giáp Kỷ Thân 15	Bính Canh Tý 16			
8		Tám	Canh Tý	Nhâm Mậu Thân 13/8	Giáp Nhâm Dậu 14	Bính Canh Thân 15	Mậu Tân Hợi 16	Canh Nhâm Tý 17	Nhâm Quý Sử 18	Giáp Nhâm Thân 19	Bính Quý Dậu 20	Mậu Bính Tý 21	Canh Đinh Hợi 22	Giáp Kỷ Sử 23	Bính Canh Mão 24	Mậu Tân Dần 25	Canh Nhâm Thân 26	Nhâm Quý Thân 27	Giáp Nhâm Tý 28	Bính Quý Mùi 1/9	Mậu Bính Thân 2	Canh Đinh Dậu 3	Nhâm Mậu Mao 4	Giáp Kỷ Hợi 5	Bính Canh Tý 6	Mậu Tân Sử 7	Canh Nhâm Dần 8	Nhâm Quý Mão 9	Giáp Nhâm Thân 10	Bính Quý Dậu 11	Mậu Bính Tý 12	Canh Đinh Hợi 13	Nhâm Mậu Sử 14	Giáp Kỷ Thân 15	Bính Canh Tý 16
9	Chín	TÂN Sửu	Nhâm Mậu Dần 13/9	Giáp Nhâm Thân 14	Bính Canh Thân 15	Mậu Tân Hợi 16	Canh Nhâm Tý 17	Nhâm Quý Sử 18	Giáp Nhâm Thân 19	Bính Quý Dậu 20	Mậu Bính Tý 21	Canh Đinh Hợi 22	Giáp Kỷ Sử 23	Bính Canh Mão 24	Mậu Tân Dần 25	Canh Nhâm Thân 26	Nhâm Quý Thân 27	Giáp Nhâm Tý 28	Bính Quý Mùi 1/10	Mậu Bính Thân 2	Canh Đinh Dậu 3	Nhâm Mậu Mao 4	Giáp Kỷ Hợi 5	Bính Canh Tý 6	Mậu Tân Sử 7	Canh Nhâm Dần 8	Nhâm Quý Mão 9	Giáp Nhâm Thân 10	Bính Quý Dậu 11	Mậu Bính Tý 12	Canh Đinh Hợi 13	Nhâm Mậu Sử 14	Giáp Kỷ Thân 15	Bính Canh Tý 16	
10		Mười	Nhâm Dần	Canh Đinh Sử 11/10	Nhâm Mậu Thân 12	Giáp Nhâm Dậu 13	Bính Canh Thân 14	Mậu Tân Hợi 15	Canh Nhâm Tý 16	Nhâm Quý Sử 17	Giáp Nhâm Dần 18	Bính Canh Mão 19	Mậu Bính Tý 20	Canh Đinh Hợi 21	Giáp Kỷ Sử 22	Bính Canh Mão 23	Mậu Tân Dậu 24	Canh Nhâm Thân 25	Nhâm Quý Thân 26	Giáp Nhâm Tý 27	Bính Quý Mùi 1/11	Mậu Bính Thân 2	Canh Đinh Dậu 3	Nhâm Mậu Mao 4	Giáp Kỷ Hợi 5	Bính Canh Tý 6	Mậu Tân Sử 7	Canh Nhâm Dần 8	Nhâm Quý Mão 9	Giáp Nhâm Thân 10	Bính Quý Dậu 11	Mậu Bính Tý 12	Canh Đinh Hợi 13	Nhâm Mậu Sử 14	Giáp Kỷ Thân 15
11	Một	Quý Mão	Canh Đinh Sử 11/11	Nhâm Mậu Thân 12	Giáp Nhâm Dậu 13	Bính Canh Thân 14	Mậu Tân Hợi 15	Canh Nhâm Tý 16	Nhâm Quý Sử 17	Giáp Nhâm Dần 18	Bính Canh Mão 19	Mậu Bính Tý 20	Canh Đinh Hợi 21	Giáp Kỷ Sử 22	Bính Canh Mão 23	Mậu Tân Dậu 24	Canh Nhâm Thân 25	Nhâm Quý Thân 26	Giáp Nhâm Tý 27	Bính Quý Mùi 1/12	Mậu Bính Thân 2	Canh Đinh Dậu 3	Nhâm Mậu Mao 4	Giáp Kỷ Hợi 5	Bính Canh Tý 6	Mậu Tân Sử 7	Canh Nhâm Dần 8	Nhâm Quý Mão 9	Giáp Nhâm Thân 10	Bính Quý Dậu 11	Mậu Bính Tý 12	Canh Đinh Hợi 13	Nhâm Mậu Sử 14	Giáp Kỷ Thân 15	Bính Canh Tý 16
12		Chạp	Giáp Thìn	Mậu Bính Thân 9/12	Canh Đinh Mùi 10	Nhâm Quý Thân 11	Bính Canh Thân 12	Mậu Tân Hợi 13	Canh Nhâm Tý 14	Nhâm Quý Sử 15	Giáp Nhâm Dần 16	Bính Canh Mão 17	Mậu Bính Tý 18	Canh Đinh Hợi 19	Giáp Kỷ Sử 20	Bính Canh Mão 21	Mậu Tân Dậu 22	Canh Nhâm Thân 23	Nhâm Quý Thân 24	Giáp Nhâm Tý 25	Bính Quý Mùi 1/13	Mậu Bính Thân 2	Canh Đinh Dậu 3	Nhâm Mậu Mao 4	Giáp Kỷ Hợi 5	Bính Canh Tý 6	Mậu Tân Sử 7	Canh Nhâm Dần 8	Nhâm Quý Mão 9	Giáp Nhâm Thân 10	Bính Quý Dậu 11	Mậu Bính Tý 12	Canh Đinh Hợi 13	Nhâm Mậu Sử 14	Giáp Kỷ Thân 15

54 + 18
= 1 Dư 12 = Ất Hợi

366 - 20 + 8
346 + 8
= 354

NĂM 4852 : ẤT MÙI 366/354 NGÀY

TT	Giờ		Ngày																																
	Tháng	Giêng		Ất Tý																															
1	1	Giêng	Ất Tý	Mậu Bính Thìn Tý	9/1	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30									
2	2	Hai	Bính Ngọ	Bính Mậu Thìn Tý	7/2	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30							
3	3	Ba	Đinh Mùi	Bính Mậu Thìn Tý	7/3	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30							
4	4	Tư	Mậu Thân	Bính Mậu Thìn Tý	5/4	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30					
5	5	Năm	Kỷ Dậu	Bính Mậu Thìn Tý	5/5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30					
6	6	Sau	Canh Tuất	Nhâm Quý Mão	3/6	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30			
7	7	Bảy	Tân Hợi	Nhâm Quý Mão	3/7	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30			
8	8	Tám	Nhâm Tý	Canh Nhâm Dần Tý	1/8	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30	
9	9	Chín	Quý Sửu	Canh Nhâm Dần Tý	1/9	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30	
10	10	Mười	Giáp Dần	Canh Nhâm Dần Tý	30/9	31/9	1/10	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	
11	11	Một	Ất Mão	Mậu Tân Mùi	29/10	30/10	1/11	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	
12	12	Chạp	Bính Thìn	Bính Tân Sửu	28/11	29	30	31/11	1/12	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	

54 + 12
60

(366 - 8) - (30 - 26)
358 - 4 = 354

= 1 Dư 6 = Kỷ Tý

NĂM 4853 : BÌNH THÂN 366/384 NGÀY

TT	Giờ Tháng		1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30												
	Ngày	Định Tý																																										
1	Giêng	Bính Cánh Ngọ Thân 27/12	Mậu Thân 28	Cánh Nhâm Thân 29	Giáp Quý Dần 30/12	Nhâm Mậu Dần 1	Giáp Mão Kỷ 2	Bính Ái Thân 3	Mậu Bính Tý 4	Cánh Đinh Sửu 5	Nhâm Mậu Dần 6	Giáp Mão Kỷ 7	Bính Cánh Thân 8	Mậu Thân 9	Cánh Nhâm Ngọ 10	Nhâm Mậu Tý 11	Giáp Kỷ Dần 12	Cánh Đinh Thân 13	Mậu Thân 14	Nhâm Mậu Tý 15	Giáp Kỷ Dần 16	Bính Cánh Thân 17	Cánh Nhâm Thân 18	Nhâm Mậu Tý 19	Giáp Quý Dần 20	Bính Ái Thân 21	Mậu Bính Tý 22	Cánh Đinh Sửu 23	Nhâm Mậu Dần 24	Giáp Quý Dần 25	Nhâm Mậu Tý 26	Giáp Kỷ Dần 27	Bính Cánh Thân 28	Mậu Thân 29	Cánh Đinh Sửu 30									
2	Hai	Mậu Ngọ	Giáp Kỷ Hợi 28/1	Bính Cánh Thân 29	Mậu Thân 30	Cánh Đinh Sửu 31/1	Giáp Quý Dần 1	Giáp Quý Dần 2	Bính Ái Thân 3	Mậu Bính Tý 4	Cánh Đinh Sửu 5	Nhâm Mậu Dần 6	Giáp Mão Kỷ 7	Bính Cánh Thân 8	Mậu Thân 9	Cánh Đinh Thân 10	Nhâm Mậu Tý 11	Giáp Kỷ Dần 12	Cánh Đinh Thân 13	Mậu Thân 14	Nhâm Mậu Tý 15	Giáp Kỷ Dần 16	Bính Cánh Thân 17	Cánh Nhâm Thân 18	Nhâm Mậu Tý 19	Giáp Quý Dần 20	Bính Ái Thân 21	Mậu Bính Tý 22	Cánh Đinh Sửu 23	Nhâm Mậu Dần 24	Giáp Quý Dần 25	Nhâm Mậu Tý 26	Giáp Kỷ Dần 27	Bính Cánh Thân 28	Mậu Thân 29	Cánh Đinh Sửu 30								
3	Ba	Kỷ Mùi	Giáp Kỷ Tý 25/2	Bính Cánh Thân 26	Mậu Thân 27	Cánh Đinh Sửu 28	Giáp Quý Dần 29	Giáp Quý Dần 30/2	Bính Ái Thân 31/2	Mậu Bính Tý 1	Cánh Đinh Sửu 2	Nhâm Mậu Dần 3	Giáp Mão Kỷ 4	Bính Cánh Thân 5	Mậu Thân 6	Cánh Đinh Thân 7	Nhâm Mậu Tý 8	Giáp Kỷ Dần 9	Cánh Đinh Thân 10	Mậu Thân 11	Nhâm Mậu Tý 12	Giáp Kỷ Dần 13	Bính Cánh Thân 14	Cánh Nhâm Thân 15	Nhâm Mậu Tý 16	Giáp Quý Dần 17	Bính Ái Thân 18	Mậu Bính Tý 19	Cánh Đinh Sửu 20	Nhâm Mậu Dần 21	Giáp Quý Dần 22	Nhâm Mậu Tý 23	Giáp Kỷ Dần 24	Bính Cánh Thân 25	Mậu Thân 26	Cánh Đinh Sửu 27	Nhâm Mậu Dần 28	Giáp Quý Dần 29	Nhâm Mậu Tý 30					
4	Tư	Cánh Thân	Nhâm Mậu Thân 24/3	Giáp Kỷ Tý 25	Bính Cánh Thân 26	Mậu Thân 27	Cánh Đinh Sửu 28	Giáp Quý Dần 29	Giáp Quý Dần 30	Bính Ái Thân 31	Mậu Bính Tý 1	Cánh Đinh Sửu 2	Nhâm Mậu Dần 3	Giáp Mão Kỷ 4	Bính Cánh Thân 5	Mậu Thân 6	Cánh Đinh Thân 7	Nhâm Mậu Tý 8	Giáp Kỷ Dần 9	Cánh Đinh Thân 10	Mậu Thân 11	Nhâm Mậu Tý 12	Giáp Kỷ Dần 13	Bính Cánh Thân 14	Cánh Nhâm Thân 15	Nhâm Mậu Tý 16	Giáp Quý Dần 17	Bính Ái Thân 18	Mậu Bính Tý 19	Cánh Đinh Sửu 20	Nhâm Mậu Dần 21	Giáp Quý Dần 22	Nhâm Mậu Tý 23	Giáp Kỷ Dần 24	Bính Cánh Thân 25	Mậu Thân 26	Cánh Đinh Sửu 27	Nhâm Mậu Dần 28	Giáp Quý Dần 29	Nhâm Mậu Tý 30				
5	Năm	Tân Dậu	Nhâm Mậu Thân 23/4	Giáp Kỷ Tý 24	Bính Cánh Thân 25	Mậu Thân 26	Cánh Đinh Sửu 27	Giáp Quý Dần 28	Giáp Quý Dần 29	Bính Ái Thân 30/4	Mậu Bính Tý 31/5	Nhâm Mậu Dần 1	Giáp Mão Kỷ 2	Bính Cánh Thân 3	Mậu Thân 4	Cánh Đinh Thân 5	Nhâm Mậu Tý 6	Giáp Kỷ Dần 7	Cánh Đinh Thân 8	Mậu Thân 9	Nhâm Mậu Tý 10	Giáp Kỷ Dần 11	Bính Cánh Thân 12	Cánh Nhâm Thân 13	Nhâm Mậu Tý 14	Giáp Quý Dần 15	Bính Ái Thân 16	Mậu Bính Tý 17	Cánh Đinh Sửu 18	Nhâm Mậu Dần 19	Giáp Quý Dần 20	Nhâm Mậu Tý 21	Giáp Kỷ Dần 22	Bính Cánh Thân 23	Mậu Thân 24	Cánh Đinh Sửu 25	Nhâm Mậu Dần 26	Giáp Quý Dần 27	Nhâm Mậu Tý 28	Giáp Kỷ Dần 29	Bính Cánh Thân 30			
6	Sáu	Nhâm Tuất	Cánh Đinh Thân 22/5	Nhâm Mậu Thân 23	Bính Cánh Thân 24	Mậu Thân 25	Cánh Đinh Sửu 26	Giáp Quý Dần 27	Giáp Quý Dần 28	Bính Ái Thân 29	Mậu Bính Tý 30	Cánh Đinh Sửu 31/5	Nhâm Mậu Dần 1	Giáp Mão Kỷ 2	Bính Cánh Thân 3	Mậu Thân 4	Cánh Đinh Thân 5	Nhâm Mậu Tý 6	Giáp Kỷ Dần 7	Cánh Đinh Thân 8	Mậu Thân 9	Nhâm Mậu Tý 10	Giáp Kỷ Dần 11	Bính Cánh Thân 12	Cánh Nhâm Thân 13	Nhâm Mậu Tý 14	Giáp Quý Dần 15	Bính Ái Thân 16	Mậu Bính Tý 17	Cánh Đinh Sửu 18	Nhâm Mậu Dần 19	Giáp Quý Dần 20	Nhâm Mậu Tý 21	Giáp Kỷ Dần 22	Bính Cánh Thân 23	Mậu Thân 24	Cánh Đinh Sửu 25	Nhâm Mậu Dần 26	Giáp Quý Dần 27	Nhâm Mậu Tý 28	Giáp Kỷ Dần 29	Bính Cánh Thân 30		
7	Bảy	Giáp Tý	Cánh Đinh Thân 21/7	Nhâm Mậu Thân 22	Bính Cánh Thân 23	Mậu Thân 24	Cánh Đinh Sửu 25	Giáp Quý Dần 26	Giáp Quý Dần 27	Bính Ái Thân 28	Mậu Bính Tý 29	Cánh Đinh Sửu 30	Nhâm Mậu Dần 31/7	Giáp Mão Kỷ 1	Bính Cánh Thân 2	Mậu Thân 3	Cánh Đinh Thân 4	Nhâm Mậu Tý 5	Giáp Kỷ Dần 6	Cánh Đinh Thân 7	Mậu Thân 8	Nhâm Mậu Tý 9	Giáp Kỷ Dần 10	Bính Cánh Thân 11	Cánh Nhâm Thân 12	Nhâm Mậu Tý 13	Giáp Quý Dần 14	Bính Ái Thân 15	Mậu Bính Tý 16	Cánh Đinh Sửu 17	Nhâm Mậu Dần 18	Giáp Quý Dần 19	Nhâm Mậu Tý 20	Giáp Kỷ Dần 21	Bính Cánh Thân 22	Mậu Thân 23	Cánh Đinh Sửu 24	Nhâm Mậu Dần 25	Giáp Quý Dần 26	Nhâm Mậu Tý 27	Giáp Kỷ Dần 28	Bính Cánh Thân 29	Mậu Thân 30	
8	Tám	Ất Sửu	Mậu Bính Thân 20/8	Nhâm Mậu Thân 21	Bính Cánh Thân 22	Mậu Thân 23	Cánh Đinh Sửu 24	Giáp Quý Dần 25	Giáp Quý Dần 26	Bính Ái Thân 27	Mậu Bính Tý 28	Cánh Đinh Sửu 29	Nhâm Mậu Dần 30/8	Giáp Mão Kỷ 1	Bính Cánh Thân 2	Mậu Thân 3	Cánh Đinh Thân 4	Nhâm Mậu Tý 5	Giáp Kỷ Dần 6	Cánh Đinh Thân 7	Mậu Thân 8	Nhâm Mậu Tý 9	Giáp Kỷ Dần 10	Bính Cánh Thân 11	Cánh Nhâm Thân 12	Nhâm Mậu Tý 13	Giáp Quý Dần 14	Bính Ái Thân 15	Mậu Bính Tý 16	Cánh Đinh Sửu 17	Nhâm Mậu Dần 18	Giáp Quý Dần 19	Nhâm Mậu Tý 20	Giáp Kỷ Dần 21	Bính Cánh Thân 22	Mậu Thân 23	Cánh Đinh Sửu 24	Nhâm Mậu Dần 25	Giáp Quý Dần 26	Nhâm Mậu Tý 27	Giáp Kỷ Dần 28	Bính Cánh Thân 29	Mậu Thân 30	
9	Chín	Bính Dần	Mậu Bính Thân 19/9	Nhâm Mậu Thân 20	Bính Cánh Thân 21	Mậu Thân 22	Cánh Đinh Sửu 23	Giáp Quý Dần 24	Giáp Quý Dần 25	Bính Ái Thân 26	Mậu Bính Tý 27	Cánh Đinh Sửu 28	Nhâm Mậu Dần 29	Giáp Mão Kỷ 1	Bính Cánh Thân 2	Mậu Thân 3	Cánh Đinh Thân 4	Nhâm Mậu Tý 5	Giáp Kỷ Dần 6	Cánh Đinh Thân 7	Mậu Thân 8	Nhâm Mậu Tý 9	Giáp Kỷ Dần 10	Bính Cánh Thân 11	Cánh Nhâm Thân 12	Nhâm Mậu Tý 13	Giáp Quý Dần 14	Bính Ái Thân 15	Mậu Bính Tý 16	Cánh Đinh Sửu 17	Nhâm Mậu Dần 18	Giáp Quý Dần 19	Nhâm Mậu Tý 20	Giáp Kỷ Dần 21	Bính Cánh Thân 22	Mậu Thân 23	Cánh Đinh Sửu 24	Nhâm Mậu Dần 25	Giáp Quý Dần 26	Nhâm Mậu Tý 27	Giáp Kỷ Dần 28	Bính Cánh Thân 29	Mậu Thân 30	
10	Mười	Đinh Mão	Bính Cánh Thân 18/10	Nhâm Mậu Thân 19	Bính Cánh Thân 20	Mậu Thân 21	Cánh Đinh Sửu 22	Giáp Quý Dần 23	Giáp Quý Dần 24	Bính Ái Thân 25	Mậu Bính Tý 26	Cánh Đinh Sửu 27	Nhâm Mậu Dần 28	Giáp Mão Kỷ 1	Bính Cánh Thân 2	Mậu Thân 3	Cánh Đinh Thân 4	Nhâm Mậu Tý 5	Giáp Kỷ Dần 6	Cánh Đinh Thân 7	Mậu Thân 8	Nhâm Mậu Tý 9	Giáp Kỷ Dần 10	Bính Cánh Thân 11	Cánh Nhâm Thân 12	Nhâm Mậu Tý 13	Giáp Quý Dần 14	Bính Ái Thân 15	Mậu Bính Tý 16	Cánh Đinh Sửu 17	Nhâm Mậu Dần 18	Giáp Quý Dần 19	Nhâm Mậu Tý 20	Giáp Kỷ Dần 21	Bính Cánh Thân 22	Mậu Thân 23	Cánh Đinh Sửu 24	Nhâm Mậu Dần 25	Giáp Quý Dần 26	Nhâm Mậu Tý 27	Giáp Kỷ Dần 28	Bính Cánh Thân 29	Mậu Thân 30	
11	Một	Mậu Thìn	Cánh Đinh Thân 17/11	Nhâm Mậu Thân 18	Bính Cánh Thân 19	Mậu Thân 20	Cánh Đinh Sửu 21	Giáp Quý Dần 22	Giáp Quý Dần 23	Bính Ái Thân 24	Mậu Bính Tý 25	Cánh Đinh Sửu 26	Nhâm Mậu Dần 27	Giáp Mão Kỷ 1	Bính Cánh Thân 2	Mậu Thân 3	Cánh Đinh Thân 4	Nhâm Mậu Tý 5	Giáp Kỷ Dần 6	Cánh Đinh Thân 7	Mậu Thân 8	Nhâm Mậu Tý 9	Giáp Kỷ Dần 10	Bính Cánh Thân 11	Cánh Nhâm Thân 12	Nhâm Mậu Tý 13	Giáp Quý Dần 14	Bính Ái Thân 15	Mậu Bính Tý 16	Cánh Đinh Sửu 17	Nhâm Mậu Dần 18	Giáp Quý Dần 19	Nhâm Mậu Tý 20	Giáp Kỷ Dần 21	Bính Cánh Thân 22	Mậu Thân 23	Cánh Đinh Sửu 24	Nhâm Mậu Dần 25	Giáp Quý Dần 26	Nhâm Mậu Tý 27	Giáp Kỷ Dần 28	Bính Cánh Thân 29	Mậu Thân 30	
12	Chạp	Kỷ Tý	Giáp Kỷ Tý 16/12	Bính Cánh Thân 17	Nhâm Mậu Thân 18	Bính Cánh Thân 19	Mậu Thân 20	Cánh Đinh Sửu 21	Giáp Quý Dần 22	Giáp Quý Dần 23	Bính Ái Thân 24	Mậu Bính Tý 25	Cánh Đinh Sửu 26	Nhâm Mậu Dần 27	Giáp Mão Kỷ 1	Bính Cánh Thân 2	Mậu Thân 3	Cánh Đinh Thân 4	Nhâm Mậu Tý 5	Giáp Kỷ Dần 6	Cánh Đinh Thân 7	Mậu Thân 8	Nhâm Mậu Tý 9	Giáp Kỷ Dần 10	Bính Cánh Thân 11	Cánh Nhâm Thân 12	Nhâm Mậu Tý 13	Giáp Quý Dần 14	Bính Ái Thân 15	Mậu Bính Tý 16	Cánh Đinh Sửu 17	Nhâm Mậu Dần 18	Giáp Quý Dần 19	Nhâm Mậu Tý 20	Giáp Kỷ Dần 21	Bính Cánh Thân 22	Mậu Thân 23	Cánh Đinh Sửu 24	Nhâm Mậu Dần 25	Giáp Quý Dần 26	Nhâm Mậu Tý 27	Giáp Kỷ Dần 28	Bính Cánh Thân 29	Mậu Thân 30

84 + 6
= 1 Dr 30 = Quý Tý

384
= 384
370 + 14

$$\frac{85 + 24}{} = 1 \text{ Dư } 49 = \text{Nhâm Tý}$$

TT	Giờ		Ngày	Tháng																																							
	Nhâm Ngọ	Giêng			1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30									
1	Giêng	Nhâm Ngọ	Nhâm Mậu Thìn	31	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30	Mậu Bính Thìn											
2		Quý Mùi	Cánh Thân	12	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30	Mậu Bính Thìn									
3	Ba	Giáp Thân	Cánh Đinh Hợi	13	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30	Mậu Bính Thìn									
4	Tư	Ất Dậu	Cánh Đinh Thìn	14	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30	Mậu Bính Thìn									
5	Nam	Bính Tuất	Cánh Đinh Hợi	30/4	15	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30	Mậu Bính Thìn								
6	Sau	Đinh Hợi	Mậu Bính Thìn	29/5	30	31/5	1/6	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30	Mậu Bính Thìn						
7	Bảy	Mậu Thìn	Cánh Đinh Hợi	28/6	29	30/6	1/7	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30	Mậu Bính Thìn						
8	Tám	Kỷ Sửu	Mậu Bính Thìn	27/7	28	29	30/7	1/8	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30	Mậu Bính Thìn					
9	Chín	Cánh Dần	Bính Đinh Hợi	26/8	27	28	29	30/8	1/9	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30	Mậu Bính Thìn				
10	Mười	Tân Mao	Giáp Đinh Thìn	25/9	26	27	28	29	30/9	1/10	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30	Mậu Bính Thìn			
11	Một	Nhâm Thìn	Bính Đinh Thân	24/10	25	26	27	28	29	30/10	1/11	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30	Mậu Bính Thìn		
12	Chạp	Quý Thìn	Nhâm Quý Sửu	23/11	24	25	26	27	28	29	30	31/11	1/12	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30	Mậu Bính Thìn
	N	Giáp Ngọ	Nhâm Quý Thân	22/12	23	24	25	26	27	28	29	30/12	1/1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30	Mậu Bính Thìn

NĂM 4856 : KỶ HỢI 365/354 NGÀY

TT	Giờ Tháng	Ngày																															
			1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30	
1	Giêng	Ất Mùi	Nhâm Quý Sửu 22/1	Gáp Nhâm Quý Dần 23	Bính Át Mão 24	Mậu Bính Thân 25	Cánh Bính Thân 26	Nhâm Bính Thân 27	Gáp Nhâm Bính Thân 28	Bính Cánh Thân 29	Mậu Bính Thân 30	Cánh Nhâm Bính Thân 31/1	Nhâm Nhâm Thân 1/2	Gáp Nhâm Thân 2	Bính Át Sửu 3	Mậu Bính Dần 4	Cánh Bính Dần 5	Nhâm Bính Dần 6	Gáp Nhâm Bính Dần 7	Bính Cánh Dần 8	Mậu Bính Thân 9	Cánh Nhâm Bính Thân 10	Nhâm Nhâm Bính Thân 11	Gáp Nhâm Bính Thân 12	Bính Át Sửu 13	Mậu Bính Thân 14	Cánh Bính Thân 15	Nhâm Bính Thân 16	Gáp Nhâm Bính Thân 17	Mậu Bính Thân 18	Cánh Bính Thân 19		
2	Hai	Bính Thân	Cánh Nhâm Quý Ngọ 20/2	Gáp Nhâm Quý Dậu 21	Bính Át Thân 22	Mậu Bính Thân 23	Cánh Bính Thân 24	Nhâm Bính Thân 25	Gáp Nhâm Bính Thân 26	Bính Cánh Thân 27	Mậu Bính Thân 28	Cánh Nhâm Bính Thân 29	Nhâm Nhâm Thân 30/2	Gáp Nhâm Thân 1/3	Bính Át Sửu 2	Mậu Bính Dần 3	Cánh Bính Dần 4	Nhâm Bính Dần 5	Gáp Nhâm Bính Dần 6	Bính Cánh Dần 7	Mậu Bính Thân 8	Cánh Nhâm Bính Thân 9	Nhâm Nhâm Bính Thân 10	Gáp Nhâm Bính Thân 11	Bính Át Sửu 12	Mậu Bính Thân 13	Cánh Bính Thân 14	Nhâm Bính Thân 15	Gáp Nhâm Bính Thân 16	Mậu Bính Thân 17	Cánh Bính Thân 18		
3	Ba	Đinh Dậu	Cánh Nhâm Quý Tý 20/3	Gáp Nhâm Quý Dần 21	Bính Át Thân 22	Mậu Bính Thân 23	Cánh Bính Thân 24	Nhâm Bính Thân 25	Gáp Nhâm Bính Thân 26	Bính Cánh Thân 27	Mậu Bính Thân 28	Cánh Nhâm Bính Thân 29	Nhâm Nhâm Thân 30/3	Gáp Nhâm Thân 1/4	Bính Át Sửu 2	Mậu Bính Dần 3	Cánh Bính Dần 4	Nhâm Bính Dần 5	Gáp Nhâm Bính Dần 6	Bính Cánh Dần 7	Mậu Bính Thân 8	Cánh Nhâm Bính Thân 9	Nhâm Nhâm Bính Thân 10	Gáp Nhâm Bính Thân 11	Bính Át Sửu 12	Mậu Bính Thân 13	Cánh Bính Thân 14	Nhâm Bính Thân 15	Gáp Nhâm Bính Thân 16	Mậu Bính Thân 17	Cánh Bính Thân 18		
4	Tư	Mậu Tuất	Cánh Nhâm Quý Tý 19/4	Gáp Nhâm Quý Dần 20	Bính Át Thân 21	Mậu Bính Thân 22	Cánh Bính Thân 23	Nhâm Bính Thân 24	Gáp Nhâm Bính Thân 25	Bính Cánh Thân 26	Mậu Bính Thân 27	Cánh Nhâm Bính Thân 28	Nhâm Nhâm Thân 29	Gáp Nhâm Thân 30/4	Bính Át Sửu 1	Mậu Bính Dần 2	Cánh Bính Dần 3	Nhâm Bính Dần 4	Gáp Nhâm Bính Dần 5	Bính Cánh Dần 6	Mậu Bính Thân 7	Cánh Nhâm Bính Thân 8	Nhâm Nhâm Bính Thân 9	Gáp Nhâm Bính Thân 10	Bính Át Sửu 11	Mậu Bính Thân 12	Cánh Bính Thân 13	Nhâm Bính Thân 14	Gáp Nhâm Bính Thân 15	Mậu Bính Thân 16	Cánh Bính Thân 17		
5	Năm	Kỷ Hợi	Mậu Tân Hợi 19/5	Gáp Nhâm Tân Hợi 20	Bính Át Thân 21	Mậu Bính Thân 22	Cánh Bính Thân 23	Nhâm Bính Thân 24	Gáp Nhâm Bính Thân 25	Bính Cánh Thân 26	Mậu Bính Thân 27	Cánh Nhâm Bính Thân 28	Nhâm Nhâm Thân 29	Gáp Nhâm Thân 30	Bính Át Sửu 31/5	Mậu Bính Dần 1/6	Cánh Bính Dần 2	Nhâm Bính Dần 3	Gáp Nhâm Bính Dần 4	Bính Cánh Dần 5	Mậu Bính Thân 6	Cánh Nhâm Bính Thân 7	Nhâm Nhâm Bính Thân 8	Gáp Nhâm Bính Thân 9	Bính Át Sửu 10	Mậu Bính Thân 11	Cánh Bính Thân 12	Nhâm Bính Thân 13	Gáp Nhâm Bính Thân 14	Mậu Bính Thân 15	Cánh Bính Thân 16		
6	Sau	Cánh Tý	Bính Cánh Thân 17/6	Mậu Tân Thân 18	Gáp Nhâm Tân Thân 19	Bính Át Thân 20	Mậu Bính Thân 21	Cánh Bính Thân 22	Nhâm Bính Thân 23	Gáp Nhâm Bính Thân 24	Bính Cánh Thân 25	Mậu Bính Thân 26	Cánh Nhâm Bính Thân 27	Nhâm Nhâm Thân 28	Gáp Nhâm Thân 29	Bính Át Sửu 30/6	Mậu Bính Dần 1/7	Cánh Bính Dần 2	Nhâm Bính Dần 3	Gáp Nhâm Bính Dần 4	Bính Cánh Dần 5	Mậu Bính Thân 6	Cánh Nhâm Bính Thân 7	Nhâm Nhâm Bính Thân 8	Gáp Nhâm Bính Thân 9	Bính Át Sửu 10	Mậu Bính Thân 11	Cánh Bính Thân 12	Nhâm Bính Thân 13	Gáp Nhâm Bính Thân 14	Mậu Bính Thân 15	Cánh Bính Thân 16	
7	Bảy	Tân Sửu	Bính Cánh Thân 17/7	Mậu Tân Thân 18	Gáp Nhâm Tân Thân 19	Bính Át Thân 20	Mậu Bính Thân 21	Cánh Bính Thân 22	Nhâm Bính Thân 23	Gáp Nhâm Bính Thân 24	Bính Cánh Thân 25	Mậu Bính Thân 26	Cánh Nhâm Bính Thân 27	Nhâm Nhâm Thân 28	Gáp Nhâm Thân 29	Bính Át Sửu 30/7	Mậu Bính Dần 1/8	Cánh Bính Dần 2	Nhâm Bính Dần 3	Gáp Nhâm Bính Dần 4	Bính Cánh Dần 5	Mậu Bính Thân 6	Cánh Nhâm Bính Thân 7	Nhâm Nhâm Bính Thân 8	Gáp Nhâm Bính Thân 9	Bính Át Sửu 10	Mậu Bính Thân 11	Cánh Bính Thân 12	Nhâm Bính Thân 13	Gáp Nhâm Bính Thân 14	Mậu Bính Thân 15	Cánh Bính Thân 16	
8	Tám	Nhâm Dần	Gáp Nhâm Tân Thân 15/8	Bính Cánh Thân 16	Mậu Tân Thân 17	Cánh Bính Thân 18	Nhâm Bính Thân 19	Gáp Nhâm Bính Thân 20	Bính Cánh Thân 21	Mậu Bính Thân 22	Cánh Nhâm Bính Thân 23	Nhâm Nhâm Thân 24	Gáp Nhâm Thân 25	Bính Át Sửu 26	Mậu Bính Dần 27	Cánh Bính Dần 28	Nhâm Bính Dần 29	Gáp Nhâm Bính Dần 30/8	Bính Cánh Dần 1/9	Mậu Bính Thân 2	Cánh Nhâm Bính Thân 3	Nhâm Nhâm Bính Thân 4	Gáp Nhâm Bính Thân 5	Bính Át Sửu 6	Mậu Bính Thân 7	Cánh Bính Thân 8	Nhâm Bính Thân 9	Gáp Nhâm Bính Thân 10	Mậu Bính Thân 11	Cánh Bính Thân 12	Nhâm Bính Thân 13	Gáp Nhâm Bính Thân 14	
9	Chín	Quý Mão	Gáp Nhâm Tân Thân 15/9	Bính Cánh Thân 16	Mậu Tân Thân 17	Cánh Bính Thân 18	Nhâm Bính Thân 19	Gáp Nhâm Bính Thân 20	Bính Cánh Thân 21	Mậu Bính Thân 22	Cánh Nhâm Bính Thân 23	Nhâm Nhâm Thân 24	Gáp Nhâm Thân 25	Bính Át Sửu 26	Mậu Bính Dần 27	Cánh Bính Dần 28	Nhâm Bính Dần 29	Gáp Nhâm Bính Dần 30/9	Bính Cánh Dần 1/10	Mậu Bính Thân 2	Cánh Nhâm Bính Thân 3	Nhâm Nhâm Bính Thân 4	Gáp Nhâm Bính Thân 5	Bính Át Sửu 6	Mậu Bính Thân 7	Cánh Bính Thân 8	Nhâm Bính Thân 9	Gáp Nhâm Bính Thân 10	Mậu Bính Thân 11	Cánh Bính Thân 12	Nhâm Bính Thân 13	Gáp Nhâm Bính Thân 14	
10	Mười	Giáp Thìn	Nhâm Mậu Dần 13/10	Gáp Nhâm Tân Thân 14	Bính Cánh Thân 15	Mậu Bính Thân 16	Cánh Bính Thân 17	Nhâm Bính Thân 18	Gáp Nhâm Bính Thân 19	Bính Cánh Thân 20	Mậu Bính Thân 21	Cánh Nhâm Bính Thân 22	Nhâm Nhâm Thân 23	Gáp Nhâm Thân 24	Bính Át Sửu 25	Mậu Bính Dần 26	Cánh Bính Dần 27	Nhâm Bính Dần 28	Gáp Nhâm Bính Dần 29	Bính Cánh Dần 30	Mậu Bính Thân 1	Cánh Nhâm Bính Thân 2	Nhâm Nhâm Bính Thân 3	Gáp Nhâm Bính Thân 4	Bính Át Sửu 5	Mậu Bính Thân 6	Cánh Bính Thân 7	Nhâm Bính Thân 8	Gáp Nhâm Bính Thân 9	Mậu Bính Thân 10	Cánh Bính Thân 11	Nhâm Bính Thân 12	Gáp Nhâm Bính Thân 13
11	Một	Ất Tý	Nhâm Mậu Thân 13/11	Gáp Nhâm Tân Thân 14	Bính Cánh Thân 15	Mậu Bính Thân 16	Cánh Bính Thân 17	Nhâm Bính Thân 18	Gáp Nhâm Bính Thân 19	Bính Cánh Thân 20	Mậu Bính Thân 21	Cánh Nhâm Bính Thân 22	Nhâm Nhâm Thân 23	Gáp Nhâm Thân 24	Bính Át Sửu 25	Mậu Bính Dần 26	Cánh Bính Dần 27	Nhâm Bính Dần 28	Gáp Nhâm Bính Dần 29	Bính Cánh Dần 30	Mậu Bính Thân 1	Cánh Nhâm Bính Thân 2	Nhâm Nhâm Bính Thân 3	Gáp Nhâm Bính Thân 4	Bính Át Sửu 5	Mậu Bính Thân 6	Cánh Bính Thân 7	Nhâm Bính Thân 8	Gáp Nhâm Bính Thân 9	Mậu Bính Thân 10	Cánh Bính Thân 11	Nhâm Bính Thân 12	Gáp Nhâm Bính Thân 13
12	Chạp	Bính Ngọ	Cánh Nhâm Sửu 11/12	Gáp Nhâm Tân Thân 12	Bính Cánh Thân 13	Mậu Bính Thân 14	Cánh Bính Thân 15	Nhâm Bính Thân 16	Gáp Nhâm Bính Thân 17	Bính Cánh Thân 18	Mậu Bính Thân 19	Cánh Nhâm Bính Thân 20	Nhâm Nhâm Thân 21	Gáp Nhâm Thân 22	Bính Át Sửu 23	Mậu Bính Dần 24	Cánh Bính Dần 25	Nhâm Bính Dần 26	Gáp Nhâm Bính Dần 27	Bính Cánh Dần 28	Mậu Bính Thân 29	Cánh Nhâm Bính Thân 30/12	Nhâm Nhâm Bính Thân 1	Gáp Nhâm Bính Thân 2	Bính Át Sửu 3	Mậu Bính Thân 4	Cánh Bính Thân 5	Nhâm Bính Thân 6	Gáp Nhâm Bính Thân 7	Mậu Bính Thân 8	Cánh Bính Thân 9	Nhâm Bính Thân 10	Gáp Nhâm Bính Thân 11

54 + 49
= 1 Dư 43 = Bính Ngọ

(365 - 21) + 10
344 = 354

NĂM 4857 : CANH TÝ 366/354 NGÀY

TT	Giờ		Ngày	Tháng	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																										
	Giêng	Định Múi																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																										
1	1	Giêng	Ngày	Tháng	11/1	Nhâm Mậu Thân	Giáp Kỷ Mão	Bính Canh Tuất	Mậu Tân Hợi	Canh Nhâm Tý	Nhâm Quý Sửu	Giáp Dần	Bính Ất Mão	Mậu Bính Thìn	Canh Đinh Mão	Nhâm Mậu Thìn	Nhâm Mậu Ngọ	Giáp Mùi	Bính Thân	Mậu Tân Dậu	Canh Nhâm Tuất	Nhâm Quý Hợi	Giáp Giáp Tý	Bính Ất Sửu	Mậu Bính Dần	Canh Đinh Mão	Nhâm Mậu Thìn	Giáp Kỷ Mão	Bính Canh Thìn	Mậu Tân Tỵ	Canh Nhâm Ngọ	Giáp Mùi	Nhâm Quý Mùi	Bính Canh Thân	Mậu Tân Dậu	Canh Nhâm Tuất	Nhâm Quý Hợi	Giáp Giáp Tý	Bính Ất Sửu	Mậu Bính Dần	Canh Đinh Mão	Nhâm Mậu Thìn	Giáp Kỷ Mão	Bính Canh Thìn	Mậu Tân Tỵ	Canh Nhâm Ngọ	Giáp Mùi	Nhâm Quý Mùi	Bính Canh Thân	Mậu Tân Dậu	Canh Nhâm Tuất	Nhâm Quý Hợi	Giáp Giáp Tý	Bính Ất Sửu	Mậu Bính Dần	Canh Đinh Mão	Nhâm Mậu Thìn	Giáp Kỷ Mão	Bính Canh Thìn	Mậu Tân Tỵ	Canh Nhâm Ngọ	Giáp Mùi	Nhâm Quý Mùi	Bính Canh Thân	Mậu Tân Dậu	Canh Nhâm Tuất	Nhâm Quý Hợi	Giáp Giáp Tý	Bính Ất Sửu	Mậu Bính Dần	Canh Đinh Mão	Nhâm Mậu Thìn	Giáp Kỷ Mão	Bính Canh Thìn	Mậu Tân Tỵ	Canh Nhâm Ngọ	Giáp Mùi	Nhâm Quý Mùi	Bính Canh Thân	Mậu Tân Dậu	Canh Nhâm Tuất	Nhâm Quý Hợi	Giáp Giáp Tý	Bính Ất Sửu	Mậu Bính Dần	Canh Đinh Mão	Nhâm Mậu Thìn	Giáp Kỷ Mão	Bính Canh Thìn	Mậu Tân Tỵ	Canh Nhâm Ngọ	Giáp Mùi	Nhâm Quý Mùi	Bính Canh Thân	Mậu Tân Dậu	Canh Nhâm Tuất	Nhâm Quý Hợi	Giáp Giáp Tý	Bính Ất Sửu	Mậu Bính Dần	Canh Đinh Mão	Nhâm Mậu Thìn	Giáp Kỷ Mão	Bính Canh Thìn	Mậu Tân Tỵ	Canh Nhâm Ngọ	Giáp Mùi	Nhâm Quý Mùi	Bính Canh Thân	Mậu Tân Dậu	Canh Nhâm Tuất	Nhâm Quý Hợi	Giáp Giáp Tý	Bính Ất Sửu	Mậu Bính Dần	Canh Đinh Mão	Nhâm Mậu Thìn	Giáp Kỷ Mão	Bính Canh Thìn	Mậu Tân Tỵ	Canh Nhâm Ngọ	Giáp Mùi	Nhâm Quý Mùi	Bính Canh Thân	Mậu Tân Dậu	Canh Nhâm Tuất	Nhâm Quý Hợi	Giáp Giáp Tý	Bính Ất Sửu	Mậu Bính Dần	Canh Đinh Mão	Nhâm Mậu Thìn	Giáp Kỷ Mão	Bính Canh Thìn	Mậu Tân Tỵ	Canh Nhâm Ngọ	Giáp Mùi	Nhâm Quý Mùi	Bính Canh Thân	Mậu Tân Dậu	Canh Nhâm Tuất	Nhâm Quý Hợi	Giáp Giáp Tý	Bính Ất Sửu	Mậu Bính Dần	Canh Đinh Mão	Nhâm Mậu Thìn	Giáp Kỷ Mão	Bính Canh Thìn	Mậu Tân Tỵ	Canh Nhâm Ngọ	Giáp Mùi	Nhâm Quý Mùi	Bính Canh Thân	Mậu Tân Dậu	Canh Nhâm Tuất	Nhâm Quý Hợi	Giáp Giáp Tý	Bính Ất Sửu	Mậu Bính Dần	Canh Đinh Mão	Nhâm Mậu Thìn	Giáp Kỷ Mão	Bính Canh Thìn	Mậu Tân Tỵ	Canh Nhâm Ngọ	Giáp Mùi	Nhâm Quý Mùi	Bính Canh Thân	Mậu Tân Dậu	Canh Nhâm Tuất	Nhâm Quý Hợi	Giáp Giáp Tý	Bính Ất Sửu	Mậu Bính Dần	Canh Đinh Mão	Nhâm Mậu Thìn	Giáp Kỷ Mão	Bính Canh Thìn	Mậu Tân Tỵ	Canh Nhâm Ngọ	Giáp Mùi	Nhâm Quý Mùi	Bính Canh Thân	Mậu Tân Dậu	Canh Nhâm Tuất	Nhâm Quý Hợi	Giáp Giáp Tý	Bính Ất Sửu	Mậu Bính Dần	Canh Đinh Mão	Nhâm Mậu Thìn	Giáp Kỷ Mão	Bính Canh Thìn	Mậu Tân Tỵ	Canh Nhâm Ngọ	Giáp Mùi	Nhâm Quý Mùi	Bính Canh Thân	Mậu Tân Dậu	Canh Nhâm Tuất	Nhâm Quý Hợi	Giáp Giáp Tý	Bính Ất Sửu	Mậu Bính Dần	Canh Đinh Mão	Nhâm Mậu Thìn	Giáp Kỷ Mão	Bính Canh Thìn	Mậu Tân Tỵ	Canh Nhâm Ngọ	Giáp Mùi	Nhâm Quý Mùi	Bính Canh Thân	Mậu Tân Dậu	Canh Nhâm Tuất	Nhâm Quý Hợi	Giáp Giáp Tý	Bính Ất Sửu	Mậu Bính Dần	Canh Đinh Mão	Nhâm Mậu Thìn	Giáp Kỷ Mão	Bính Canh Thìn	Mậu Tân Tỵ	Canh Nhâm Ngọ	Giáp Mùi	Nhâm Quý Mùi	Bính Canh Thân	Mậu Tân Dậu	Canh Nhâm Tuất	Nhâm Quý Hợi	Giáp Giáp Tý	Bính Ất Sửu	Mậu Bính Dần	Canh Đinh Mão	Nhâm Mậu Thìn	Giáp Kỷ Mão	Bính Canh Thìn	Mậu Tân Tỵ	Canh Nhâm Ngọ	Giáp Mùi	Nhâm Quý Mùi	Bính Canh Thân	Mậu Tân Dậu	Canh Nhâm Tuất	Nhâm Quý Hợi	Giáp Giáp Tý	Bính Ất Sửu	Mậu Bính Dần	Canh Đinh Mão	Nhâm Mậu Thìn	Giáp Kỷ Mão	Bính Canh Thìn	Mậu Tân Tỵ	Canh Nhâm Ngọ	Giáp Mùi	Nhâm Quý Mùi	Bính Canh Thân	Mậu Tân Dậu	Canh Nhâm Tuất	Nhâm Quý Hợi	Giáp Giáp Tý	Bính Ất Sửu	Mậu Bính Dần	Canh Đinh Mão	Nhâm Mậu Thìn	Giáp Kỷ Mão	Bính Canh Thìn	Mậu Tân Tỵ	Canh Nhâm Ngọ	Giáp Mùi	Nhâm Quý Mùi	Bính Canh Thân	Mậu Tân Dậu	Canh Nhâm Tuất	Nhâm Quý Hợi	Giáp Giáp Tý	Bính Ất Sửu	Mậu Bính Dần	Canh Đinh Mão	Nhâm Mậu Thìn	Giáp Kỷ Mão	Bính Canh Thìn	Mậu Tân Tỵ	Canh Nhâm Ngọ	Giáp Mùi	Nhâm Quý Mùi	Bính Canh Thân	Mậu Tân Dậu	Canh Nhâm Tuất	Nhâm Quý Hợi	Giáp Giáp Tý	Bính Ất Sửu	Mậu Bính Dần	Canh Đinh Mão	Nhâm Mậu Thìn	Giáp Kỷ Mão	Bính Canh Thìn	Mậu Tân Tỵ	Canh Nhâm Ngọ	Giáp Mùi	Nhâm Quý Mùi	Bính Canh Thân	Mậu Tân Dậu	Canh Nhâm Tuất	Nhâm Quý Hợi	Giáp Giáp Tý	Bính Ất Sửu	Mậu Bính Dần	Canh Đinh Mão	Nhâm Mậu Thìn	Giáp Kỷ Mão	Bính Canh Thìn	Mậu Tân Tỵ	Canh Nhâm Ngọ	Giáp Mùi	Nhâm Quý Mùi	Bính Canh Thân	Mậu Tân Dậu	Canh Nhâm Tuất	Nhâm Quý Hợi	Giáp Giáp Tý	Bính Ất Sửu	Mậu Bính Dần	Canh Đinh Mão	Nhâm Mậu Thìn	Giáp Kỷ Mão	Bính Canh Thìn	Mậu Tân Tỵ	Canh Nhâm Ngọ	Giáp Mùi	Nhâm Quý Mùi	Bính Canh Thân	Mậu Tân Dậu	Canh Nhâm Tuất	Nhâm Quý Hợi	Giáp Giáp Tý	Bính Ất Sửu	Mậu Bính Dần	Canh Đinh Mão	Nhâm Mậu Thìn	Giáp Kỷ Mão	Bính Canh Thìn	Mậu Tân Tỵ	Canh Nhâm Ngọ	Giáp Mùi	Nhâm Quý Mùi	Bính Canh Thân	Mậu Tân Dậu	Canh Nhâm Tuất	Nhâm Quý Hợi	Giáp Giáp Tý	Bính Ất Sửu	Mậu Bính Dần	Canh Đinh Mão	Nhâm Mậu Thìn	Giáp Kỷ Mão	Bính Canh Thìn	Mậu Tân Tỵ	Canh Nhâm Ngọ	Giáp Mùi	Nhâm Quý Mùi	Bính Canh Thân	Mậu Tân Dậu	Canh Nhâm Tuất	Nhâm Quý Hợi	Giáp Giáp Tý	Bính Ất Sửu	Mậu Bính Dần	Canh Đinh Mão	Nhâm Mậu Thìn	Giáp Kỷ Mão	Bính Canh Thìn	Mậu Tân Tỵ	Canh Nhâm Ngọ	Giáp Mùi	Nhâm Quý Mùi	Bính Canh Thân	Mậu Tân Dậu	Canh Nhâm Tuất	Nhâm Quý Hợi	Giáp Giáp Tý	Bính Ất Sửu	Mậu Bính Dần	Canh Đinh Mão	Nhâm Mậu Thìn	Giáp Kỷ Mão	Bính Canh Thìn	Mậu Tân Tỵ	Canh Nhâm Ngọ	Giáp Mùi	Nhâm Quý Mùi	Bính Canh Thân	Mậu Tân Dậu	Canh Nhâm Tuất	Nhâm Quý Hợi	Giáp Giáp Tý	Bính Ất Sửu	Mậu Bính Dần	Canh Đinh Mão	Nhâm Mậu Thìn	Giáp Kỷ Mão	Bính Canh Thìn	Mậu Tân Tỵ	Canh Nhâm Ngọ	Giáp Mùi	Nhâm Quý Mùi	Bính Canh Thân	Mậu Tân Dậu	Canh Nhâm Tuất	Nhâm Quý Hợi	Giáp Giáp Tý	Bính Ất Sửu	Mậu Bính Dần	Canh Đinh Mão	Nhâm Mậu Thìn	Giáp Kỷ Mão	Bính Canh Thìn	Mậu Tân Tỵ	Canh Nhâm Ngọ	Giáp Mùi	Nhâm Quý Mùi	Bính Canh Thân	Mậu Tân Dậu	Canh Nhâm Tuất	Nhâm Quý Hợi	Giáp Giáp Tý	Bính Ất Sửu	Mậu Bính Dần	Canh Đinh Mão	Nhâm Mậu Thìn	Giáp Kỷ Mão	Bính Canh Thìn	Mậu Tân Tỵ	Canh Nhâm Ngọ	Giáp Mùi	Nhâm Quý Mùi	Bính Canh Thân	Mậu Tân Dậu	Canh Nhâm Tuất	Nhâm Quý Hợi	Giáp Giáp Tý	Bính Ất Sửu	Mậu Bính Dần	Canh Đinh Mão	Nhâm Mậu Thìn	Giáp Kỷ Mão	Bính Canh Thìn	Mậu Tân Tỵ	Canh Nhâm Ngọ	Giáp Mùi	Nhâm Quý Mùi	Bính Canh Thân	Mậu Tân Dậu	Canh Nhâm Tuất	Nhâm Quý Hợi	Giáp Giáp Tý	Bính Ất Sửu	Mậu Bính Dần	Canh Đinh Mão	Nhâm Mậu Thìn	Giáp Kỷ Mão	Bính Canh Thìn	Mậu Tân Tỵ	Canh Nhâm Ngọ	Giáp Mùi	Nhâm Quý Mùi	Bính Canh Thân	Mậu Tân Dậu	Canh Nhâm Tuất	Nhâm Quý Hợi	Giáp Giáp Tý	Bính Ất Sửu	Mậu Bính Dần	Canh Đinh Mão	Nhâm Mậu Thìn	Giáp Kỷ Mão	Bính Canh Thìn	Mậu Tân Tỵ	Canh Nhâm Ngọ	Giáp Mùi	Nhâm Quý Mùi	Bính Canh Thân	Mậu Tân Dậu	Canh Nhâm Tuất	Nhâm Quý Hợi	Giáp Giáp Tý	Bính Ất Sửu	Mậu Bính Dần	Canh Đinh Mão	Nhâm Mậu Thìn	Giáp Kỷ Mão	Bính Canh Thìn	Mậu Tân Tỵ	Canh Nhâm Ngọ	Giáp Mùi	Nhâm Quý Mùi	Bính Canh Thân	Mậu Tân Dậu	Canh Nhâm Tuất	Nhâm Quý Hợi	Giáp Giáp Tý	Bính Ất Sửu	Mậu Bính Dần	Canh Đinh Mão	Nhâm Mậu Thìn	Giáp Kỷ Mão	Bính Canh Thìn	Mậu Tân Tỵ	Canh Nhâm Ngọ	Giáp Mùi	Nhâm Quý Mùi	Bính Canh Thân	Mậu Tân Dậu	Canh Nhâm Tuất	Nhâm Quý Hợi	Giáp Giáp Tý	Bính Ất Sửu	Mậu Bính Dần	Canh Đinh Mão	Nhâm Mậu Thìn	Giáp Kỷ Mão	Bính Canh Thìn	Mậu Tân Tỵ	Canh Nhâm Ngọ	Giáp Mùi	Nhâm Quý Mùi	Bính Canh Thân	Mậu Tân Dậu	Canh Nhâm Tuất	Nhâm Quý Hợi	Giáp Giáp Tý	Bính Ất Sửu	Mậu Bính Dần	Canh Đinh Mão	Nhâm Mậu Thìn	Giáp Kỷ Mão	Bính Canh Thìn	Mậu Tân Tỵ	Canh Nhâm Ngọ	Giáp Mùi	Nhâm Quý Mùi	Bính Canh Thân	Mậu Tân Dậu	Canh Nhâm Tuất	Nhâm Quý Hợi	Giáp Giáp Tý	Bính Ất Sửu	Mậu Bính Dần	Canh Đinh Mão	Nhâm Mậu Thìn	Giáp Kỷ Mão	Bính Canh Thìn	Mậu Tân Tỵ	Canh Nhâm Ngọ	Giáp Mùi	Nhâm Quý Mùi	Bính Canh Thân	Mậu Tân Dậu	Canh Nhâm Tuất	Nhâm Quý Hợi	Giáp Giáp Tý	Bính Ất Sửu	Mậu Bính Dần	Canh Đinh Mão	Nhâm Mậu Thìn	Giáp Kỷ Mão	Bính Canh Thìn	Mậu Tân Tỵ	Canh Nhâm Ngọ	Giáp Mùi	Nhâm Quý Mùi	Bính Canh Thân	Mậu Tân Dậu	Canh Nhâm Tuất	Nhâm Quý Hợi	Giáp Giáp Tý	Bính Ất Sửu	Mậu Bính Dần	Canh Đinh Mão	Nhâm Mậu Thìn	Giáp Kỷ Mão	Bính Canh Thìn	Mậu Tân Tỵ	Canh Nhâm Ngọ	Giáp Mùi	Nhâm Quý Mùi	Bính Canh Thân	Mậu Tân Dậu	Canh Nhâm Tuất	Nhâm Quý Hợi	Giáp Giáp Tý	Bính Ất Sửu	Mậu Bính Dần	Canh Đinh Mão	Nhâm Mậu Thìn	Giáp Kỷ Mão	Bính Canh Thìn	Mậu Tân Tỵ	Canh Nhâm Ngọ	Giáp Mùi	Nhâm Quý Mùi	Bính Canh Thân	Mậu Tân Dậu	Canh Nhâm Tuất	Nhâm Quý Hợi	Giáp Giáp Tý	Bính Ất Sửu	Mậu Bính Dần	Canh Đinh Mão	Nhâm Mậu Thìn	Giáp Kỷ Mão	Bính Canh Thìn	Mậu Tân Tỵ	Canh Nhâm Ngọ	Giáp Mùi	Nhâm Quý Mùi	Bính Canh Thân	Mậu Tân Dậu	Canh Nhâm Tuất	Nhâm Quý Hợi	Giáp Giáp Tý	Bính Ất Sửu	Mậu Bính Dần	Canh Đinh Mão	Nhâm Mậu Thìn	Giáp Kỷ Mão	Bính Canh Thìn	Mậu Tân Tỵ	Canh Nhâm Ngọ	Giáp Mùi	Nhâm Quý Mùi	Bính Canh Thân	Mậu Tân Dậu	Canh Nhâm Tuất	Nhâm Quý Hợi	Giáp Giáp Tý	Bính Ất Sửu	Mậu Bính Dần	Canh Đinh Mão	Nhâm Mậu Thìn	Giáp Kỷ Mão	Bính Canh Thìn	Mậu Tân Tỵ	Canh Nhâm Ngọ	Giáp Mùi	Nhâm Quý Mùi	Bính Canh Thân	Mậu Tân Dậu	Canh Nhâm Tuất	Nhâm Quý Hợi	Giáp Giáp Tý	Bính Ất Sửu	Mậu Bính Dần	Canh Đinh Mão	Nhâm Mậu Thìn	Giáp Kỷ Mão	Bính Canh Thìn	Mậu Tân Tỵ	Canh Nhâm Ngọ	Giáp Mùi	Nhâm Quý Mùi	Bính Canh Thân	Mậu Tân Dậu	Canh Nhâm Tuất	Nhâm Quý Hợi	Giáp Giáp Tý	Bính Ất Sửu	Mậu Bính Dần	Canh Đinh Mão	Nhâm Mậu Thìn	Giáp Kỷ Mão	Bính Canh Thìn	Mậu Tân Tỵ	Canh Nhâm Ngọ	Giáp Mùi	Nhâm Quý Mùi	Bính Canh Thân	Mậu Tân Dậu	Canh Nhâm Tuất	Nhâm Quý Hợi	Giáp Giáp Tý	Bính Ất Sửu	Mậu Bính Dần	Canh Đinh Mão	Nhâm Mậu Thìn	Giáp Kỷ Mão	Bính Canh Thìn	Mậu Tân Tỵ	Canh Nhâm Ngọ	Giáp Mùi	Nhâm Quý Mùi	Bính Canh Thân	Mậu Tân Dậu	Canh Nhâm Tuất	Nhâm Quý Hợi	Giáp Giáp Tý	Bính Ất Sửu	Mậu Bính Dần	Canh Đinh Mão	Nhâm Mậu Thìn	Giáp Kỷ Mão	Bính Canh Thìn	Mậu Tân Tỵ	Canh Nhâm Ngọ	Giáp Mùi	Nhâm Quý Mùi	Bính Canh Thân	Mậu Tân Dậu	Canh Nhâm Tuất	Nhâm Quý Hợi	Giáp Giáp Tý	Bính Ất Sửu	Mậu Bính Dần	Canh Đinh Mão	Nhâm Mậu Thìn	Giáp Kỷ Mão	Bính Canh Thìn	Mậu Tân Tỵ	Canh Nhâm Ngọ	Giáp Mùi	Nhâm Quý Mùi	Bính Canh Thân	Mậu Tân Dậu	Canh Nhâm Tuất	Nhâm Quý Hợi	Giáp Giáp Tý	Bính Ất Sửu	Mậu Bính Dần	Canh Đinh Mão	Nhâm Mậu Thìn	Giáp Kỷ Mão	Bính Canh Thìn	Mậu Tân Tỵ	Canh Nhâm Ngọ	Giáp Mùi	Nhâm Quý Mùi	Bính Canh Thân	Mậu Tân Dậu	Canh Nhâm Tuất	Nhâm Quý Hợi	Giáp Giáp Tý	Bính Ất Sửu	Mậu Bính Dần	Canh Đinh Mão	Nhâm Mậu Thìn	Giáp Kỷ Mão	Bính Canh Thìn	Mậu Tân Tỵ	Canh Nhâm Ngọ	Giáp Mùi	Nhâm Quý Mùi	Bính Canh Thân	Mậu Tân Dậu	Canh Nhâm Tuất	Nhâm Quý Hợi	Giáp Giáp Tý	Bính Ất Sửu	Mậu Bính Dần	Canh Đinh Mão	Nhâm Mậu Thìn	Giáp Kỷ Mão	Bính Canh Thìn	Mậu Tân Tỵ	Canh Nhâm Ngọ	Giáp Mùi	Nhâm Quý Mùi	Bính Canh Thân	Mậu Tân Dậu	Canh Nhâm Tuất	Nhâm Quý Hợi	Giáp Giáp Tý	Bính Ất Sửu	Mậu Bính Dần	Canh Đinh Mão	Nhâm Mậu Thìn	Giáp Kỷ Mão	Bính Canh Thìn	Mậu Tân Tỵ	Canh Nhâm Ngọ	Giáp Mùi	Nhâm Quý Mùi	Bính Canh Thân	Mậu Tân Dậu	Canh Nhâm Tuất	Nhâm Quý Hợi	Giáp Giáp Tý	Bính Ất Sửu	Mậu Bính Dần	Canh Đinh Mão	Nhâm Mậu Thìn	Giáp Kỷ Mão	Bính Canh Thìn	Mậu Tân Tỵ	Canh Nhâm Ngọ	Giáp Mùi	Nhâm Quý Mùi	Bính Canh Thân	Mậu Tân Dậu	Canh Nhâm Tuất	Nhâm Quý Hợi	Giáp Giáp Tý	Bính Ất Sửu	Mậu Bính Dần	Canh Đinh Mão	Nhâm Mậu Thìn	Giáp Kỷ Mão	Bính Canh Thìn	Mậu Tân Tỵ	Canh Nhâm Ngọ	Giáp Mùi	Nhâm Quý Mùi	Bính Canh Thân	Mậu Tân Dậu	Canh Nhâm Tuất	Nhâm Quý Hợi	Giáp Giáp Tý	Bính Ất Sửu	Mậu Bính Dần	Canh Đinh Mão	Nhâm Mậu Thìn	Giáp Kỷ Mão	Bính Canh Thìn	Mậu Tân Tỵ	Canh Nhâm Ngọ	Giáp Mùi	Nhâm Quý Mùi	Bính Canh Thân	Mậu Tân Dậu	Canh Nhâm Tuất	Nhâm Quý Hợi	Giáp Giáp Tý	Bính Ất Sửu	Mậu Bính Dần	Canh Đinh Mão	Nhâm Mậu Thìn	Giáp Kỷ Mão	Bính Canh Thìn	Mậu Tân Tỵ	Canh Nhâm Ngọ	Giáp Mùi	Nhâm Quý Mùi	Bính Canh Thân	Mậu Tân Dậu	Canh Nhâm Tuất	Nhâm Quý Hợi	Giáp Giáp Tý	Bính Ất Sửu	Mậu Bính Dần	Canh Đinh Mão	Nhâm Mậu Thìn	Giáp Kỷ Mão	Bính Canh Thìn	Mậu Tân Tỵ	Canh Nhâm Ngọ	Giáp Mùi	Nhâm Quý Mùi	Bính Canh Thân	Mậu Tân Dậu	Canh Nhâm Tuất	Nhâm Quý Hợi	Giáp Giáp Tý	Bính Ất Sửu	Mậu Bính Dần	Canh Đinh Mão	Nhâm Mậu Thìn	Giáp Kỷ Mão	Bính Canh Thìn	Mậu Tân Tỵ	Canh Nhâm Ngọ	Giáp Mùi	Nhâm Quý Mùi	Bính Canh Thân	Mậu Tân Dậu	Canh Nhâm Tuất	Nhâm Quý Hợi	Giáp Giáp Tý	Bính Ất Sửu	Mậu Bính Dần	Canh Đinh Mão	Nhâm Mậu Thìn	Giáp Kỷ Mão	Bính Canh Thìn	Mậu Tân Tỵ	Canh Nhâm Ngọ	Giáp Mùi	Nhâm Quý Mùi	Bính Canh Thân	Mậu Tân Dậu	Canh Nhâm Tuất	Nhâm Quý Hợi	Giáp Giáp Tý	Bính Ất Sửu	Mậu Bính Dần	Canh Đinh Mão	Nhâm Mậu Thìn	Giáp Kỷ Mão	Bính Canh Thìn	Mậu Tân Tỵ	Canh Nhâm Ngọ	Giáp Mùi	Nhâm Quý Mùi	Bính Canh Thân	Mậu Tân Dậu	Canh Nhâm Tuất	Nhâm Quý Hợi	Giáp Giáp Tý	Bính Ất Sửu	Mậu Bính Dần	Canh Đinh Mão	Nhâm Mậu Thìn	Giáp Kỷ Mão	Bính Canh Thìn	Mậu Tân Tỵ	Canh Nhâm Ngọ	Giáp Mùi	Nhâm Quý Mùi	Bính Canh Thân	Mậu Tân Dậu	Canh Nhâm Tuất	Nhâm Quý Hợi	Giáp Giáp Tý	Bính Ất Sửu	Mậu Bính Dần	Canh Đinh Mão	Nhâm Mậu Thìn	Giáp Kỷ Mão	Bính Canh Thìn	Mậu Tân Tỵ	Canh Nhâm Ngọ	Giáp Mùi	Nhâm Quý Mùi	Bính Canh Thân	Mậu Tân Dậu	Canh Nhâm Tuất	Nhâm Quý Hợi	Giáp Giáp Tý	Bính Ất Sửu	Mậu Bính Dần	Canh Đinh Mão	Nhâm Mậu Thìn	Giáp Kỷ Mão	Bính Canh Thìn	Mậu Tân Tỵ	Canh Nhâm Ngọ	Giáp Mùi	Nhâm Quý Mùi	Bính Canh Thân	Mậu Tân Dậu	Canh Nhâm Tuất	Nhâm Quý Hợi	Giáp Giáp Tý	Bính Ất Sửu	Mậu Bính Dần	Canh Đinh Mão	Nhâm Mậu Thìn	Giáp Kỷ Mão	Bính Canh Thìn	Mậu Tân Tỵ	Canh Nhâm Ngọ	Giáp Mùi	Nhâm Quý Mùi	Bính Canh Thân	Mậu Tân Dậu	Canh Nhâm Tuất	Nhâm Quý Hợi	Giáp Giáp Tý	Bính Ất Sửu	Mậu Bính Dần	Canh Đinh Mão	Nhâm Mậu Thìn	Giáp Kỷ Mão	Bính Canh Thìn	Mậu Tân Tỵ	Canh Nhâm Ngọ	Giáp Mùi	Nhâm Quý Mùi	Bính Canh Thân	Mậu Tân Dậu	Canh Nhâm Tuất	Nhâm Quý Hợi	Giáp Giáp Tý	Bính Ất Sửu	Mậu Bính Dần	Canh Đinh Mão	Nhâm Mậu Thìn	Giáp Kỷ Mão	Bính Canh Thìn	Mậu Tân Tỵ	Canh Nhâm Ngọ	Giáp Mùi	Nhâm Quý Mùi	Bính Canh Thân	Mậu Tân Dậu	Canh Nhâm Tuất	Nhâm Quý Hợi	Giáp Giáp Tý	Bính Ất Sửu	Mậu Bính Dần	Canh Đinh Mão	Nhâm Mậu Thìn	Giáp Kỷ Mão	Bính Canh Thìn	Mậu Tân Tỵ	Canh Nhâm Ngọ	Giáp Mùi	Nhâm Quý Mùi	Bính Canh Thân	Mậu Tân Dậu	Canh Nhâm Tuất	Nhâm Quý Hợi	Giáp Giáp Tý	Bính Ất Sửu	Mậu Bính Dần	Canh Đinh Mão	Nhâm Mậu Thìn	Giáp Kỷ Mão	Bính Canh Thìn	Mậu Tân Tỵ	Canh Nhâm Ngọ	Giáp Mùi	Nhâm Quý Mùi	Bính Canh Thân	Mậu Tân Dậu	Canh Nhâm Tuất	Nhâm Quý Hợi	Giáp Giáp Tý	Bính Ất Sửu	Mậu Bính Dần	Canh Đinh Mão	Nhâm Mậu Thìn	Giáp Kỷ Mão	Bính Canh Thìn	Mậu Tân Tỵ	Canh Nhâm Ngọ	Giáp Mùi	Nhâm Quý Mùi	Bính Canh Thân	Mậu Tân Dậu	Canh Nhâm Tuất	Nhâm Quý Hợi	Giáp Giáp Tý	Bính Ất Sửu	Mậu Bính Dần	Canh Đinh Mão	Nhâm Mậu Thìn	Giáp Kỷ Mão	Bính Canh Thìn	Mậu Tân Tỵ	Canh Nhâm Ngọ	Giáp Mùi	Nhâm Quý Mùi	Bính Canh Thân	Mậu Tân Dậu	Canh Nhâm Tuất	Nhâm Quý Hợi	Giáp Giáp Tý	Bính Ất Sửu	Mậu Bính Dần	Canh Đinh Mão	Nhâm Mậu Thìn	Giáp Kỷ Mão	Bính Canh Thìn	Mậu Tân Tỵ	Canh Nhâm Ngọ	Giáp Mùi	Nhâm Quý Mùi	Bính Canh Thân	Mậu Tân Dậu	Canh Nhâm Tuất	Nhâm Quý Hợi	Giáp Giáp Tý	Bính Ất Sửu	Mậu Bính Dần	Canh Đinh Mão	Nhâm Mậu Thìn	Giáp Kỷ Mão	Bính Canh Thìn	Mậu Tân Tỵ	Canh Nhâm Ngọ	Giáp Mùi	Nhâm Quý Mùi	Bính Canh Thân	Mậu Tân Dậu	Canh Nhâm Tuất	Nhâm Quý Hợi	Giáp Giáp Tý	Bính Ất Sửu	Mậu Bính Dần	Canh Đinh Mão	Nhâm Mậu Thìn	Giáp Kỷ Mão	Bính Canh Thìn	Mậu Tân Tỵ	Canh Nhâm Ngọ	Giáp Mùi	Nhâm Quý Mùi	Bính Canh Thân	Mậu Tân Dậu	Canh Nhâm Tuất	Nhâm Quý Hợi	Giáp Giáp Tý	Bính Ất Sửu	Mậu Bính Dần	Canh Đinh Mão	Nhâm Mậu Thìn	Giáp Kỷ Mão	Bính Canh Thìn	Mậu Tân Tỵ	Canh Nhâm Ngọ	Giáp Mùi	Nhâm Quý Mùi	Bính Canh Thân	Mậu Tân Dậu	Canh Nhâm Tuất	Nhâm Quý Hợi	Giáp Giáp Tý	Bính Ất Sửu	Mậu Bính Dần	Canh Đinh Mão	Nhâm Mậu Thìn	Giáp Kỷ Mão	Bính Canh Thìn	Mậu Tân Tỵ	Canh Nhâm Ngọ	Giáp Mùi	Nhâm Quý Mùi	Bính Canh Thân	Mậu Tân Dậu	Canh Nhâm Tuất	Nhâm Quý Hợi	Giáp Giáp Tý	Bính Ất Sửu	Mậu Bính Dần	Canh Đinh Mão	Nhâm Mậu Thìn	Giáp Kỷ Mão	Bính Canh Thìn	Mậu Tân Tỵ	Canh Nhâm Ngọ	Giáp Mùi	Nhâm Quý Mùi	Bính Canh Thân	Mậu Tân Dậu	Canh Nhâm Tuất	Nhâm Quý Hợi	Giáp Giáp Tý	Bính Ất Sửu	Mậu Bính Dần	Canh Đinh Mão	Nhâm Mậu Thìn	Giáp Kỷ Mão	Bính Canh Thìn	Mậu Tân Tỵ	Canh Nhâm Ngọ	Giáp Mùi	Nhâm Quý Mùi	Bính Canh Thân	Mậu Tân Dậu	Canh Nhâm Tuất	Nhâm Quý Hợi	Giáp Giáp Tý	Bính Ất Sửu	Mậu Bính Dần	Canh Đinh Mão	Nhâm Mậu Thìn	Giáp Kỷ Mão	Bính Canh Thìn	Mậu Tân Tỵ	Canh Nhâm Ngọ	Giáp Mùi	Nhâm Quý Mùi	Bính Canh Thân	Mậu Tân Dậu	Canh Nhâm Tuất	Nhâm Quý Hợi	Giáp Giáp Tý	Bính Ất Sửu	Mậu Bính Dần	Canh Đinh Mão	Nhâm Mậu Thìn	Giáp Kỷ Mão	Bính Canh Thìn	Mậu Tân Tỵ	Canh Nhâm Ngọ	Giáp Mùi	Nhâm Quý Mùi	Bính Canh Thân	Mậu Tân Dậu	Canh Nhâm Tuất	Nhâm Quý Hợi	Giáp Giáp Tý	Bính Ất Sửu	Mậu Bính Dần	Canh Đinh Mão	Nhâm Mậu Thìn	Giáp Kỷ Mão	Bính Canh Thìn	Mậu Tân Tỵ	Canh Nhâm Ngọ	Giáp Mùi	Nhâm Quý Mùi	Bính Canh Thân	Mậu Tân Dậu	Canh Nhâm Tuất	Nhâm Quý Hợi	Giáp Giáp Tý	Bính Ất Sửu	Mậu Bính Dần	Canh Đinh Mão	Nhâm Mậu Thìn	Giáp Kỷ Mão	Bính Canh Thìn	Mậu Tân Tỵ	Canh Nhâm Ngọ	Giáp Mùi	Nhâm Quý Mùi	Bính Canh Thân	Mậu Tân Dậu	Canh Nhâm Tuất	Nhâm Quý Hợi	Giáp Giáp Tý	Bính Ất Sửu	Mậu Bính Dần	Canh Đinh Mão	Nhâm Mậu Thìn	Giáp Kỷ Mão	Bính Canh Thìn	Mậu Tân Tỵ	Canh Nhâm Ngọ	Giáp Mùi	Nhâm Quý Mùi	Bính Canh Thân	Mậu Tân Dậu	Canh Nhâm Tuất	Nhâm Quý Hợi	Giáp Giáp Tý	Bính Ất Sửu	Mậu Bính Dần	Canh Đinh Mão	Nhâm Mậu Thìn	Giáp Kỷ Mão	Bính Canh Thìn	Mậu Tân Tỵ	Canh Nhâm Ngọ	Giáp Mùi	Nhâm Quý Mùi	Bính Canh Thân	Mậu Tân Dậu	Canh Nhâm Tuất	Nhâm Quý Hợi	Giáp Giáp Tý	Bính Ất Sửu	Mậu Bính Dần	Canh Đinh Mão	Nhâm Mậu Thìn	Giáp Kỷ Mão	Bính Canh Thìn	Mậu Tân Tỵ	Canh Nhâm Ngọ	Giáp Mùi	Nhâm Quý Mùi	Bính Canh Thân	Mậu Tân Dậu	Canh Nhâm Tuất	Nhâm Quý Hợi	Giáp Giáp Tý	Bính Ất Sửu	Mậu Bính Dần	Canh Đinh Mão	Nhâm Mậu Thìn	Giáp Kỷ Mão	Bính Canh Thìn	Mậu Tân Tỵ	Canh Nhâm Ngọ	Giáp Mùi	Nhâm Quý Mùi	Bính Canh Thân	Mậu Tân Dậu	Canh Nhâm Tuất	Nhâm Quý Hợi	Giáp Giáp Tý	Bính Ất Sửu	Mậu Bính Dần	Canh Đinh Mão	Nhâm Mậu Thìn	Giáp Kỷ Mão	Bính Canh Thìn	Mậu Tân Tỵ	Canh Nhâm Ngọ	Giáp Mùi	Nhâm Quý Mùi	Bính Canh Thân	Mậu Tân Dậu	Canh Nhâm Tuất	Nhâm Quý Hợi	Giáp Giáp Tý	Bính Ất Sửu	Mậu Bính Dần	Canh Đinh Mão	Nhâm Mậu Thìn	Giáp Kỷ Mão	Bính Canh Thìn	Mậu Tân Tỵ	Canh Nhâm Ngọ	Giáp Mùi	Nhâm Quý Mùi	Bính Canh Thân	Mậu Tân Dậu	Canh Nhâm Tuất	Nhâm Quý Hợi	Giáp Giáp Tý	Bính Ất Sửu	Mậu Bính Dần	Canh Đinh Mão	Nhâm Mậu Thìn	Giáp Kỷ Mão	Bính Canh Thìn	Mậu Tân Tỵ	Canh Nhâm Ngọ	Giáp Mùi	Nhâm Quý Mùi	Bính Canh Thân	Mậu Tân Dậu	Canh Nhâm Tuất	Nhâm Quý Hợi	Giáp Giáp Tý	Bính Ất Sửu	Mậu Bính Dần	Canh Đinh Mão	Nhâm Mậu Thìn	Giáp Kỷ Mão	Bính Canh Thìn	Mậu Tân Tỵ	Canh Nhâm Ngọ	Giáp Mùi	Nhâm Quý Mùi	Bính Canh Thân	Mậu Tân Dậu	Canh Nhâm Tuất	Nhâm Quý Hợi	Giáp Giáp Tý	Bính Ất Sửu	Mậu Bính Dần	Canh Đinh Mão	Nhâm Mậu Thìn	Giáp Kỷ Mão	Bính Canh Thìn	Mậu Tân Tỵ	Canh Nhâm Ngọ	Giáp Mùi	Nhâm Quý Mùi	Bính Canh Thân	Mậu Tân Dậu	Canh Nh

$$\frac{54 + 43}{1 \text{ Dư } 37} = 1 \text{ Dư } 37 = \text{Canh Tý}$$
$$\frac{(366 - 10) - (30 - 28)}{356 - 2} = 354$$

NĂM 4859 : NHÂM DẦN 366/354 NGÀY

TT	Giờ Tháng	Ngày	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30						
1	Giêng	Nhâm Thân	Bính Át Sử	Mậu Bính Dần	Canh Đinh Mão	Nhâm Mậu Thìn	Giáp Kỷ Ty	Bính Canh Ngọ	Mậu Tân Mùi	Canh Nhâm Ngọ	Nhâm Quý Thân	Giáp Gláp Thân	Bính Át Dậu	Mậu Bính Ty	Canh Đinh Sử	Nhâm Mậu Dần	Giáp Kỷ Mão	Bính Canh Thìn	Mậu Tân Ty	Canh Nhâm Ngọ	Nhâm Quý Mùi	Giáp Gláp Thân	Bính Át Dậu	Mậu Bính Tuất	Canh Đinh Hợi	Nhâm Mậu Ty	Giáp Kỷ Sử	Bính Canh Dần	Mậu Tân Mùi	Canh Nhâm Thìn	Nhâm Quý Ty							
2	Hai	Quý Dậu		Bính Gláp Gláp Ngọ Mùi	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30	31/1	1/2	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	Nhâm Quý Hợi						
3	Ba	Giáp Tuất	15/2	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30/2	1/3	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	Nhâm Quý Thìn					
4	Tư	Ất Hợi	15/3	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30	31/3	1/4	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	Canh Nhâm Thìn					
5	Năm	Bính Ty	Nhâm Quý Ty	13/4	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30/4	1/5	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	Canh Nhâm Dậu				
6	Sau	Đinh Sử	Canh Nhâm Thìn	11/6	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30/6	1/7	2	3	4	5	6	7	8	9	10	Mậu Tân Dậu				
7	Bảy	Mậu Dần	Canh Nhâm Tuất	11/7	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30/8	1/9	2	3	4	5	6	7	8	9	10	Mậu Tân Dần				
8	Tám	Kỷ Mão	Mậu Tân Mão	9/8	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30/9	1/10	2	3	4	5	6	7	8	9	Bính Canh Thân			
9	Chín	Canh Thìn	Mậu Tân Dậu	9/8	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30/10	1/11	2	3	4	5	6	7	8	9	Bính Canh Thân			
10	Mười	Tân Ty	Bính Canh Dần	7/10	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30/10	1/11	2	3	4	5	6	7	8	Bính Canh Thân		
11	Một	Nhâm Ngọ	Bính Canh Thân	7/11	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30/11	1/12	2	3	4	5	6	7	8	Bính Canh Thân		
12	Chạp	Quý Mùi	Giáp Kỷ Sử	5/12	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30/12	1/1	2	3	4	5	6	7	8	Bính Canh Thân

54 + 1 = 55 = Mậu Ngọ

(366 - 16) + 4 = 350 = 4

NĂM 4860 : QUÝ MÃO 366/385 NGÀY

TT	Giờ Tháng		1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30																													
	Giêng	Thần																																																											
1	Giêng	Thần	Giáp Kỷ Mùi	5/1	Thần	6	Thần	7	Thần	8	Thần	9	Thần	10	Thần	11	Thần	12	Thần	13	Thần	14	Thần	15	Thần	16	Thần	17	Thần	18	Thần	19	Thần	20	Thần	21	Thần	22	Thần	23	Thần	24	Thần	25	Thần	26	Thần	27	Thần	28	Thần	29	Thần	30	Thần						
2		Đậu	Ất Thần	3/2	Thần	4	Thần	5	Thần	6	Thần	7	Thần	8	Thần	9	Thần	10	Thần	11	Thần	12	Thần	13	Thần	14	Thần	15	Thần	16	Thần	17	Thần	18	Thần	19	Thần	20	Thần	21	Thần	22	Thần	23	Thần	24	Thần	25	Thần	26	Thần	27	Thần	28	Thần	29	Thần	30	Thần		
3	Ba	Thất	Nhâm Mậu Ngọ	3/3	Thần	4	Thần	5	Thần	6	Thần	7	Thần	8	Thần	9	Thần	10	Thần	11	Thần	12	Thần	13	Thần	14	Thần	15	Thần	16	Thần	17	Thần	18	Thần	19	Thần	20	Thần	21	Thần	22	Thần	23	Thần	24	Thần	25	Thần	26	Thần	27	Thần	28	Thần	29	Thần	30	Thần		
4		Hợi	Nhâm Mậu Thìn	2/4	Thần	3	Thần	4	Thần	5	Thần	6	Thần	7	Thần	8	Thần	9	Thần	10	Thần	11	Thần	12	Thần	13	Thần	14	Thần	15	Thần	16	Thần	17	Thần	18	Thần	19	Thần	20	Thần	21	Thần	22	Thần	23	Thần	24	Thần	25	Thần	26	Thần	27	Thần	28	Thần	29	Thần	30	Thần
5	Năm	Mùi	Nhâm Mậu Ngọ	2/5	Thần	3	Thần	4	Thần	5	Thần	6	Thần	7	Thần	8	Thần	9	Thần	10	Thần	11	Thần	12	Thần	13	Thần	14	Thần	15	Thần	16	Thần	17	Thần	18	Thần	19	Thần	20	Thần	21	Thần	22	Thần	23	Thần	24	Thần	25	Thần	26	Thần	27	Thần	28	Thần	29	Thần	30	Thần
6		Sáu	Kỷ Sửu	3/5	Thần	4	Thần	5	Thần	6	Thần	7	Thần	8	Thần	9	Thần	10	Thần	11	Thần	12	Thần	13	Thần	14	Thần	15	Thần	16	Thần	17	Thần	18	Thần	19	Thần	20	Thần	21	Thần	22	Thần	23	Thần	24	Thần	25	Thần	26	Thần	27	Thần	28	Thần	29	Thần	30	Thần		
7	Bảy	Dần	Nhâm Mậu Thìn	3/6	Thần	4	Thần	5	Thần	6	Thần	7	Thần	8	Thần	9	Thần	10	Thần	11	Thần	12	Thần	13	Thần	14	Thần	15	Thần	16	Thần	17	Thần	18	Thần	19	Thần	20	Thần	21	Thần	22	Thần	23	Thần	24	Thần	25	Thần	26	Thần	27	Thần	28	Thần	29	Thần	30	Thần		
8		Tám	Mão	Nhâm Mậu Thìn	2/7	Thần	3	Thần	4	Thần	5	Thần	6	Thần	7	Thần	8	Thần	9	Thần	10	Thần	11	Thần	12	Thần	13	Thần	14	Thần	15	Thần	16	Thần	17	Thần	18	Thần	19	Thần	20	Thần	21	Thần	22	Thần	23	Thần	24	Thần	25	Thần	26	Thần	27	Thần	28	Thần	29	Thần	30
9	Chín	Nhâm	Mậu Bính Thìn	2/8	Thần	3	Thần	4	Thần	5	Thần	6	Thần	7	Thần	8	Thần	9	Thần	10	Thần	11	Thần	12	Thần	13	Thần	14	Thần	15	Thần	16	Thần	17	Thần	18	Thần	19	Thần	20	Thần	21	Thần	22	Thần	23	Thần	24	Thần	25	Thần	26	Thần	27	Thần	28	Thần	29	Thần	30	Thần
10		Mười	Thìn	Nhâm Mậu Thìn	2/9	Thần	3	Thần	4	Thần	5	Thần	6	Thần	7	Thần	8	Thần	9	Thần	10	Thần	11	Thần	12	Thần	13	Thần	14	Thần	15	Thần	16	Thần	17	Thần	18	Thần	19	Thần	20	Thần	21	Thần	22	Thần	23	Thần	24	Thần	25	Thần	26	Thần	27	Thần	28	Thần	29	Thần	30
11	Một	Đậu	Nhâm Mậu Thìn	2/10	Thần	3	Thần	4	Thần	5	Thần	6	Thần	7	Thần	8	Thần	9	Thần	10	Thần	11	Thần	12	Thần	13	Thần	14	Thần	15	Thần	16	Thần	17	Thần	18	Thần	19	Thần	20	Thần	21	Thần	22	Thần	23	Thần	24	Thần	25	Thần	26	Thần	27	Thần	28	Thần	29	Thần	30	Thần
12		Chạp	Thần	Nhâm Mậu Thìn	2/11	Thần	3	Thần	4	Thần	5	Thần	6	Thần	7	Thần	8	Thần	9	Thần	10	Thần	11	Thần	12	Thần	13	Thần	14	Thần	15	Thần	16	Thần	17	Thần	18	Thần	19	Thần	20	Thần	21	Thần	22	Thần	23	Thần	24	Thần	25	Thần	26	Thần	27	Thần	28	Thần	29	Thần	30
	N	Thần	Giáp Kỷ Mùi	2/12	Thần	3	Thần	4	Thần	5	Thần	6	Thần	7	Thần	8	Thần	9	Thần	10	Thần	11	Thần	12	Thần	13	Thần	14	Thần	15	Thần	16	Thần	17	Thần	18	Thần	19	Thần	20	Thần	21	Thần	22	Thần	23	Thần	24	Thần	25	Thần	26	Thần	27	Thần	28	Thần	29	Thần	30	Thần
		Thần	Giáp Kỷ Mùi	2/12	Thần	3	Thần	4	Thần	5	Thần	6	Thần	7	Thần	8	Thần	9	Thần	10	Thần	11	Thần	12	Thần	13	Thần	14	Thần	15	Thần	16	Thần	17	Thần	18	Thần	19	Thần	20	Thần	21	Thần	22	Thần	23	Thần	24	Thần	25	Thần	26	Thần	27	Thần	28	Thần	29	Thần	30	Thần

85 + 55 = 2 Dư 20 = Quý Mùi

385 = (366 - 4) + 23 = 362 + 23

TT	Giờ Ngày Tháng		1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30			
	Giêng	Đình Dậu	Giáp Giáp Thìn 24/1	Bính Ất Dậu 25	Mậu Bính Tuất 26	Mậu Bính Thìn 27	Canh Đinh Mão 28	Nhâm Mậu Tý 29	Giáp Kỷ Sửu 30	Bính Canh Dần 31	Mậu Tân Mão 32	Canh Nhâm Thìn 33	Nhâm Quý Hợi 34	Giáp Giáp Ngọ 35	Bính Ất Mùi 36	Mậu Bính Thân 37	Canh Đinh Dậu 38	Nhâm Mậu Thìn 39	Giáp Kỷ Hợi 40	Bính Canh Tý 41	Mậu Tân Sửu 42	Canh Nhâm Dần 43	Nhâm Quý Mão 44	Giáp Giáp Thìn 45	Bính Ất Tỵ 46	Mậu Bính Ngọ 47	Canh Đinh Mùi 48	Nhâm Mậu Thân 49	Giáp Kỷ Dậu 50	Bính Canh Tuất 51	Mậu Tân Hợi 52	Canh Nhâm Tý 53			
2	Hai	Mậu Tuất	Nhâm Quý Sửu 22/2	Giáp Giáp Dần 23	Bính Ất Mão 24	Mậu Bính Thìn 25	Canh Đinh Tỵ 26	Nhâm Mậu Ngọ 27	Giáp Kỷ Mùi 28	Bính Canh Thân 29	Mậu Tân Dậu 30	Canh Nhâm Tuất 31	Nhâm Quý Thìn 32	Giáp Giáp Tỵ 33	Bính Ất Ngọ 34	Mậu Bính Mùi 35	Canh Đinh Thân 36	Nhâm Mậu Dậu 37	Giáp Kỷ Tuất 38	Bính Canh Hợi 39	Mậu Tân Sửu 40	Canh Nhâm Dần 41	Nhâm Quý Mão 42	Giáp Giáp Thìn 43	Bính Ất Tỵ 44	Mậu Bính Ngọ 45	Canh Đinh Mùi 46	Nhâm Mậu Thân 47	Giáp Kỷ Dậu 48	Bính Canh Tuất 49	Mậu Tân Hợi 50	Canh Nhâm Tý 51			
3	Ba	Kỷ Hợi	Nhâm Quý Mùi 22/3	Giáp Giáp Thân 23	Bính Ất Dậu 24	Mậu Bính Tuất 25	Canh Đinh Hợi 26	Nhâm Mậu Tý 27	Giáp Kỷ Sửu 28	Bính Canh Dần 29	Mậu Tân Mão 30	Canh Nhâm Thìn 31	Nhâm Quý Thìn 32	Giáp Giáp Tỵ 33	Bính Ất Ngọ 34	Mậu Bính Mùi 35	Canh Đinh Thân 36	Nhâm Mậu Dậu 37	Giáp Kỷ Tuất 38	Bính Canh Hợi 39	Mậu Tân Sửu 40	Canh Nhâm Dần 41	Nhâm Quý Mão 42	Giáp Giáp Thìn 43	Bính Ất Tỵ 44	Mậu Bính Ngọ 45	Canh Đinh Mùi 46	Nhâm Mậu Thân 47	Giáp Kỷ Dậu 48	Bính Canh Tuất 49	Mậu Tân Hợi 50	Canh Nhâm Tý 51			
4	Tư	Canh Tý	Nhâm Canh Tý 22/4	Giáp Nhâm Sửu 23	Bính Giáp Dần 24	Mậu Bính Thìn 25	Canh Giáp Tỵ 26	Nhâm Mậu Thìn 27	Giáp Nhâm Thìn 28	Bính Canh Thìn 29	Mậu Tân Tỵ 30	Canh Nhâm Tỵ 31	Nhâm Nhâm Tỵ 32	Giáp Canh Thìn 33	Bính Ất Tỵ 34	Mậu Bính Mùi 35	Canh Đinh Thân 36	Nhâm Mậu Dậu 37	Giáp Nhâm Thìn 38	Bính Canh Thìn 39	Mậu Tân Tỵ 40	Canh Nhâm Tỵ 41	Nhâm Nhâm Tỵ 42	Giáp Canh Thìn 43	Bính Ất Tỵ 44	Mậu Bính Mùi 45	Canh Đinh Thân 46	Nhâm Mậu Dậu 47	Giáp Nhâm Thìn 48	Bính Canh Thìn 49	Mậu Tân Tỵ 50	Canh Nhâm Tỵ 51			
5	Năm	Tân Sửu	Canh Nhâm Ngọ 20/5	Nhâm Nhâm Ngọ 21	Giáp Canh Mùi 22	Bính Giáp Thân 23	Mậu Bính Tuất 24	Canh Giáp Hợi 25	Nhâm Mậu Tuất 26	Giáp Nhâm Tuất 27	Bính Canh Tuất 28	Mậu Tân Hợi 29	Canh Nhâm Hợi 30	Nhâm Nhâm Hợi 31	Giáp Canh Hợi 32	Bính Ất Sửu 33	Mậu Bính Dần 34	Canh Đinh Mão 35	Nhâm Mậu Dần 36	Giáp Nhâm Dần 37	Bính Canh Dần 38	Mậu Tân Mão 39	Canh Nhâm Mão 40	Nhâm Nhâm Mão 41	Giáp Canh Mão 42	Bính Ất Thìn 43	Mậu Bính Thìn 44	Canh Đinh Tỵ 45	Nhâm Mậu Tỵ 46	Giáp Nhâm Tỵ 47	Bính Canh Tỵ 48	Mậu Tân Tỵ 49	Canh Nhâm Tỵ 50		
6	Sáu	Nhâm Dần	Mậu Tân Hợi 18/6	Canh Nhâm Tý 19	Nhâm Nhâm Tý 20	Giáp Canh Sửu 21	Bính Giáp Dần 22	Mậu Bính Thìn 23	Canh Giáp Tỵ 24	Nhâm Mậu Thìn 25	Giáp Nhâm Thìn 26	Bính Canh Thìn 27	Mậu Tân Tỵ 28	Canh Nhâm Tỵ 29	Nhâm Nhâm Tỵ 30	Giáp Canh Tỵ 31	Bính Ất Mão 32	Mậu Bính Thìn 33	Canh Đinh Tỵ 34	Nhâm Mậu Thìn 35	Giáp Nhâm Thìn 36	Bính Canh Thìn 37	Mậu Tân Tỵ 38	Canh Nhâm Tỵ 39	Nhâm Nhâm Tỵ 40	Giáp Canh Tỵ 41	Bính Ất Thìn 42	Mậu Bính Thìn 43	Canh Đinh Tỵ 44	Nhâm Mậu Tỵ 45	Giáp Nhâm Tỵ 46	Bính Canh Tỵ 47	Mậu Tân Tỵ 48	Canh Nhâm Tỵ 49	
7	Bảy	Quý Mão	Mậu Tân Tý 18/7	Canh Nhâm Sửu 19	Nhâm Nhâm Sửu 20	Giáp Canh Dần 21	Bính Giáp Mão 22	Mậu Bính Thìn 23	Canh Giáp Tỵ 24	Nhâm Mậu Thìn 25	Giáp Nhâm Thìn 26	Bính Canh Thìn 27	Mậu Tân Tỵ 28	Canh Nhâm Tỵ 29	Nhâm Nhâm Tỵ 30	Giáp Canh Tỵ 31	Bính Ất Mão 32	Mậu Bính Thìn 33	Canh Đinh Tỵ 34	Nhâm Mậu Thìn 35	Giáp Nhâm Thìn 36	Bính Canh Thìn 37	Mậu Tân Tỵ 38	Canh Nhâm Tỵ 39	Nhâm Nhâm Tỵ 40	Giáp Canh Tỵ 41	Bính Ất Thìn 42	Mậu Bính Thìn 43	Canh Đinh Tỵ 44	Nhâm Mậu Tỵ 45	Giáp Nhâm Tỵ 46	Bính Canh Tỵ 47	Mậu Tân Tỵ 48	Canh Nhâm Tỵ 49	
8	Tám	Giáp Thìn	Bính Canh Thìn 17/8	Mậu Tân Tỵ 18	Canh Nhâm Ngọ 19	Nhâm Nhâm Ngọ 20	Giáp Canh Mùi 21	Bính Giáp Mão 22	Mậu Bính Thìn 23	Canh Giáp Tỵ 24	Nhâm Mậu Thìn 25	Giáp Nhâm Thìn 26	Bính Canh Thìn 27	Mậu Tân Tỵ 28	Canh Nhâm Tỵ 29	Nhâm Nhâm Tỵ 30	Giáp Canh Tỵ 31	Bính Ất Mão 32	Mậu Bính Thìn 33	Canh Đinh Tỵ 34	Nhâm Mậu Thìn 35	Giáp Nhâm Thìn 36	Bính Canh Thìn 37	Mậu Tân Tỵ 38	Canh Nhâm Tỵ 39	Nhâm Nhâm Tỵ 40	Giáp Canh Tỵ 41	Bính Ất Thìn 42	Mậu Bính Thìn 43	Canh Đinh Tỵ 44	Nhâm Mậu Tỵ 45	Giáp Nhâm Tỵ 46	Bính Canh Tỵ 47	Mậu Tân Tỵ 48	Canh Nhâm Tỵ 49
9	Chín	Ất Tỵ	Bính Canh Thìn 16/9	Mậu Tân Tỵ 17	Canh Nhâm Ngọ 18	Nhâm Nhâm Ngọ 19	Giáp Canh Mùi 20	Bính Giáp Mão 21	Mậu Bính Thìn 22	Canh Giáp Tỵ 23	Nhâm Mậu Thìn 24	Giáp Nhâm Thìn 25	Bính Canh Thìn 26	Mậu Tân Tỵ 27	Canh Nhâm Tỵ 28	Nhâm Nhâm Tỵ 29	Giáp Canh Tỵ 30	Bính Ất Mão 31	Mậu Bính Thìn 32	Canh Đinh Tỵ 33	Nhâm Mậu Thìn 34	Giáp Nhâm Thìn 35	Bính Canh Thìn 36	Mậu Tân Tỵ 37	Canh Nhâm Tỵ 38	Nhâm Nhâm Tỵ 39	Giáp Canh Tỵ 40	Bính Ất Thìn 41	Mậu Bính Thìn 42	Canh Đinh Tỵ 43	Nhâm Mậu Tỵ 44	Giáp Nhâm Tỵ 45	Bính Canh Tỵ 46	Mậu Tân Tỵ 47	Canh Nhâm Tỵ 48
10	Mười	Bính Ngọ	Giáp Kỷ Dậu 14/10	Bính Canh Tuất 15	Mậu Tân Hợi 16	Canh Nhâm Tý 17	Nhâm Nhâm Tý 18	Giáp Canh Sửu 19	Bính Giáp Mão 20	Mậu Bính Thìn 21	Canh Giáp Tỵ 22	Nhâm Mậu Thìn 23	Giáp Nhâm Thìn 24	Bính Canh Thìn 25	Mậu Tân Tỵ 26	Canh Nhâm Tỵ 27	Nhâm Nhâm Tỵ 28	Giáp Canh Tỵ 29	Bính Ất Mão 30	Mậu Bính Thìn															

NĂM 4862 : ẤT TỶ 365/354 NGÀY

TT	Giờ		1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30								
	Tháng	Ngày																																						
1	Giêng	Kỷ	Nhâm Mau Đinh Dần	Giáp Kỷ Mau Dần	13 14	15 16	17 18	19 20	21 22	23 24	25 26	27 28	29 30	31	Bính Canh Dần	Mậu Tân Mau Thân	Canh Nhâm Thìn	Nhâm Quý Tuất	Giáp Gláp Ngô	Bính Mùi	Giáp Gláp Mùi	Bính Thân	Mậu Bính Thân	Canh Đinh Dậu	Giáp Kỷ Hợi	Bính Canh Tý	Mậu Tân Sửu	Canh Nhâm Dần	Nhâm Quý Mau	Giáp Gláp Thìn	Bính Át Tý	Mậu Bính Ngô								
2	Hai	Canh	Canh Đinh Mùi	Nhâm Mau Đinh Thân	13 14	15 16	17 18	19 20	21 22	23 24	25 26	27 28	29 30	31	Canh Nhâm Dần	Bính Canh Thân	Canh Nhâm Thân	Canh Nhâm Thân	Canh Nhâm Thân	Canh Nhâm Thân	Canh Nhâm Thân	Canh Nhâm Thân	Canh Nhâm Thân	Canh Nhâm Thân	Canh Nhâm Thân	Canh Nhâm Thân	Canh Nhâm Thân	Canh Nhâm Thân	Canh Nhâm Thân	Canh Nhâm Thân	Canh Nhâm Thân	Canh Nhâm Thân	Canh Nhâm Thân							
3	Ba	Tân	Canh Đinh Sửu	Nhâm Mau Đinh Dần	13 14	15 16	17 18	19 20	21 22	23 24	25 26	27 28	29 30	31	Canh Nhâm Dần	Bính Canh Thân	Canh Nhâm Thân	Canh Nhâm Thân	Canh Nhâm Thân	Canh Nhâm Thân	Canh Nhâm Thân	Canh Nhâm Thân	Canh Nhâm Thân	Canh Nhâm Thân	Canh Nhâm Thân	Canh Nhâm Thân	Canh Nhâm Thân	Canh Nhâm Thân	Canh Nhâm Thân	Canh Nhâm Thân	Canh Nhâm Thân	Canh Nhâm Thân	Canh Nhâm Thân	Canh Nhâm Thân						
4	Tư	Nhâm	Mậu Bính Đinh Ngô	Canh Mau Đinh Mùi	13 14	15 16	17 18	19 20	21 22	23 24	25 26	27 28	29 30	31	Canh Nhâm Dần	Bính Canh Thân	Canh Nhâm Thân	Canh Nhâm Thân	Canh Nhâm Thân	Canh Nhâm Thân	Canh Nhâm Thân	Canh Nhâm Thân	Canh Nhâm Thân	Canh Nhâm Thân	Canh Nhâm Thân	Canh Nhâm Thân	Canh Nhâm Thân	Canh Nhâm Thân	Canh Nhâm Thân	Canh Nhâm Thân	Canh Nhâm Thân	Canh Nhâm Thân	Canh Nhâm Thân	Canh Nhâm Thân	Canh Nhâm Thân					
5	Năm	Quý	Mậu Bính Đinh Tý	Canh Mau Đinh Sửu	13 14	15 16	17 18	19 20	21 22	23 24	25 26	27 28	29 30	31	Canh Nhâm Dần	Bính Canh Thân	Canh Nhâm Thân	Canh Nhâm Thân	Canh Nhâm Thân	Canh Nhâm Thân	Canh Nhâm Thân	Canh Nhâm Thân	Canh Nhâm Thân	Canh Nhâm Thân	Canh Nhâm Thân	Canh Nhâm Thân	Canh Nhâm Thân	Canh Nhâm Thân	Canh Nhâm Thân	Canh Nhâm Thân	Canh Nhâm Thân	Canh Nhâm Thân	Canh Nhâm Thân	Canh Nhâm Thân	Canh Nhâm Thân					
6	Sáu	Giáp	Bính Át Tý	Mậu Bính Đinh Ngô	13 14	15 16	17 18	19 20	21 22	23 24	25 26	27 28	29 30	31	Canh Nhâm Dần	Bính Canh Thân	Canh Nhâm Thân	Canh Nhâm Thân	Canh Nhâm Thân	Canh Nhâm Thân	Canh Nhâm Thân	Canh Nhâm Thân	Canh Nhâm Thân	Canh Nhâm Thân	Canh Nhâm Thân	Canh Nhâm Thân	Canh Nhâm Thân	Canh Nhâm Thân	Canh Nhâm Thân	Canh Nhâm Thân	Canh Nhâm Thân	Canh Nhâm Thân	Canh Nhâm Thân	Canh Nhâm Thân	Canh Nhâm Thân	Canh Nhâm Thân				
7	Bảy	Ất	Mậu Bính Đinh Hợi	Canh Mau Đinh Tý	13 14	15 16	17 18	19 20	21 22	23 24	25 26	27 28	29 30	31	Canh Nhâm Dần	Bính Canh Thân	Canh Nhâm Thân	Canh Nhâm Thân	Canh Nhâm Thân	Canh Nhâm Thân	Canh Nhâm Thân	Canh Nhâm Thân	Canh Nhâm Thân	Canh Nhâm Thân	Canh Nhâm Thân	Canh Nhâm Thân	Canh Nhâm Thân	Canh Nhâm Thân	Canh Nhâm Thân	Canh Nhâm Thân	Canh Nhâm Thân	Canh Nhâm Thân	Canh Nhâm Thân	Canh Nhâm Thân	Canh Nhâm Thân	Canh Nhâm Thân	Canh Nhâm Thân			
8	Tám	Bính	Mậu Bính Đinh Thìn	Canh Mau Đinh Ngô	13 14	15 16	17 18	19 20	21 22	23 24	25 26	27 28	29 30	31	Canh Nhâm Dần	Bính Canh Thân	Canh Nhâm Thân	Canh Nhâm Thân	Canh Nhâm Thân	Canh Nhâm Thân	Canh Nhâm Thân	Canh Nhâm Thân	Canh Nhâm Thân	Canh Nhâm Thân	Canh Nhâm Thân	Canh Nhâm Thân	Canh Nhâm Thân	Canh Nhâm Thân	Canh Nhâm Thân	Canh Nhâm Thân	Canh Nhâm Thân	Canh Nhâm Thân	Canh Nhâm Thân	Canh Nhâm Thân	Canh Nhâm Thân	Canh Nhâm Thân	Canh Nhâm Thân	Canh Nhâm Thân		
9	Chín	Đinh	Mậu Bính Đinh Tý	Canh Mau Đinh Ngô	13 14	15 16	17 18	19 20	21 22	23 24	25 26	27 28	29 30	31	Canh Nhâm Dần	Bính Canh Thân	Canh Nhâm Thân	Canh Nhâm Thân	Canh Nhâm Thân	Canh Nhâm Thân	Canh Nhâm Thân	Canh Nhâm Thân	Canh Nhâm Thân	Canh Nhâm Thân	Canh Nhâm Thân	Canh Nhâm Thân	Canh Nhâm Thân	Canh Nhâm Thân	Canh Nhâm Thân	Canh Nhâm Thân	Canh Nhâm Thân	Canh Nhâm Thân	Canh Nhâm Thân	Canh Nhâm Thân	Canh Nhâm Thân	Canh Nhâm Thân	Canh Nhâm Thân	Canh Nhâm Thân	Canh Nhâm Thân	
10	Mười	Mậu	Nhâm Quý Mau	Giáp Gláp Thân	13 14	15 16	17 18	19 20	21 22	23 24	25 26	27 28	29 30	31	Canh Nhâm Dần	Bính Canh Thân	Canh Nhâm Thân	Canh Nhâm Thân	Canh Nhâm Thân	Canh Nhâm Thân	Canh Nhâm Thân	Canh Nhâm Thân	Canh Nhâm Thân	Canh Nhâm Thân	Canh Nhâm Thân	Canh Nhâm Thân	Canh Nhâm Thân	Canh Nhâm Thân	Canh Nhâm Thân	Canh Nhâm Thân	Canh Nhâm Thân	Canh Nhâm Thân	Canh Nhâm Thân	Canh Nhâm Thân	Canh Nhâm Thân	Canh Nhâm Thân	Canh Nhâm Thân	Canh Nhâm Thân	Canh Nhâm Thân	Canh Nhâm Thân
11	Một	Kỷ	Nhâm Quý Mau	Giáp Gláp Thân	13 14	15 16	17 18	19 20	21 22	23 24	25 26	27 28	29 30	31	Canh Nhâm Dần	Bính Canh Thân	Canh Nhâm Thân	Canh Nhâm Thân	Canh Nhâm Thân	Canh Nhâm Thân	Canh Nhâm Thân	Canh Nhâm Thân	Canh Nhâm Thân	Canh Nhâm Thân	Canh Nhâm Thân	Canh Nhâm Thân	Canh Nhâm Thân	Canh Nhâm Thân	Canh Nhâm Thân	Canh Nhâm Thân	Canh Nhâm Thân	Canh Nhâm Thân	Canh Nhâm Thân	Canh Nhâm Thân	Canh Nhâm Thân	Canh Nhâm Thân	Canh Nhâm Thân	Canh Nhâm Thân	Canh Nhâm Thân	Canh Nhâm Thân
12	Chạp	Canh	Nhâm Quý Mau	Giáp Gláp Thân	13 14	15 16	17 18	19 20	21 22	23 24	25 26	27 28	29 30	31	Canh Nhâm Dần	Bính Canh Thân	Canh Nhâm Thân	Canh Nhâm Thân	Canh Nhâm Thân	Canh Nhâm Thân	Canh Nhâm Thân	Canh Nhâm Thân	Canh Nhâm Thân	Canh Nhâm Thân	Canh Nhâm Thân	Canh Nhâm Thân	Canh Nhâm Thân	Canh Nhâm Thân	Canh Nhâm Thân	Canh Nhâm Thân	Canh Nhâm Thân	Canh Nhâm Thân	Canh Nhâm Thân	Canh Nhâm Thân	Canh Nhâm Thân	Canh Nhâm Thân	Canh Nhâm Thân	Canh Nhâm Thân	Canh Nhâm Thân	Canh Nhâm Thân

54 + 14
= 1 Dư 8 = Tân Mùi

60

(365 - 11)
= 354

[illegible]

NĂM 4865 : MẬU THÂN 366/385 NGÀY

TT	Giờ Tháng		1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																
	Ngày																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																															
1	Giêng	Bính Tuất	Bính Cánh Dần	7/1	Mậu Thân	Cánh Nhâm Thân	Nhâm Quý Tý	Giáp Quý Ngọ	Bính Mùi	Mậu Bính Thân	Cánh Đinh Dần	Nhâm Mậu Tuất	Giáp Kỷ Hợi	16	17	Bính Cánh Thân	Mậu Tân Sửu	Giáp Quý Dần	Bính Át	Mậu Bính Ngọ	Cánh Đinh Mùi	Nhâm Mậu Thân	Giáp Kỷ Dậu	Bính Cánh Tuất	Mậu Tân Hợi	28	29	30	31/1	Giáp Át	Bính Mùi	Nhâm Mậu Ngọ																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																
2	Hai	Đinh Hợi	Giáp Kỷ Múi	5/2	Bính Cánh Thân	Mậu Tân Dậu	Cánh Nhâm Dậu	Nhâm Quý Hợi	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30	31/2	Giáp Át	Bính Mùi	Nhâm Mậu Thân																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																														
3	Ba	Mậu Tý	Giáp Kỷ Sửu	5/3	Bính Cánh Dần	Mậu Tân Thân	Cánh Nhâm Thân	Nhâm Quý Tý	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30	31/3	Giáp Át	Bính Mùi	Nhâm Mậu Thân																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																														
4	Tư	Kỷ Sửu	Giáp Kỷ Múi	4/4	Bính Cánh Thân	Mậu Tân Dậu	Cánh Nhâm Dậu	Nhâm Quý Hợi	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30/4	Giáp Át	Bính Mùi	Nhâm Mậu Thân																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																														
5	Năm	Cánh Dần	Giáp Kỷ Sửu	4/5	Bính Cánh Dần	Mậu Tân Thân	Cánh Nhâm Thân	Nhâm Quý Tý	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30/5	Giáp Át	Bính Mùi	Nhâm Mậu Thân																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																													
6	Sáu	Tân Mão	Nhâm Mậu Ngọ	2/6	Giáp Kỷ Múi	Bính Cánh Thân	Mậu Tân Dậu	Cánh Nhâm Dậu	Nhâm Quý Hợi	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30/6	Giáp Át	Bính Mùi	Nhâm Mậu Thân																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																												
7	Bảy	Nhâm Thìn	Nhâm Mậu Thân	2/7	Giáp Kỷ Sửu	Bính Cánh Dần	Mậu Tân Thân	Cánh Nhâm Thân	Nhâm Quý Tý	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30/7	Giáp Át	Bính Mùi	Nhâm Mậu Thân																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																											
8	Tám	Quý Tý	Cánh Đinh Tý	3/7	Nhâm Mậu Thân	Giáp Kỷ Múi	Bính Cánh Thân	Mậu Tân Dậu	Cánh Nhâm Dậu	Nhâm Quý Hợi	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30/8	Giáp Át	Bính Mùi	Nhâm Mậu Thân																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																										
9	Chín	Giáp Ngọ	Cánh Đinh Hợi	3/8	Nhâm Mậu Thân	Giáp Kỷ Múi	Bính Cánh Thân	Mậu Tân Dậu	Cánh Nhâm Dậu	Nhâm Quý Tý	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30/9	Giáp Át	Bính Mùi	Nhâm Mậu Thân																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																									
10	Mười	Ất Mùi	Mậu Bính Thân	2/8	Cánh Đinh Tý	Nhâm Mậu Thân	Giáp Kỷ Múi	Bính Cánh Thân	Mậu Tân Dậu	Cánh Nhâm Dậu	Nhâm Quý Tý	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30/10	Giáp Át	Bính Mùi	Nhâm Mậu Thân																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																							
11	Một	Bính Thân	Mậu Bính Tuất	2/8	Cánh Đinh Hợi	Nhâm Mậu Thân	Giáp Kỷ Múi	Bính Cánh Thân	Mậu Tân Dậu	Cánh Nhâm Dậu	Nhâm Quý Tý	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30/11	Giáp Át	Bính Mùi	Nhâm Mậu Thân																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																						
12	Chạp	Đinh Dậu	Bính Át	2/7	Cánh Đinh Tý	Nhâm Mậu Thân	Giáp Kỷ Múi	Bính Cánh Thân	Mậu Tân Dậu	Cánh Nhâm Dậu	Nhâm Quý Tý	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30/12	Giáp Át	Bính Mùi	Nhâm Mậu Thân																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																					
	Nx	Mậu Tuất	Bính Át	2/8	Cánh Đinh Hợi	Nhâm Mậu Thân	Giáp Kỷ Múi	Bính Cánh Thân	Mậu Tân Dậu	Cánh Nhâm Dậu	Nhâm Quý Tý	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30	31	32	33	34	35	36	37	38	39	40	41	42	43	44	45	46	47	48	49	50	51	52	53	54	55	56	57	58	59	60	61	62	63	64	65	66	67	68	69	70	71	72	73	74	75	76	77	78	79	80	81	82	83	84	85	86	87	88	89	90	91	92	93	94	95	96	97	98	99	100	101	102	103	104	105	106	107	108	109	110	111	112	113	114	115	116	117	118	119	120	121	122	123	124	125	126	127	128	129	130	131	132	133	134	135	136	137	138	139	140	141	142	143	144	145	146	147	148	149	150	151	152	153	154	155	156	157	158	159	160	161	162	163	164	165	166	167	168	169	170	171	172	173	174	175	176	177	178	179	180	181	182	183	184	185	186	187	188	189	190	191	192	193	194	195	196	197	198	199	200	201	202	203	204	205	206	207	208	209	210	211	212	213	214	215	216	217	218	219	220	221	222	223	224	225	226	227	228	229	230	231	232	233	234	235	236	237	238	239	240	241	242	243	244	245	246	247	248	249	250	251	252	253	254	255	256	257	258	259	260	261	262	263	264	265	266	267	268	269	270	271	272	273	274	275	276	277	278	279	280	281	282	283	284	285	286	287	288	289	290	291	292	293	294	295	296	297	298	299	300	301	302	303	304	305	306	307	308	309	310	311	312	313	314	315	316	317	318	319	320	321	322	323	324	325	326	327	328	329	330	331	332	333	334	335	336	337	338	339	340	341	342	343	344	345	346	347	348	349	350	351	352	353	354	355	356	357	358	359	360	361	362	363	364	365	366	367	368	369	370	371	372	373	374	375	376	377	378	379	380	381	382	383	384	385	386	387	388	389	390	391	392	393	394	395	396	397	398	399	400	401	402	403	404	405	406	407	408	409	410	411	412	413	414	415	416	417	418	419	420	421	422	423	424	425	426	427	428	429	430	431	432	433	434	435	436	437	438	439	440	441	442	443	444	445	446	447	448	449	450	451	452	453	454	455	456	457	458	459	460	461	462	463	464	465	466	467	468	469	470	471	472	473	474	475	476	477	478	479	480	481	482	483	484	485	486	487	488	489	490	491	492	493	494	495	496	497	498	499	500	501	502	503	504	505	506	507	508	509	510	511	512	513	514	515	516	517	518	519	520	521	522	523	524	525	526	527	528	529	530	531	532	533	534	535	536	537	538	539	540	541	542	543	544	545	546	547	548	549	550	551	552	553	554	555	556	557	558	559	560	561	562	563	564	565	566	567	568	569	570	571	572	573	574	575	576	577	578	579	580	581	582	583	584	585	586	587	588	589	590	591	592	593	594	595	596	597	598	599	600	601	602	603	604	605	606	607	608	609	610	611	612	613	614	615	616	617	618	619	620	621	622	623	624	625	626	627	628	629	630	631	632	633	634	635	636	637	638	639	640	641	642	643	644	645	646	647	648	649	650	651	652	653	654	655	656	657	658	659	660	661	662	663	664	665	666	667	668	669	670	671	672	673	674	675	676	677	678	679	680	681	682	683	684	685	686	687	688	689	690	691	692	693	694	695	696	697	698	699	700	701	702	703	704	705	706	707	708	709	710	711	712	713	714	715	716	717	718	719	720	721	722	723	724	725	726	727	728	729	730	731	732	733	734	735	736	737	738	739	740	741	742	743	744	745	746	747	748	749	750	751	752	753	754	755	756	757	758	759	760	761	762	763	764	765	766	767	768	769	770	771	772	773	774	775	776	777	778	779	780	781	782	783	784	785	786	787	788	789	790	791	792	793	794	795	796	797	798	799	800	801	802	803	804	805	806	807	808	809	810	811	812	813	814	815	816	817	818	819	820	821	822	823	824	825	826	827	828	829	830	831	832	833	834	835	836	837	838	839	840	841	842	843	844	845	846	847	848	849	850	851	852	853	854	855	856	857	858	859	860	861	862	863	864	865	866	867	868	869	870	871	872	873	874	875	876	877	878	879	880	881	882	883	884	885	886	887	888	889	890	891	892	893	894	895	896	897	898	899	900	901	902	903	904	905	906	907	908	909	910	911	912	913	914	915	916	917	918	919	920	921	922	923	924	925	926	927	928	929	930	931	932	933	934	935	936	937	938	939	940	941	942	943	944	945	946	947	948	949	950	951	952	953	954	955	956	957	958	959	960	961	962	963	964	965	966	967	968	969	970	971	972	973	974	975	976	977	978	979	980	981	982	983	984	985	986	987	988	989	990	991	992	993	994	995	996	99

85 + 26 = 111
= 1 Dư 51 = Giáp Dần

385 = 366 - 6 + 25
360 + 25

NĂM 4866 : KỶ DẬU 366/354 NGÀY

TT	Giờ Ngày Tháng		1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30											
	Kỷ Hợi	Cánh Tý	Bính Ái Mao 26/1	Mậu Bính Thìn 27	Cánh Đinh Thị 28	Nhâm Mậu Ngọ 29	Giáp Bính Cánh Thân 30/1	Mậu Tân Dậu 1/2	Cánh Thân 2	Mậu Tân Dậu 1/2	Bính Cánh Thân 3	Nhâm Quý Thìn 4	Giáp Giáp Tý 5	Bính Giáp Sửu 6	Mậu Bính Dần 7	Cánh Đinh Thân 8	Nhâm Mậu Thìn 9	Giáp Kỷ Tý 10	Bính Cánh Ngọ 11	Mậu Tân Dậu 12	Cánh Thân 13	Nhâm Quý Dậu 14	Giáp Giáp Thìn 15	Bính Giáp Hợi 16	Mậu Bính Tý 17	Cánh Đinh Sửu 18	Nhâm Mậu Dần 19	Giáp Bính Mùi 20	Bính Cánh Thân 21	Mậu Tân Dậu 22	Nhâm Quý Thìn 23	Cánh Đinh Thân 24	Bính Cánh Ngọ 25	Mậu Tân Dậu 26	Nhâm Quý Thìn 27	Giáp Bính Mùi 28	Bính Cánh Thân 29	Mậu Tân Dậu 30					
2	Hai	Cánh Tý	24/2	Giáp Đinh Dần 25	Bính Ái Dậu 26	Mậu Bính Thìn 27	Cánh Đinh Hợi 28	Giáp Bính Cánh Thân 29	Bính Cánh Thân 30/2	Mậu Tân Dậu 1/3	Cánh Thân 2	Nhâm Quý Thìn 3	Giáp Giáp Ngọ 4	Bính Ái Mùi 5	Mậu Bính Dần 6	Cánh Đinh Thân 7	Nhâm Mậu Thìn 8	Giáp Kỷ Hợi 9	Bính Cánh Ngọ 10	Mậu Tân Dậu 11	Cánh Thân 12	Nhâm Quý Dậu 13	Giáp Giáp Thìn 14	Bính Giáp Hợi 15	Mậu Bính Tý 16	Cánh Đinh Sửu 17	Nhâm Mậu Dần 18	Giáp Bính Mùi 19	Bính Cánh Thân 20	Mậu Tân Dậu 21	Nhâm Quý Thìn 22	Cánh Đinh Thân 23	Bính Cánh Ngọ 24	Mậu Tân Dậu 25	Nhâm Quý Thìn 26	Giáp Bính Mùi 27	Bính Cánh Thân 28	Mậu Tân Dậu 29	Nhâm Quý Thìn 30	Cánh Đinh Thân 31			
3	Ba	Tân Sửu	24/3	Giáp Đinh Dần 25	Bính Ái Mao 26	Mậu Bính Thìn 27	Cánh Đinh Hợi 28	Giáp Bính Cánh Thân 29	Bính Cánh Thân 30/3	Mậu Tân Dậu 1/4	Cánh Thân 2	Nhâm Quý Thìn 3	Giáp Giáp Ngọ 4	Bính Ái Sửu 5	Mậu Bính Dần 6	Cánh Đinh Thân 7	Nhâm Mậu Thìn 8	Giáp Kỷ Hợi 9	Bính Cánh Ngọ 10	Mậu Tân Dậu 11	Cánh Thân 12	Nhâm Quý Dậu 13	Giáp Giáp Thìn 14	Bính Giáp Hợi 15	Mậu Bính Tý 16	Cánh Đinh Sửu 17	Nhâm Mậu Dần 18	Giáp Bính Mùi 19	Bính Cánh Thân 20	Mậu Tân Dậu 21	Nhâm Quý Thìn 22	Cánh Đinh Thân 23	Bính Cánh Ngọ 24	Mậu Tân Dậu 25	Nhâm Quý Thìn 26	Giáp Bính Mùi 27	Bính Cánh Thân 28	Mậu Tân Dậu 29	Nhâm Quý Thìn 30	Cánh Đinh Thân 31			
4	Tứ	Nhâm Dần	22/4	Nhâm Quý Sửu 23	Bính Ái Dậu 24	Mậu Bính Thìn 25	Cánh Đinh Hợi 26	Giáp Bính Cánh Thân 27	Bính Cánh Thân 28	Mậu Tân Dậu 29	Nhâm Quý Thìn 30/4	Cánh Thân 1/5	Giáp Giáp Ngọ 2	Bính Ái Sửu 3	Mậu Bính Dần 4	Cánh Đinh Thân 5	Nhâm Mậu Thìn 6	Giáp Kỷ Hợi 7	Bính Cánh Ngọ 8	Mậu Tân Dậu 9	Cánh Thân 10	Nhâm Quý Dậu 11	Giáp Giáp Thìn 12	Bính Giáp Hợi 13	Mậu Bính Tý 14	Cánh Đinh Sửu 15	Nhâm Mậu Dần 16	Giáp Bính Mùi 17	Bính Cánh Thân 18	Mậu Tân Dậu 19	Nhâm Quý Thìn 20	Cánh Đinh Thân 21	Bính Cánh Ngọ 22	Mậu Tân Dậu 23	Nhâm Quý Thìn 24	Giáp Bính Mùi 25	Bính Cánh Thân 26	Mậu Tân Dậu 27	Nhâm Quý Thìn 28	Cánh Đinh Thân 29	Bính Cánh Ngọ 30		
5	Năm	Quý Mão	22/5	Nhâm Quý Sửu 23	Bính Ái Dậu 24	Mậu Bính Thìn 25	Cánh Đinh Hợi 26	Giáp Bính Cánh Thân 27	Bính Cánh Thân 28	Mậu Tân Dậu 29	Nhâm Quý Thìn 30/5	Cánh Thân 1/6	Giáp Giáp Ngọ 2	Bính Ái Sửu 3	Mậu Bính Dần 4	Cánh Đinh Thân 5	Nhâm Mậu Thìn 6	Giáp Kỷ Hợi 7	Bính Cánh Ngọ 8	Mậu Tân Dậu 9	Cánh Thân 10	Nhâm Quý Dậu 11	Giáp Giáp Thìn 12	Bính Giáp Hợi 13	Mậu Bính Tý 14	Cánh Đinh Sửu 15	Nhâm Mậu Dần 16	Giáp Bính Mùi 17	Bính Cánh Thân 18	Mậu Tân Dậu 19	Nhâm Quý Thìn 20	Cánh Đinh Thân 21	Bính Cánh Ngọ 22	Mậu Tân Dậu 23	Nhâm Quý Thìn 24	Giáp Bính Mùi 25	Bính Cánh Thân 26	Mậu Tân Dậu 27	Nhâm Quý Thìn 28	Cánh Đinh Thân 29	Bính Cánh Ngọ 30		
6	Sáu	Giáp Thìn	20/6	Nhâm Quý Sửu 21	Cánh Đinh Thân 22	Mậu Bính Thìn 23	Cánh Đinh Hợi 24	Giáp Bính Cánh Thân 25	Nhâm Mậu Mùi 26	Bính Cánh Thân 27	Mậu Tân Dậu 28	Nhâm Quý Thìn 29	Cánh Thân 30/6	Nhâm Quý Thìn 1/7	Giáp Giáp Ngọ 2	Bính Ái Sửu 3	Mậu Bính Dần 4	Cánh Đinh Thân 5	Nhâm Mậu Thìn 6	Giáp Kỷ Hợi 7	Bính Cánh Ngọ 8	Mậu Tân Dậu 9	Cánh Thân 10	Nhâm Quý Dậu 11	Giáp Giáp Thìn 12	Bính Giáp Hợi 13	Mậu Bính Tý 14	Cánh Đinh Sửu 15	Nhâm Mậu Dần 16	Giáp Bính Mùi 17	Bính Cánh Thân 18	Mậu Tân Dậu 19	Nhâm Quý Thìn 20	Cánh Đinh Thân 21	Bính Cánh Ngọ 22	Mậu Tân Dậu 23	Nhâm Quý Thìn 24	Giáp Bính Mùi 25	Bính Cánh Thân 26	Mậu Tân Dậu 27	Nhâm Quý Thìn 28	Cánh Đinh Thân 29	Bính Cánh Ngọ 30
7	Bảy	Ất Tỵ	20/7	Nhâm Quý Sửu 21	Cánh Đinh Thân 22	Mậu Bính Thìn 23	Cánh Đinh Hợi 24	Giáp Bính Cánh Thân 25	Nhâm Mậu Mùi 26	Bính Cánh Thân 27	Mậu Tân Dậu 28	Nhâm Quý Thìn 29	Cánh Thân 30/7	Nhâm Quý Thìn 1/8	Giáp Giáp Ngọ 2	Bính Ái Sửu 3	Mậu Bính Dần 4	Cánh Đinh Thân 5	Nhâm Mậu Thìn 6	Giáp Kỷ Hợi 7	Bính Cánh Ngọ 8	Mậu Tân Dậu 9	Cánh Thân 10	Nhâm Quý Dậu 11	Giáp Giáp Thìn 12	Bính Giáp Hợi 13	Mậu Bính Tý 14	Cánh Đinh Sửu 15	Nhâm Mậu Dần 16	Giáp Bính Mùi 17	Bính Cánh Thân 18	Mậu Tân Dậu 19	Nhâm Quý Thìn 20	Cánh Đinh Thân 21	Bính Cánh Ngọ 22	Mậu Tân Dậu 23	Nhâm Quý Thìn 24	Giáp Bính Mùi 25	Bính Cánh Thân 26	Mậu Tân Dậu 27	Nhâm Quý Thìn 28	Cánh Đinh Thân 29	Bính Cánh Ngọ 30
8	Tám	Bính Ngọ	18/8	Mậu Tân Thân 19	Cánh Đinh Thân 20	Nhâm Quý Sửu 21	Cánh Đinh Hợi 22	Giáp Bính Cánh Thân 23	Nhâm Mậu Mùi 24	Bính Cánh Thân 25	Mậu Tân Dậu 26	Nhâm Quý Thìn 27	Cánh Thân 30/8	Nhâm Quý Thìn 1/9	Giáp Giáp Ngọ 2	Bính Ái Sửu 3	Mậu Bính Dần 4	Cánh Đinh Thân 5	Nhâm Mậu Thìn 6	Giáp Kỷ Hợi 7	Bính Cánh Ngọ 8	Mậu Tân Dậu 9	Cánh Thân 10	Nhâm Quý Dậu 11	Giáp Giáp Thìn 12	Bính Giáp Hợi 13	Mậu Bính Tý 14	Cánh Đinh Sửu 15	Nhâm Mậu Dần 16	Giáp Bính Mùi 17	Bính Cánh Thân 18	Mậu Tân Dậu 19	Nhâm Quý Thìn 20	Cánh Đinh Thân 21	Bính Cánh Ngọ 22	Mậu Tân Dậu 23	Nhâm Quý Thìn 24	Giáp Bính Mùi 25	Bính Cánh Thân 26	Mậu Tân Dậu 27	Nhâm Quý Thìn 28	Cánh Đinh Thân 29	Bính Cánh Ngọ 30
9	Chín	Đinh Mùi	18/9	Mậu Tân Thân 19	Cánh Đinh Thân 20	Nhâm Quý Sửu 21	Cánh Đinh Hợi 22	Giáp Bính Cánh Thân 23	Nhâm Mậu Mùi 24	Bính Cánh Thân 25	Mậu Tân Dậu 26	Nhâm Quý Thìn 27	Cánh Thân 30/9	Nhâm Quý Thìn 1/10	Giáp Giáp Ngọ 2	Bính Ái Sửu 3	Mậu Bính Dần 4	Cánh Đinh Thân 5	Nhâm Mậu Thìn 6	Giáp Kỷ Hợi 7	Bính Cánh Ngọ 8	Mậu Tân Dậu 9	Cánh Thân 10	Nhâm Quý Dậu 11	Giáp Giáp Thìn 12	Bính Giáp Hợi 13	Mậu Bính Tý 14	Cánh Đinh Sửu 15	Nhâm Mậu Dần 16	Giáp Bính Mùi 17	Bính Cánh Thân 18	Mậu Tân Dậu 19	Nhâm Quý Thìn 20	Cánh Đinh Thân 21	Bính Cánh Ngọ 22	Mậu Tân Dậu 23	Nhâm Quý Thìn 24	Giáp Bính Mùi 25	Bính Cánh Thân 26	Mậu Tân Dậu 27	Nhâm Quý Thìn 28	Cánh Đinh Thân 29	Bính Cánh Ngọ 30
10	Mười	Mậu Thân	16/10	Mậu Tân Thân 17	Cánh Đinh Thân 18	Nhâm Quý Sửu 19	Cánh Đinh Hợi 20	Giáp Bính Cánh Thân 21	Bính Cánh Thân 22	Mậu Tân Dậu 23	Nhâm Quý Thìn 24	Cánh Thân 30/10	Nhâm Quý Thìn 1/11	Giáp Giáp Ngọ 2	Bính Ái Sửu 3	Mậu Bính Dần 4	Cánh Đinh Thân 5	Nhâm Mậu Thìn 6	Giáp Kỷ Hợi 7	Bính Cánh Ngọ 8	Mậu Tân Dậu 9	Cánh Thân 10	Nhâm Quý Dậu 11	Giáp Giáp Thìn 12	Bính Giáp Hợi 13	Mậu Bính Tý 14	Cánh Đinh Sửu 15	Nhâm Mậu Dần 16	Giáp Bính Mùi 17	Bính Cánh Thân 18	Mậu Tân Dậu 19	Nhâm Quý Thìn 20	Cánh Đinh Thân 21	Bính Cánh Ngọ 22	Mậu Tân Dậu 23	Nhâm Quý Thìn 24	Giáp Bính Mùi 25	Bính Cánh Thân 26	Mậu Tân Dậu 27	Nhâm Quý Thìn 28	Cánh Đinh Thân 29	Bính Cánh Ngọ 30	
11	Một	Kỷ Dậu	16/11	Mậu Tân Thân 17	Cánh Đinh Thân 18	Nhâm Quý Sửu 19	Cánh Đinh Hợi 20	Giáp Bính Cánh Thân 21	Bính Cánh Thân 22	Mậu Tân Dậu 23	Nhâm Quý Thìn 24	Cánh Thân 30/11	Nhâm Quý Thìn 1/12	Giáp Giáp Ngọ 2	Bính Ái Sửu 3	Mậu Bính Dần 4	Cánh Đinh Thân 5	Nhâm Mậu Thìn 6	Giáp Kỷ Hợi 7	Bính Cánh Ngọ 8	Mậu Tân Dậu 9	Cánh Thân 10	Nhâm Quý Dậu 11	Giáp Giáp Thìn 12	Bính Giáp Hợi 13	Mậu Bính Tý 14	Cánh Đinh Sửu 15	Nhâm Mậu Dần 16	Giáp Bính Mùi 17	Bính Cánh Thân 18	Mậu Tân Dậu 19	Nhâm Quý Thìn 20	Cánh Đinh Thân 21	Bính Cánh Ngọ 22	Mậu Tân Dậu 23	Nhâm Quý Thìn 24	Giáp Bính Mùi 25	Bính Cánh Thân 26	Mậu Tân Dậu 27	Nhâm Quý Thìn 28	Cánh Đinh Thân 29	Bính Cánh Ngọ 30	
12	Chạp	Cánh Tuất	14/12	Mậu Tân Thân 15	Cánh Đinh Thân 16	Nhâm Quý Sửu 17	Cánh Đinh Hợi 18	Giáp Bính Cánh Thân 19	Bính Cánh Thân 20	Mậu Tân Dậu 21	Nhâm Quý Thìn 22	Cánh Thân 30/12	Nhâm Quý Thìn 1/1	Giáp Giáp Ngọ 2	Bính Ái Sửu 3	Mậu Bính Dần 4	Cánh Đinh Thân 5	Nhâm Mậu Thìn 6	Giáp Kỷ Hợi 7	Bính Cánh Ngọ 8	Mậu Tân Dậu 9	Cánh Thân 10	Nhâm Quý Dậu 11	Giáp Giáp Thìn 12	Bính Giáp Hợi 13	Mậu Bính Tý 14	Cánh Đinh Sửu 15	Nhâm Mậu Dần 16	Giáp Bính Mùi 17	Bính Cánh Thân 18	Mậu Tân Dậu 19	Nhâm Quý Thìn 20	Cánh Đinh Thân 21	Bính Cánh Ngọ 22	Mậu Tân Dậu 23	Nhâm Quý Thìn 24	Giáp Bính Mùi 25	Bính Cánh Thân 26	Mậu Tân Dậu 27	Nhâm Quý Thìn 28	Cánh Đinh Thân 29	Bính Cánh Ngọ 30	

54 + 51
= 1 Dư 45 = Mậu Thân

(366 - 25) + 13
341 + 13
= 354

NĂM 4867 : CANH TUẤT 366/354 NGÀY

TT	Giờ Tháng	Ngày	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30
1	Giêng	Tân Hợi	Giáp Kỷ Dậu 14/1	Bính Canh Tuất 15	Mậu Canh Thân 16	Mậu Canh Thân 17	Giáp Quý Sửu 18	Giáp Quý Sửu 19	Bính Át Mão 20	Mậu Bính Thìn 21	Canh Đinh Tý 22	Nhâm Mau Thìn 23	Giáp Kỷ Mùi 24	Bính Canh Thân 25	Mậu Tân Dậu 26	Canh Nhâm Tuất 27	Nhâm Quý Hợi 28	Giáp Tân Sửu 29	Bính Át Sửu 30	Mậu Bính Dần 31/1	Canh Đinh Thân 1/2	Nhâm Mau Thìn 2	Giáp Kỷ Mùi 3	Bính Canh Ngô 4	Mậu Tân Mùi 5	Canh Nhâm Thân 6	Nhâm Quý Dậu 7	Giáp Tân Hợi 8	Mậu Bính Tý 9	Canh Đinh Sửu 10	11	
2	Hai	Nhâm Tý	12/2	Giáp Mau Dần 13	Bính Canh Thân 14	Mậu Canh Thân 15	Canh Đinh Tý 16	Canh Đinh Tý 17	Bính Át Mão 18	Mậu Bính Thìn 19	Canh Đinh Tý 20	Nhâm Mau Thìn 21	Giáp Kỷ Mùi 22	Bính Canh Thân 23	Mậu Tân Dậu 24	Canh Nhâm Tuất 25	Nhâm Quý Hợi 26	Giáp Tân Sửu 27	Bính Át Sửu 28	Mậu Bính Dần 29	Canh Đinh Thân 30/2	Nhâm Mau Thìn 1/3	Giáp Kỷ Mùi 2	Bính Canh Ngô 3	Mậu Tân Mùi 4	Canh Nhâm Thân 5	Nhâm Quý Dậu 6	Giáp Tân Hợi 7	Mậu Bính Tý 8	Canh Đinh Sửu 9	10	
3	Ba	Quý Sửu	12/3	Giáp Mau Dần 13	Bính Canh Thân 14	Mậu Canh Thân 15	Canh Đinh Tý 16	Canh Đinh Tý 17	Bính Át Mão 18	Mậu Bính Thìn 19	Canh Đinh Tý 20	Nhâm Mau Thìn 21	Giáp Kỷ Mùi 22	Bính Canh Thân 23	Mậu Tân Dậu 24	Canh Nhâm Tuất 25	Nhâm Quý Hợi 26	Giáp Tân Sửu 27	Bính Át Sửu 28	Mậu Bính Dần 29	Canh Đinh Thân 30/2	Nhâm Mau Thìn 1/3	Giáp Kỷ Mùi 2	Bính Canh Ngô 3	Mậu Tân Mùi 4	Canh Nhâm Thân 5	Nhâm Quý Dậu 6	Giáp Tân Hợi 7	Mậu Bính Tý 8	Canh Đinh Sửu 9	10	
4	Tư	Giáp Dần	10/4	Canh Đinh Sửu 11	Nhâm Mau Dậu 12	Bính Canh Thân 13	Mậu Canh Thân 14	Canh Đinh Tý 15	Canh Đinh Tý 16	Bính Át Mão 17	Mậu Bính Thìn 18	Canh Đinh Tý 19	Giáp Kỷ Mùi 20	Bính Canh Thân 21	Mậu Tân Dậu 22	Canh Nhâm Tuất 23	Nhâm Quý Hợi 24	Giáp Tân Sửu 25	Bính Át Sửu 26	Mậu Bính Dần 27	Canh Đinh Thân 28	Nhâm Mau Thìn 29	Giáp Kỷ Mùi 30/4	Bính Canh Ngô 1	Mậu Tân Mùi 2	Canh Nhâm Thân 3	Nhâm Quý Dậu 4	Giáp Tân Hợi 5	Mậu Bính Tý 6	Canh Đinh Sửu 7	8	9
5	Năm	Ất Mão	10/5	Canh Đinh Sửu 11	Nhâm Mau Dậu 12	Bính Canh Thân 13	Mậu Canh Thân 14	Canh Đinh Tý 15	Canh Đinh Tý 16	Bính Át Mão 17	Mậu Bính Thìn 18	Canh Đinh Tý 19	Giáp Kỷ Mùi 20	Bính Canh Thân 21	Mậu Tân Dậu 22	Canh Nhâm Tuất 23	Nhâm Quý Hợi 24	Giáp Tân Sửu 25	Bính Át Sửu 26	Mậu Bính Dần 27	Canh Đinh Thân 28	Nhâm Mau Thìn 29	Giáp Kỷ Mùi 30/4	Bính Canh Ngô 1	Mậu Tân Mùi 2	Canh Nhâm Thân 3	Nhâm Quý Dậu 4	Giáp Tân Hợi 5	Mậu Bính Tý 6	Canh Đinh Sửu 7	8	9
6	Sáu	Bính Thìn	8/6	Canh Đinh Sửu 9	Nhâm Mau Dậu 10	Bính Canh Thân 11	Mậu Canh Thân 12	Canh Đinh Tý 13	Canh Đinh Tý 14	Bính Át Mão 15	Mậu Bính Thìn 16	Canh Đinh Tý 17	Giáp Kỷ Mùi 18	Bính Canh Thân 19	Mậu Tân Dậu 20	Canh Nhâm Tuất 21	Nhâm Quý Hợi 22	Giáp Tân Sửu 23	Bính Át Sửu 24	Mậu Bính Dần 25	Canh Đinh Thân 26	Nhâm Mau Thìn 27	Giáp Kỷ Mùi 28	Bính Canh Ngô 29	Mậu Tân Mùi 30	Canh Nhâm Thân 1	Nhâm Quý Dậu 2	Giáp Tân Hợi 3	Mậu Bính Tý 4	Canh Đinh Sửu 5	6	7
7	Bảy	Đinh Tý	8/7	Canh Đinh Sửu 9	Nhâm Mau Dậu 10	Bính Canh Thân 11	Mậu Canh Thân 12	Canh Đinh Tý 13	Canh Đinh Tý 14	Bính Át Mão 15	Mậu Bính Thìn 16	Canh Đinh Tý 17	Giáp Kỷ Mùi 18	Bính Canh Thân 19	Mậu Tân Dậu 20	Canh Nhâm Tuất 21	Nhâm Quý Hợi 22	Giáp Tân Sửu 23	Bính Át Sửu 24	Mậu Bính Dần 25	Canh Đinh Thân 26	Nhâm Mau Thìn 27	Giáp Kỷ Mùi 28	Bính Canh Ngô 29	Mậu Tân Mùi 30	Canh Nhâm Thân 1	Nhâm Quý Dậu 2	Giáp Tân Hợi 3	Mậu Bính Tý 4	Canh Đinh Sửu 5	6	7
8	Tám	Mậu Ngô	8/8	Canh Đinh Sửu 9	Nhâm Mau Dậu 10	Bính Canh Thân 11	Mậu Canh Thân 12	Canh Đinh Tý 13	Canh Đinh Tý 14	Bính Át Mão 15	Mậu Bính Thìn 16	Canh Đinh Tý 17	Giáp Kỷ Mùi 18	Bính Canh Thân 19	Mậu Tân Dậu 20	Canh Nhâm Tuất 21	Nhâm Quý Hợi 22	Giáp Tân Sửu 23	Bính Át Sửu 24	Mậu Bính Dần 25	Canh Đinh Thân 26	Nhâm Mau Thìn 27	Giáp Kỷ Mùi 28	Bính Canh Ngô 29	Mậu Tân Mùi 30	Canh Nhâm Thân 1	Nhâm Quý Dậu 2	Giáp Tân Hợi 3	Mậu Bính Tý 4	Canh Đinh Sửu 5	6	7
9	Chín	Kỷ Mùi	6/8	Canh Đinh Sửu 7	Nhâm Mau Dậu 8	Bính Canh Thân 9	Mậu Canh Thân 10	Canh Đinh Tý 11	Canh Đinh Tý 12	Bính Át Mão 13	Mậu Bính Thìn 14	Canh Đinh Tý 15	Giáp Kỷ Mùi 16	Bính Canh Thân 17	Mậu Tân Dậu 18	Canh Nhâm Tuất 19	Nhâm Quý Hợi 20	Giáp Tân Sửu 21	Bính Át Sửu 22	Mậu Bính Dần 23	Canh Đinh Thân 24	Nhâm Mau Thìn 25	Giáp Kỷ Mùi 26	Bính Canh Ngô 27	Mậu Tân Mùi 28	Canh Nhâm Thân 29	Nhâm Quý Dậu 30	Giáp Tân Hợi 1/9	Mậu Bính Tý 2	Canh Đinh Sửu 3	4	5
10	Mười	Canh Thân	6/9	Canh Đinh Sửu 7	Nhâm Mau Dậu 8	Bính Canh Thân 9	Mậu Canh Thân 10	Canh Đinh Tý 11	Canh Đinh Tý 12	Bính Át Mão 13	Mậu Bính Thìn 14	Canh Đinh Tý 15	Giáp Kỷ Mùi 16	Bính Canh Thân 17	Mậu Tân Dậu 18	Canh Nhâm Tuất 19	Nhâm Quý Hợi 20	Giáp Tân Sửu 21	Bính Át Sửu 22	Mậu Bính Dần 23	Canh Đinh Thân 24	Nhâm Mau Thìn 25	Giáp Kỷ Mùi 26	Bính Canh Ngô 27	Mậu Tân Mùi 28	Canh Nhâm Thân 29	Nhâm Quý Dậu 30	Giáp Tân Hợi 1/9	Mậu Bính Tý 2	Canh Đinh Sửu 3	4	5
11	Một	Tân Dậu	4/10	Canh Đinh Sửu 5	Nhâm Mau Dậu 6	Bính Canh Thân 7	Mậu Canh Thân 8	Canh Đinh Tý 9	Canh Đinh Tý 10	Bính Át Mão 11	Mậu Bính Thìn 12	Canh Đinh Tý 13	Giáp Kỷ Mùi 14	Bính Canh Thân 15	Mậu Tân Dậu 16	Canh Nhâm Tuất 17	Nhâm Quý Hợi 18	Giáp Tân Sửu 19	Bính Át Sửu 20	Mậu Bính Dần 21	Canh Đinh Thân 22	Nhâm Mau Thìn 23	Giáp Kỷ Mùi 24	Bính Canh Ngô 25	Mậu Tân Mùi 26	Canh Nhâm Thân 27	Nhâm Quý Dậu 28	Giáp Tân Hợi 29	Mậu Bính Tý 30	Canh Đinh Sửu 31/10	1	2
12	Chạp	Nhâm Tuất	4/11	Canh Đinh Sửu 5	Nhâm Mau Dậu 6	Bính Canh Thân 7	Mậu Canh Thân 8	Canh Đinh Tý 9	Canh Đinh Tý 10	Bính Át Mão 11	Mậu Bính Thìn 12	Canh Đinh Tý 13	Giáp Kỷ Mùi 14	Bính Canh Thân 15	Mậu Tân Dậu 16	Canh Nhâm Tuất 17	Nhâm Quý Hợi 18	Giáp Tân Sửu 19	Bính Át Sửu 20	Mậu Bính Dần 21	Canh Đinh Thân 22	Nhâm Mau Thìn 23	Giáp Kỷ Mùi 24	Bính Canh Ngô 25	Mậu Tân Mùi 26	Canh Nhâm Thân 27	Nhâm Quý Dậu 28	Giáp Tân Hợi 29	Mậu Bính Tý 30	Canh Đinh Sửu 31/11	1/12	2

54 + 45
= 1 Dư 39 = Nhâm Dần

(366 - 13) + 1
353 = 354

NĂM 4868 : TÂN HỢI 366/384 NGÀY

TT	Giờ Tháng		1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30			
	Quý Hợi	Giêng	Nhâm Quý Mão	Giáp Thìn	Bính Thìn	Mậu Thìn	Canh Đinh Ngọ	Nhâm Đinh Mão	Giáp Kỷ Dần	Bính Canh Dậu	Mậu Tân Hợi	Canh Nhâm Tý	Nhâm Quý Sửu	Giáp Đinh Dần	Bính Mão	Giáp Thìn	Mậu Bính Thìn	Canh Đinh Tý	Nhâm Ngọ	Giáp Mậu Ngọ	Bính Canh Thân	Mậu Tân Dậu	Canh Nhâm Tuất	Nhâm Quý Hợi	Giáp Thìn	Bính Mão	Mậu Bính Dần	Canh Đinh Mão	Nhâm Mậu Thìn	Giáp Kỷ Tý	Bính Canh Ngọ	Mậu Tân Mùi			
1	Giêng	Quý Hợi	211	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30				
2	Hai	Giáp Tý	Canh Nhâm Thân	Nhâm Quý Dậu	Giáp Thìn	Bính Thìn	Mậu Bính Thìn	Canh Đinh Mão	Nhâm Mậu Dần	Giáp Kỷ Mão	Bính Canh Thân	Mậu Tân Hợi	Canh Nhâm Tý	Nhâm Quý Sửu	Giáp Đinh Dần	Bính Mão	Mậu Bính Thìn	Canh Đinh Tý	Nhâm Ngọ	Giáp Mậu Ngọ	Bính Canh Thân	Mậu Tân Dậu	Canh Nhâm Tuất	Nhâm Quý Hợi	Giáp Thìn	Bính Mão	Mậu Bính Dần	Canh Đinh Mão	Nhâm Mậu Thìn	Giáp Kỷ Tý	Bính Canh Ngọ	Mậu Tân Mùi			
3	Ba	Ấi Sửu	317	12	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29			
4	Tư	Bính Dần	302	13	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29			
5	Năm	Đinh Mão	Mậu Tân Sửu	Canh Nhâm Dần	Giáp Thìn	Bính Thìn	Mậu Bính Thìn	Canh Đinh Mão	Nhâm Mậu Dần	Giáp Kỷ Mão	Bính Canh Thân	Mậu Tân Hợi	Canh Nhâm Tý	Nhâm Quý Sửu	Giáp Đinh Dần	Bính Mão	Mậu Bính Thìn	Canh Đinh Tý	Nhâm Ngọ	Giáp Mậu Ngọ	Bính Canh Thân	Mậu Tân Dậu	Canh Nhâm Tuất	Nhâm Quý Hợi	Giáp Thìn	Bính Mão	Mậu Bính Dần	Canh Đinh Mão	Nhâm Mậu Thìn	Giáp Kỷ Tý	Bính Canh Ngọ	Mậu Tân Mùi			
6	Sáu	Mậu Thìn	284	29	30	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27			
7	Bảy	Kỷ Tý	Bính Canh Thân	Mậu Tân Sửu	Canh Nhâm Dần	Giáp Thìn	Bính Thìn	Mậu Bính Thìn	Canh Đinh Mão	Nhâm Mậu Dần	Giáp Kỷ Mão	Bính Canh Thân	Mậu Tân Hợi	Canh Nhâm Tý	Nhâm Quý Sửu	Giáp Đinh Dần	Bính Mão	Mậu Bính Thìn	Canh Đinh Tý	Nhâm Ngọ	Giáp Mậu Ngọ	Bính Canh Thân	Mậu Tân Dậu	Canh Nhâm Tuất	Nhâm Quý Hợi	Giáp Thìn	Bính Mão	Mậu Bính Dần	Canh Đinh Mão	Nhâm Mậu Thìn	Giáp Kỷ Tý	Bính Canh Ngọ	Mậu Tân Mùi		
			266	27	28	29	30	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	
8	Tám	Tân Mùi	267	27	28	29	30	31	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	
9	Chín	Nhâm Thân	268	27	28	29	30	31	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	
10	Mười	Quý Dậu	248	25	26	27	28	29	30	31	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23		
11	Một	Giáp Tuất	249	25	26	27	28	29	30	31	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23		
12	Chạp	Ấi Hợi	Nhâm Nhâm Thân	Quý Kỷ Hợi	Bính Canh Tý	Mậu Tân Sửu	Canh Nhâm Dần	Giáp Thìn	Bính Thìn	Mậu Bính Thìn	Canh Đinh Mão	Nhâm Mậu Dần	Giáp Kỷ Mão	Bính Canh Thân	Mậu Tân Hợi	Canh Nhâm Tý	Nhâm Quý Sửu	Giáp Đinh Dần	Bính Mão	Mậu Bính Thìn	Canh Đinh Tý	Nhâm Ngọ	Giáp Mậu Ngọ	Bính Canh Thân	Mậu Tân Dậu	Canh Nhâm Tuất	Nhâm Quý Hợi	Giáp Thìn	Bính Mão	Mậu Bính Dần	Canh Đinh Mão	Nhâm Mậu Thìn	Giáp Kỷ Tý	Bính Canh Ngọ	Mậu Tân Mùi

NĂM 4869 : NHÂM TÝ 365/354 NGÀY

TT	Giờ Tháng	Ngày	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30							
1	Bính Tý	Canh Đinh Mão 20/1	Nhâm Đinh Thìn 18/2	Giáp Canh Tý 22	Giáp Canh Tý 23	Bính Thân 24	Canh Nhâm Thân 25	Nhâm Quý Dậu 26	Giáp Canh Dần 27	Giáp Canh Dần 28	Bính Tý 29	Mậu Bính Tý 30	Canh Đinh Thìn 31/1	Nhâm Mậu Dần 1/2	Giáp Canh Thìn 2	Mậu Tân 3	Canh Nhâm Thân 4	Nhâm Quý Dậu 5	Giáp Canh Dần 6	Bính Thân 7	Mậu Bính Tý 8	Canh Đinh Mão 9	Nhâm Đinh Thìn 10	Giáp Canh Tý 11	Bính Thân 12	Canh Nhâm Thân 13	Nhâm Quý Dậu 14	Giáp Canh Dần 15	Bính Thân 16	Canh Đinh Mão 17									
2	Đinh Sửu	Mậu Bính Thân 18/2	Canh Đinh Thìn 19/2	Giáp Canh Tý 20	Giáp Canh Tý 21	Bính Thân 22	Canh Nhâm Thân 23	Nhâm Quý Dậu 24	Giáp Canh Dần 25	Giáp Canh Dần 26	Bính Tý 27	Mậu Bính Tý 28	Canh Đinh Thìn 29	Canh Đinh Thìn 30/2	Giáp Canh Thìn 31/3	Bính Thân 1/4	Canh Nhâm Thân 2	Mậu Tân 3	Canh Đinh Mão 4	Canh Đinh Mão 5	Giáp Canh Dần 6	Bính Thân 7	Mậu Bính Tý 8	Canh Đinh Thìn 9	Canh Đinh Thìn 10	Bính Thân 11	Canh Nhâm Thân 12	Nhâm Quý Dậu 13	Giáp Canh Dần 14	Bính Thân 15	Canh Đinh Mão 16								
3	Mậu Dần	Mậu Bính Thân 18/3	Canh Đinh Thìn 19/3	Giáp Canh Tý 20	Giáp Canh Tý 21	Bính Thân 22	Canh Nhâm Thân 23	Nhâm Quý Dậu 24	Giáp Canh Dần 25	Giáp Canh Dần 26	Bính Tý 27	Mậu Bính Tý 28	Canh Đinh Thìn 29	Canh Đinh Thìn 30	Giáp Canh Thìn 31/3	Bính Thân 1/4	Canh Nhâm Thân 2	Mậu Tân 3	Canh Đinh Mão 4	Canh Đinh Mão 5	Giáp Canh Dần 6	Bính Thân 7	Mậu Bính Tý 8	Canh Đinh Thìn 9	Canh Đinh Thìn 10	Bính Thân 11	Canh Nhâm Thân 12	Nhâm Quý Dậu 13	Giáp Canh Dần 14	Bính Thân 15	Canh Đinh Mão 16								
4	Kỷ Mão	Bính Đinh Thìn 16/4	Canh Đinh Thìn 17/4	Giáp Canh Tý 18	Giáp Canh Tý 19	Bính Thân 20	Canh Nhâm Thân 21	Nhâm Quý Dậu 22	Giáp Canh Dần 23	Giáp Canh Dần 24	Bính Tý 25	Mậu Bính Tý 26	Canh Đinh Thìn 27	Canh Đinh Thìn 28	Giáp Canh Thìn 29	Mậu Tân 30	Canh Nhâm Thân 31/3	Bính Thân 1/4	Canh Nhâm Thân 2	Mậu Tân 3	Canh Đinh Mão 4	Canh Đinh Mão 5	Giáp Canh Dần 6	Bính Thân 7	Mậu Bính Tý 8	Canh Đinh Thìn 9	Canh Đinh Thìn 10	Bính Thân 11	Canh Nhâm Thân 12	Nhâm Quý Dậu 13	Giáp Canh Dần 14	Bính Thân 15	Canh Đinh Mão 16						
5	Canh Thìn	Bính Đinh Thìn 14/6	Canh Đinh Thìn 15/6	Giáp Canh Tý 16	Giáp Canh Tý 17	Bính Thân 18	Canh Nhâm Thân 19	Nhâm Quý Dậu 20	Giáp Canh Dần 21	Giáp Canh Dần 22	Bính Tý 23	Mậu Bính Tý 24	Canh Đinh Thìn 25	Canh Đinh Thìn 26	Giáp Canh Thìn 27	Mậu Tân 28	Canh Nhâm Thân 29	Nhâm Quý Dậu 30	Giáp Canh Dần 31/5	Bính Thân 1/6	Canh Nhâm Thân 2	Mậu Tân 3	Canh Đinh Mão 4	Canh Đinh Mão 5	Giáp Canh Dần 6	Bính Thân 7	Mậu Bính Tý 8	Canh Đinh Thìn 9	Canh Đinh Thìn 10	Bính Thân 11	Canh Nhâm Thân 12	Nhâm Quý Dậu 13	Giáp Canh Dần 14	Bính Thân 15	Canh Đinh Mão 16				
6	Tân Tỵ	Giáp Canh Tý 14/7	Bính Đinh Thìn 15/7	Giáp Canh Tý 16	Giáp Canh Tý 17	Bính Thân 18	Canh Nhâm Thân 19	Nhâm Quý Dậu 20	Giáp Canh Dần 21	Giáp Canh Dần 22	Bính Tý 23	Mậu Bính Tý 24	Canh Đinh Thìn 25	Canh Đinh Thìn 26	Giáp Canh Thìn 27	Mậu Tân 28	Canh Nhâm Thân 29	Nhâm Quý Dậu 30/6	Bính Thân 1/7	Canh Nhâm Thân 2	Mậu Tân 3	Canh Đinh Mão 4	Canh Đinh Mão 5	Giáp Canh Dần 6	Bính Thân 7	Mậu Bính Tý 8	Canh Đinh Thìn 9	Canh Đinh Thìn 10	Bính Thân 11	Canh Nhâm Thân 12	Nhâm Quý Dậu 13	Giáp Canh Dần 14	Bính Thân 15	Canh Đinh Mão 16					
7	Nhâm Ngọ	Giáp Canh Tý 14/7	Bính Đinh Thìn 15/7	Giáp Canh Tý 16	Giáp Canh Tý 17	Bính Thân 18	Canh Nhâm Thân 19	Nhâm Quý Dậu 20	Giáp Canh Dần 21	Giáp Canh Dần 22	Bính Tý 23	Mậu Bính Tý 24	Canh Đinh Thìn 25	Canh Đinh Thìn 26	Giáp Canh Thìn 27	Mậu Tân 28	Canh Nhâm Thân 29	Nhâm Quý Dậu 30/7	Bính Thân 1/8	Canh Nhâm Thân 2	Mậu Tân 3	Canh Đinh Mão 4	Canh Đinh Mão 5	Giáp Canh Dần 6	Bính Thân 7	Mậu Bính Tý 8	Canh Đinh Thìn 9	Canh Đinh Thìn 10	Bính Thân 11	Canh Nhâm Thân 12	Nhâm Quý Dậu 13	Giáp Canh Dần 14	Bính Thân 15	Canh Đinh Mão 16					
8	Quý Mùi	Nhâm Quý Tý 11/8	Giáp Canh Tý 12/8	Bính Đinh Thìn 13	Giáp Canh Tý 14	Bính Thân 15	Canh Nhâm Thân 16	Nhâm Quý Dậu 17	Giáp Canh Dần 18	Giáp Canh Dần 19	Bính Tý 20	Mậu Bính Tý 21	Canh Đinh Thìn 22	Canh Đinh Thìn 23	Giáp Canh Thìn 24	Mậu Tân 25	Canh Nhâm Thân 26	Nhâm Quý Dậu 27	Giáp Canh Dần 28	Bính Thân 29	Mậu Bính Tý 30/8	Canh Đinh Mão 1/9	Canh Đinh Mão 2	Giáp Canh Tý 3	Bính Thân 4	Canh Nhâm Thân 5	Canh Đinh Mão 6	Bính Thân 7	Mậu Bính Tý 8	Canh Đinh Thìn 9	Canh Đinh Thìn 10	Bính Thân 11	Canh Nhâm Thân 12	Nhâm Quý Dậu 13	Giáp Canh Dần 14	Bính Thân 15	Canh Đinh Mão 16		
9	Giáp Thân	Nhâm Quý Tý 11/8	Giáp Canh Tý 12/8	Bính Đinh Thìn 13	Giáp Canh Tý 14	Bính Thân 15	Canh Nhâm Thân 16	Nhâm Quý Dậu 17	Giáp Canh Dần 18	Giáp Canh Dần 19	Bính Tý 20	Mậu Bính Tý 21	Canh Đinh Thìn 22	Canh Đinh Thìn 23	Giáp Canh Thìn 24	Mậu Tân 25	Canh Nhâm Thân 26	Nhâm Quý Dậu 27	Giáp Canh Dần 28	Bính Thân 29	Mậu Bính Tý 30/8	Canh Đinh Mão 1/9	Canh Đinh Mão 2	Giáp Canh Tý 3	Bính Thân 4	Canh Nhâm Thân 5	Canh Đinh Mão 6	Bính Thân 7	Mậu Bính Tý 8	Canh Đinh Thìn 9	Canh Đinh Thìn 10	Bính Thân 11	Canh Nhâm Thân 12	Nhâm Quý Dậu 13	Giáp Canh Dần 14	Bính Thân 15	Canh Đinh Mão 16		
10	Ất Dậu	Canh Nhâm Thân 11/9	Nhâm Quý Tý 12/9	Giáp Canh Tý 13	Giáp Canh Tý 14	Bính Thân 15	Canh Nhâm Thân 16	Nhâm Quý Dậu 17	Giáp Canh Dần 18	Giáp Canh Dần 19	Bính Tý 20	Mậu Bính Tý 21	Canh Đinh Thìn 22	Canh Đinh Thìn 23	Giáp Canh Thìn 24	Mậu Tân 25	Canh Nhâm Thân 26	Nhâm Quý Dậu 27	Giáp Canh Dần 28	Bính Thân 29	Mậu Bính Tý 30/9	Canh Đinh Mão 1/10	Canh Đinh Mão 2	Giáp Canh Tý 3	Bính Thân 4	Canh Nhâm Thân 5	Canh Đinh Mão 6	Bính Thân 7	Mậu Bính Tý 8	Canh Đinh Thìn 9	Canh Đinh Thìn 10	Bính Thân 11	Canh Nhâm Thân 12	Nhâm Quý Dậu 13	Giáp Canh Dần 14	Bính Thân 15	Canh Đinh Mão 16		
11	Bính Tuất	Canh Nhâm Thân 11/9	Nhâm Quý Tý 12/9	Giáp Canh Tý 13	Giáp Canh Tý 14	Bính Thân 15	Canh Nhâm Thân 16	Nhâm Quý Dậu 17	Giáp Canh Dần 18	Giáp Canh Dần 19	Bính Tý 20	Mậu Bính Tý 21	Canh Đinh Thìn 22	Canh Đinh Thìn 23	Giáp Canh Thìn 24	Mậu Tân 25	Canh Nhâm Thân 26	Nhâm Quý Dậu 27	Giáp Canh Dần 28	Bính Thân 29	Mậu Bính Tý 30/10	Canh Đinh Mão 1/11	Canh Đinh Mão 2	Giáp Canh Tý 3	Bính Thân 4	Canh Nhâm Thân 5	Canh Đinh Mão 6	Bính Thân 7	Mậu Bính Tý 8	Canh Đinh Thìn 9	Canh Đinh Thìn 10	Bính Thân 11	Canh Nhâm Thân 12	Nhâm Quý Dậu 13	Giáp Canh Dần 14	Bính Thân 15	Canh Đinh Mão 16		
12	Đinh Hợi	Mậu Tân Mão 9/12	Canh Đinh Thìn 10/12	Giáp Canh Tý 11	Giáp Canh Tý 12	Bính Thân 13	Canh Nhâm Thân 14	Nhâm Quý Dậu 15	Giáp Canh Dần 16	Giáp Canh Dần 17	Bính Tý 18	Mậu Bính Tý 19	Canh Đinh Thìn 20	Canh Đinh Thìn 21	Giáp Canh Thìn 22	Mậu Tân 23	Canh Nhâm Thân 24	Nhâm Quý Dậu 25	Giáp Canh Dần 26	Bính Thân 27	Mậu Bính Tý 28	Canh Đinh Mão 29	Canh Đinh Mão 30/12	Giáp Canh Tý 1	Bính Thân 2	Canh Nhâm Thân 3	Nhâm Quý Dậu 4	Giáp Canh Dần 5	Bính Thân 6	Canh Đinh Mão 7	Canh Đinh Mão 8	Bính Thân 9	Canh Đinh Thìn 10	Bính Thân 11	Canh Nhâm Thân 12	Nhâm Quý Dậu 13	Giáp Canh Dần 14	Bính Thân 15	Canh Đinh Mão 16

54 + 3 = 57 = Canh Thân

346 + 8 = 354

NĂM 4871 : GIÁP DẦN 366/354 NGÀY

TT	Giờ Tháng	Ngày	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30				
1	Giêng	Tân Sửu	Màu Bính Thân Đinh Hợi 28/1	Canh Đinh Hợi 29	Nhâm Mậu Tý 30	Nhâm Mậu Tý 31/1	Giáp Giáp Ngọ 1	Giáp Giáp Ngọ 2	Giáp Giáp Ngọ 3	Nhâm Quý Tý 4	Giáp Giáp Ngọ 5	Bính Át Ngọ 6	Màu Bính Thân Đinh Hợi 7	Canh Đinh Hợi 8	Nhâm Mậu Tý 9	Giáp Giáp Ngọ 10	Bính Thân Đinh Hợi 11	Màu Tân Sửu 12	Canh Đinh Hợi 13	Nhâm Quý Mão 14	Giáp Giáp Thìn 15	Bính Át Thìn 16	Nhâm Mậu Thân 17	Canh Đinh Sửu 18	Giáp Giáp Dậu 19	Màu Bính Thân Đinh Hợi 20	Canh Đinh Sửu 21	Nhâm Quý Tý 22	Giáp Giáp Thân 23	Nhâm Quý Dần 24	Giáp Giáp Dậu 25					
2	Hai	Nhâm Dần	Bính Thân Đinh Hợi 26/2	Màu Bính Thân Đinh Hợi 27	Canh Đinh Hợi 28	Nhâm Mậu Tý 29	Giáp Giáp Ngọ 30/2	Giáp Giáp Ngọ 1/3	Bính Thân Đinh Hợi 2	Canh Đinh Hợi 3	Nhâm Quý Tý 4	Giáp Giáp Ngọ 5	Bính Át Thìn 6	Màu Bính Thân Đinh Hợi 7	Canh Đinh Sửu 8	Nhâm Quý Mão 9	Giáp Giáp Thìn 10	Bính Thân Đinh Hợi 11	Màu Tân Sửu 12	Canh Đinh Hợi 13	Nhâm Quý Mão 14	Giáp Giáp Thìn 15	Bính Thân Đinh Hợi 16	Màu Bính Thân Đinh Hợi 17	Canh Đinh Sửu 18	Giáp Giáp Dậu 19	Màu Bính Thân Đinh Hợi 20	Canh Đinh Sửu 21	Nhâm Quý Tý 22	Giáp Giáp Thân 23	Nhâm Quý Dần 24					
3	Ba	Quý mão	Bính Thân Đinh Hợi 26/3	Màu Bính Thân Đinh Hợi 27	Canh Đinh Hợi 28	Nhâm Mậu Tý 29	Giáp Giáp Ngọ 30/3	Giáp Giáp Ngọ 1/4	Bính Thân Đinh Hợi 2	Canh Đinh Hợi 3	Nhâm Quý Tý 4	Giáp Giáp Ngọ 5	Bính Át Thìn 6	Màu Bính Thân Đinh Hợi 7	Canh Đinh Sửu 8	Nhâm Quý Mão 9	Giáp Giáp Thìn 10	Bính Thân Đinh Hợi 11	Màu Tân Sửu 12	Canh Đinh Hợi 13	Nhâm Quý Mão 14	Giáp Giáp Thìn 15	Bính Thân Đinh Hợi 16	Màu Bính Thân Đinh Hợi 17	Canh Đinh Sửu 18	Giáp Giáp Dậu 19	Màu Bính Thân Đinh Hợi 20	Canh Đinh Sửu 21	Nhâm Quý Tý 22	Giáp Giáp Thân 23	Nhâm Quý Dần 24					
4	Tư	Giáp Thìn	Giáp Giáp Dần 24/4	Giáp Giáp Dần 25	Canh Đinh Hợi 26	Nhâm Mậu Tý 27	Giáp Giáp Ngọ 28	Giáp Giáp Ngọ 29	Bính Thân Đinh Hợi 30/4	Canh Đinh Hợi 1	Nhâm Quý Tý 2	Giáp Giáp Ngọ 3	Bính Át Thìn 4	Màu Bính Thân Đinh Hợi 5	Canh Đinh Sửu 6	Nhâm Quý Mão 7	Giáp Giáp Thìn 8	Bính Thân Đinh Hợi 9	Màu Tân Sửu 10	Canh Đinh Hợi 11	Nhâm Quý Mão 12	Giáp Giáp Thìn 13	Bính Thân Đinh Hợi 14	Màu Bính Thân Đinh Hợi 15	Canh Đinh Sửu 16	Giáp Giáp Dậu 17	Màu Bính Thân Đinh Hợi 18	Canh Đinh Sửu 19	Nhâm Quý Tý 20	Giáp Giáp Thân 21	Nhâm Quý Dần 22					
5	Năm	Ất Tý	Giáp Giáp Thân Đinh Hợi 24/5	Giáp Giáp Thân Đinh Hợi 25	Canh Đinh Hợi 26	Nhâm Mậu Tý 27	Giáp Giáp Ngọ 28	Giáp Giáp Ngọ 29	Bính Thân Đinh Hợi 30/5	Canh Đinh Hợi 1	Nhâm Quý Tý 2	Giáp Giáp Ngọ 3	Bính Át Thìn 4	Màu Bính Thân Đinh Hợi 5	Canh Đinh Sửu 6	Nhâm Quý Mão 7	Giáp Giáp Thìn 8	Bính Thân Đinh Hợi 9	Màu Tân Sửu 10	Canh Đinh Hợi 11	Nhâm Quý Mão 12	Giáp Giáp Thìn 13	Bính Thân Đinh Hợi 14	Màu Bính Thân Đinh Hợi 15	Canh Đinh Sửu 16	Giáp Giáp Dậu 17	Màu Bính Thân Đinh Hợi 18	Canh Đinh Sửu 19	Nhâm Quý Tý 20	Giáp Giáp Thân 21	Nhâm Quý Dần 22					
6	Sáu	Bính Ngọ	Nhâm Mậu Tý 22/6	Giáp Giáp Thân Đinh Hợi 23	Canh Đinh Hợi 24	Nhâm Mậu Tý 25	Giáp Giáp Ngọ 26	Giáp Giáp Ngọ 27	Bính Thân Đinh Hợi 28	Canh Đinh Hợi 29	Nhâm Quý Tý 30/6	Giáp Giáp Ngọ 1/7	Giáp Giáp Ngọ 2	Bính Át Thìn 3	Màu Bính Thân Đinh Hợi 4	Canh Đinh Sửu 5	Nhâm Quý Mão 6	Giáp Giáp Thìn 7	Bính Thân Đinh Hợi 8	Màu Tân Sửu 9	Canh Đinh Hợi 10	Nhâm Quý Mão 11	Giáp Giáp Thìn 12	Bính Thân Đinh Hợi 13	Màu Bính Thân Đinh Hợi 14	Canh Đinh Sửu 15	Giáp Giáp Dậu 16	Màu Bính Thân Đinh Hợi 17	Canh Đinh Sửu 18	Nhâm Quý Tý 19	Giáp Giáp Thân 20	Nhâm Quý Dần 21				
7	Bảy	Đinh Mùi	Nhâm Mậu Tý 22/7	Giáp Giáp Thân Đinh Hợi 23	Canh Đinh Hợi 24	Nhâm Mậu Tý 25	Giáp Giáp Ngọ 26	Giáp Giáp Ngọ 27	Bính Thân Đinh Hợi 28	Canh Đinh Hợi 29	Nhâm Quý Tý 30/7	Giáp Giáp Ngọ 1/8	Giáp Giáp Ngọ 2	Bính Át Thìn 3	Màu Bính Thân Đinh Hợi 4	Canh Đinh Sửu 5	Nhâm Quý Mão 6	Giáp Giáp Thìn 7	Bính Thân Đinh Hợi 8	Màu Tân Sửu 9	Canh Đinh Hợi 10	Nhâm Quý Mão 11	Giáp Giáp Thìn 12	Bính Thân Đinh Hợi 13	Màu Bính Thân Đinh Hợi 14	Canh Đinh Sửu 15	Giáp Giáp Dậu 16	Màu Bính Thân Đinh Hợi 17	Canh Đinh Sửu 18	Nhâm Quý Tý 19	Giáp Giáp Thân 20	Nhâm Quý Dần 21				
8	Tám	Màu Thân	Canh Đinh Hợi 20/8	Giáp Giáp Thân Đinh Hợi 21	Canh Đinh Hợi 22	Nhâm Mậu Tý 23	Giáp Giáp Ngọ 24	Giáp Giáp Ngọ 25	Bính Thân Đinh Hợi 26	Canh Đinh Hợi 27	Nhâm Quý Tý 28	Giáp Giáp Ngọ 29	Giáp Giáp Ngọ 30/8	Giáp Giáp Ngọ 1/9	Giáp Giáp Ngọ 2	Bính Át Thìn 3	Màu Bính Thân Đinh Hợi 4	Canh Đinh Sửu 5	Nhâm Quý Mão 6	Giáp Giáp Thìn 7	Bính Thân Đinh Hợi 8	Màu Tân Sửu 9	Canh Đinh Hợi 10	Nhâm Quý Mão 11	Giáp Giáp Thìn 12	Bính Thân Đinh Hợi 13	Màu Bính Thân Đinh Hợi 14	Canh Đinh Sửu 15	Giáp Giáp Dậu 16	Màu Bính Thân Đinh Hợi 17	Canh Đinh Sửu 18	Nhâm Quý Tý 19	Giáp Giáp Thân 20	Nhâm Quý Dần 21		
9	Chín	Kỷ Dậu	Canh Đinh Hợi 20/9	Giáp Giáp Thân Đinh Hợi 21	Canh Đinh Hợi 22	Nhâm Mậu Tý 23	Giáp Giáp Ngọ 24	Giáp Giáp Ngọ 25	Bính Thân Đinh Hợi 26	Canh Đinh Hợi 27	Nhâm Quý Tý 28	Giáp Giáp Ngọ 29	Giáp Giáp Ngọ 30/9	Giáp Giáp Ngọ 1/10	Giáp Giáp Ngọ 2	Bính Át Thìn 3	Màu Bính Thân Đinh Hợi 4	Canh Đinh Sửu 5	Nhâm Quý Mão 6	Giáp Giáp Thìn 7	Bính Thân Đinh Hợi 8	Màu Tân Sửu 9	Canh Đinh Hợi 10	Nhâm Quý Mão 11	Giáp Giáp Thìn 12	Bính Thân Đinh Hợi 13	Màu Bính Thân Đinh Hợi 14	Canh Đinh Sửu 15	Giáp Giáp Dậu 16	Màu Bính Thân Đinh Hợi 17	Canh Đinh Sửu 18	Nhâm Quý Tý 19	Giáp Giáp Thân 20	Nhâm Quý Dần 21		
10	Mười	Canh Tuất	Màu Bính Thân Đinh Hợi 18/10	Giáp Giáp Thân Đinh Hợi 19	Canh Đinh Hợi 20	Nhâm Mậu Tý 21	Giáp Giáp Ngọ 22	Giáp Giáp Ngọ 23	Bính Thân Đinh Hợi 24	Canh Đinh Hợi 25	Nhâm Quý Tý 26	Giáp Giáp Ngọ 27	Giáp Giáp Ngọ 28	Giáp Giáp Ngọ 29/10	Giáp Giáp Ngọ 1/11	Bính Át Thìn 2	Màu Bính Thân Đinh Hợi 3	Canh Đinh Sửu 4	Nhâm Quý Mão 5	Giáp Giáp Thìn 6	Bính Thân Đinh Hợi 7	Màu Tân Sửu 8	Canh Đinh Hợi 9	Nhâm Quý Mão 10	Giáp Giáp Thìn 11	Bính Thân Đinh Hợi 12	Màu Bính Thân Đinh Hợi 13	Canh Đinh Sửu 14	Giáp Giáp Dậu 15	Màu Bính Thân Đinh Hợi 16	Canh Đinh Sửu 17	Nhâm Quý Tý 18	Giáp Giáp Thân 19	Nhâm Quý Dần 20		
11	Một	Tân Hợi	Màu Bính Thân Đinh Hợi 18/11	Giáp Giáp Thân Đinh Hợi 19	Canh Đinh Hợi 20	Nhâm Mậu Tý 21	Giáp Giáp Ngọ 22	Giáp Giáp Ngọ 23	Bính Thân Đinh Hợi 24	Canh Đinh Hợi 25	Nhâm Quý Tý 26	Giáp Giáp Ngọ 27	Giáp Giáp Ngọ 28	Giáp Giáp Ngọ 29/11	Giáp Giáp Ngọ 1/12	Bính Át Thìn 2	Màu Bính Thân Đinh Hợi 3	Canh Đinh Sửu 4	Nhâm Quý Mão 5	Giáp Giáp Thìn 6	Bính Thân Đinh Hợi 7	Màu Tân Sửu 8	Canh Đinh Hợi 9	Nhâm Quý Mão 10	Giáp Giáp Thìn 11	Bính Thân Đinh Hợi 12	Màu Bính Thân Đinh Hợi 13	Canh Đinh Sửu 14	Giáp Giáp Dậu 15	Màu Bính Thân Đinh Hợi 16	Canh Đinh Sửu 17	Nhâm Quý Tý 18	Giáp Giáp Thân 19	Nhâm Quý Dần 20		
12	Chạp	Nhâm Tý	Bính Thân Đinh Hợi 16/12	Giáp Giáp Thân Đinh Hợi 17	Canh Đinh Hợi 18	Nhâm Mậu Tý 19	Giáp Giáp Ngọ 20	Giáp Giáp Ngọ 21	Bính Thân Đinh Hợi 22	Canh Đinh Hợi 23	Nhâm Quý Tý 24	Giáp Giáp Ngọ 25	Giáp Giáp Ngọ 26	Giáp Giáp Ngọ 27	Giáp Giáp Ngọ 28	Canh Đinh Hợi 29	Nhâm Quý Tý 30	Bính Thân Đinh Hợi 1	Màu Tân Sửu 2	Canh Đinh Hợi 3	Nhâm Quý Mão 4	Giáp Giáp Thìn 5	Bính Thân Đinh Hợi 6	Màu Tân Sửu 7	Canh Đinh Hợi 8	Nhâm Quý Mão 9	Giáp Giáp Thìn 10	Bính Thân Đinh Hợi 11	Màu Bính Thân Đinh Hợi 12	Canh Đinh Sửu 13	Giáp Giáp Dậu 14	Màu Bính Thân Đinh Hợi 15	Canh Đinh Sửu 16	Nhâm Quý Tý 17	Giáp Giáp Thân 18	Nhâm Quý Dần 19

54 + 22 = 1 Dr 16 = Kỳ Mão

(366 - 27) + 15 = 354
339 + 15

NĂM 4873 : BÌNH THÌN 366/384 NGÀY

TT	Giờ	Ngày	Tháng																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																		
				1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																				
1	Giêng	Ất Sửu	Giáp	Canh	Nhâm	Giáp	Nhâm	Canh	Mậu	Canh	Nhâm	Giáp	Bính	Mậu	Canh	Đinh	Nhâm	Giáp	Bính	Mậu	Canh	Đinh	Nhâm	Giáp	Bính	Mậu	Canh	Đinh	Nhâm	Giáp	Bính	Mậu	Canh	Đinh	Nhâm																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																		
2			Canh	Bính	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																		
3	Hai	Bính Dần	Canh	Bính	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																		
4			Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																	
5	Ba	Đinh Mão	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																	
6			Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																
7	Tư	Mậu Thìn	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																
8			Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																															
9	Năm	Kỷ Tỵ	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																															
10			Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																														
11	Sáu	Canh Ngọ	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																														
12			Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																													
13	Bảy	Nhâm Thân	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																														
14			Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																												
15	Tám	Quý Dậu	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																													
16			Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																											
17	Chín	Giáp Tuất	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																												
18			Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																										
19	Mười	Ất Hợi	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																											
20			Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																									
21	Một	Bính Tý	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																										
22			Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																								
23	Hai	Đinh Sửu	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																								
24			Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																						
25	Chạp	Canh Dần	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh	Canh

84 + 10
= 1 Dr 34 = Đinh Dậu
60

384
363 + 21
= 384

NĂM 4874 : ĐINH TỶ 366/354 NGÀY

TT	Giờ Tháng	Ngày	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30		
1	Giêng	Màu Dần	Nhâm Mau Tuất Dần 22/1	Giáp Kỷ Đinh Thân 23	Bính Cánh Thìn 24	Mậu Tân Sửu 25	Cánh Nhâm Dần 26	Nhâm Quý Mão 27	Giáp Thìn 28	Bính Át Tý 29	Mậu Bính Ngô 30	Cánh Đinh Ngô 31/1	Nhâm Mau Thân 1/2	Giáp Kỷ Đậu 2	Bính Cánh Tuất 3	Mậu Tân Hợi 4	Cánh Nhâm Thìn 5	Nhâm Quý Sửu 6	Giáp Đậu 7	Bính Át Mão 8	Mậu Bính Thìn 9	Cánh Đinh Tý 10	Nhâm Mau Ngô 11	Giáp Kỷ Mùi 12	Bính Cánh Thân 13	Mậu Tân Dậu 14	Nhâm Quý Hợi 15	Cánh Đinh Tý 16	Mậu Bính Dần 17					
2	Hai	Kỷ Mão	Cánh Đinh Mau Đậu 20/2	Nhâm Mau Thân 21	Giáp Thìn Tý 22	Bính Cánh Ngô 23	Mậu Tân Sửu 24	Nhâm Quý Mão 25	Cánh Đinh Thìn 26	Giáp Đậu 27	Bính Át Hợi 28	Mậu Bính Ngô 29	Cánh Đinh Mùi 30/2	Nhâm Mau Thân 1/3	Giáp Kỷ Đầu 2	Bính Cánh Tuất 3	Mậu Tân Thìn 4	Cánh Đinh Hợi 5	Nhâm Quý Sửu 6	Giáp Đầu 7	Bính Át Mão 8	Mậu Bính Thìn 9	Cánh Đinh Tý 10	Nhâm Mau Ngô 11	Giáp Kỷ Mùi 12	Bính Cánh Thân 13	Mậu Tân Dậu 14	Nhâm Quý Hợi 15	Cánh Đinh Tý 16	Mậu Bính Dần 17				
3	Ba	Cánh Thìn	Cánh Đinh Mau Đậu 20/3	Nhâm Mau Thân 21	Giáp Thìn Tý 22	Bính Cánh Ngô 23	Mậu Tân Sửu 24	Nhâm Quý Mão 25	Cánh Đinh Thìn 26	Giáp Đậu 27	Bính Át Hợi 28	Mậu Bính Ngô 29	Cánh Đinh Mùi 30/3	Nhâm Mau Thân 1/3	Giáp Kỷ Đầu 2	Bính Cánh Tuất 3	Mậu Tân Thìn 4	Cánh Đinh Hợi 5	Nhâm Quý Sửu 6	Giáp Đầu 7	Bính Át Mão 8	Mậu Bính Thìn 9	Cánh Đinh Tý 10	Nhâm Mau Ngô 11	Giáp Kỷ Mùi 12	Bính Cánh Thân 13	Mậu Tân Dậu 14	Nhâm Quý Hợi 15	Cánh Đinh Tý 16	Mậu Bính Dần 17				
4	Tư	Tân Tý	Mậu Bính Thân Đần 18/4	Cánh Đinh Mau Đầu 19	Nhâm Mau Thân 20	Giáp Thìn Tý 21	Bính Cánh Ngô 22	Mậu Tân Sửu 23	Nhâm Quý Mão 24	Cánh Đinh Thìn 25	Giáp Đầu 26	Bính Át Hợi 27	Mậu Bính Ngô 28	Cánh Đinh Mùi 29	Nhâm Mau Thân 30/4	Giáp Kỷ Đầu 1/5	Bính Cánh Tuất 2	Mậu Tân Hợi 3	Cánh Đinh Tý 4	Nhâm Quý Sửu 5	Giáp Đầu 6	Bính Át Mão 7	Mậu Bính Thân 8	Cánh Đinh Tý 9	Nhâm Mau Ngô 10	Giáp Kỷ Mùi 11	Bính Cánh Thân 12	Mậu Tân Dậu 13	Nhâm Quý Hợi 14	Cánh Đinh Tý 15	Mậu Bính Dần 16			
5	Năm	Nhâm Ngô	Mậu Bính Thân Đần 18/5	Cánh Đinh Mau Đầu 19	Nhâm Mau Thân 20	Giáp Thìn Tý 21	Bính Cánh Ngô 22	Mậu Tân Sửu 23	Nhâm Quý Mão 24	Cánh Đinh Thìn 25	Giáp Đầu 26	Bính Át Hợi 27	Mậu Bính Ngô 28	Cánh Đinh Mùi 29	Nhâm Mau Thân 30/4	Giáp Kỷ Đầu 1/5	Bính Cánh Tuất 2	Mậu Tân Hợi 3	Cánh Đinh Tý 4	Nhâm Quý Sửu 5	Giáp Đầu 6	Bính Át Mão 7	Mậu Bính Thân 8	Cánh Đinh Tý 9	Nhâm Mau Ngô 10	Giáp Kỷ Mùi 11	Bính Cánh Thân 12	Mậu Tân Dậu 13	Nhâm Quý Hợi 14	Cánh Đinh Tý 15	Mậu Bính Dần 16			
6	Sáu	Quý Mùi	Bính Át Sửu 16/6	Mậu Bính Thân Đần 17	Cánh Đinh Mau Đầu 18	Nhâm Mau Thân 19	Giáp Thìn Tý 20	Bính Cánh Ngô 21	Mậu Tân Sửu 22	Nhâm Quý Mão 23	Cánh Đinh Thìn 24	Giáp Đầu 25	Bính Át Hợi 26	Mậu Bính Ngô 27	Cánh Đinh Mùi 28	Nhâm Mau Thân 29	Giáp Kỷ Đầu 30/6	Bính Cánh Tuất 1/7	Mậu Tân Hợi 2	Cánh Đinh Tý 3	Nhâm Quý Sửu 4	Giáp Đầu 5	Bính Át Mão 6	Mậu Bính Thân 7	Cánh Đinh Tý 8	Nhâm Mau Ngô 9	Giáp Kỷ Mùi 10	Bính Cánh Thân 11	Mậu Tân Dậu 12	Nhâm Quý Hợi 13	Cánh Đinh Tý 14	Mậu Bính Dần 15		
7	Bảy	Giáp Thân	Bính Át Thân 16/7	Mậu Bính Thân Đần 17	Cánh Đinh Mau Đầu 18	Nhâm Mau Thân 19	Giáp Thìn Tý 20	Bính Cánh Ngô 21	Mậu Tân Sửu 22	Nhâm Quý Mão 23	Cánh Đinh Thìn 24	Giáp Đầu 25	Bính Át Hợi 26	Mậu Bính Ngô 27	Cánh Đinh Mùi 28	Nhâm Mau Thân 29	Giáp Kỷ Đầu 30	Bính Cánh Tuất 31/7	Mậu Tân Hợi 2	Cánh Đinh Tý 3	Nhâm Quý Sửu 4	Giáp Đầu 5	Bính Át Mão 6	Mậu Bính Thân 7	Cánh Đinh Tý 8	Nhâm Mau Ngô 9	Giáp Kỷ Mùi 10	Bính Cánh Thân 11	Mậu Tân Dậu 12	Nhâm Quý Hợi 13	Cánh Đinh Tý 14	Mậu Bính Dần 15		
8	Tám	Át Dậu	Giáp Bính Thân Đầu 14/8	Bính Át Sửu 15	Cánh Đinh Mau Đầu 16	Nhâm Mau Thân 17	Giáp Thìn Tý 18	Bính Cánh Ngô 19	Mậu Tân Sửu 20	Nhâm Quý Mão 21	Cánh Đinh Thìn 22	Giáp Đầu 23	Bính Át Hợi 24	Mậu Bính Ngô 25	Cánh Đinh Mùi 26	Nhâm Mau Thân 27	Giáp Kỷ Đầu 28	Bính Cánh Tuất 29	Cánh Đinh Tý 30/8	Mậu Tân Hợi 1/9	Cánh Đinh Tý 2	Nhâm Quý Sửu 3	Giáp Đầu 4	Bính Át Mão 5	Mậu Bính Thân 6	Cánh Đinh Tý 7	Nhâm Mau Ngô 8	Giáp Kỷ Mùi 9	Bính Cánh Thân 10	Mậu Tân Dậu 11	Nhâm Quý Hợi 12	Cánh Đinh Tý 13	Mậu Bính Dần 14	
9	Chín	Bính Tuất	Giáp Bính Thân Đầu 14/9	Bính Át Sửu 15	Cánh Đinh Mau Đầu 16	Nhâm Mau Thân 17	Giáp Thìn Tý 18	Bính Cánh Ngô 19	Mậu Tân Sửu 20	Nhâm Quý Mão 21	Cánh Đinh Thìn 22	Giáp Đầu 23	Bính Át Hợi 24	Mậu Bính Ngô 25	Cánh Đinh Mùi 26	Nhâm Mau Thân 27	Giáp Kỷ Đầu 28	Bính Cánh Tuất 29	Cánh Đinh Tý 30/9	Mậu Tân Hợi 1/10	Cánh Đinh Tý 2	Nhâm Quý Sửu 3	Giáp Đầu 4	Bính Át Mão 5	Mậu Bính Thân 6	Cánh Đinh Tý 7	Nhâm Mau Ngô 8	Giáp Kỷ Mùi 9	Bính Cánh Thân 10	Mậu Tân Dậu 11	Nhâm Quý Hợi 12	Cánh Đinh Tý 13	Mậu Bính Dần 14	
10	Mười	Đinh Hợi	Nhâm Mau Thân Đầu 12/10	Giáp Bính Thân Đầu 13	Bính Át Sửu 14	Cánh Đinh Mau Đầu 15	Nhâm Mau Thân 16	Giáp Thìn Tý 17	Bính Cánh Ngô 18	Mậu Tân Sửu 19	Nhâm Quý Mão 20	Cánh Đinh Thìn 21	Giáp Đầu 22	Bính Át Hợi 23	Mậu Bính Ngô 24	Cánh Đinh Mùi 25	Nhâm Mau Thân 26	Giáp Kỷ Đầu 27	Bính Cánh Tuất 28	Cánh Đinh Tý 30/10	Nhâm Quý Sửu 1/11	Giáp Đầu 2	Bính Át Mão 3	Mậu Bính Thân Đầu 4	Cánh Đinh Tý 5	Nhâm Mau Ngô 6	Giáp Kỷ Mùi 7	Bính Cánh Thân Đầu 8	Mậu Tân Dậu 9	Nhâm Quý Hợi 10	Cánh Đinh Tý 11	Mậu Bính Dần 12		
11	Một	Mậu Tý	Nhâm Mau Thân Đầu 12/11	Giáp Bính Thân Đầu 13	Bính Át Sửu 14	Cánh Đinh Mau Đầu 15	Nhâm Mau Thân Đầu 16	Giáp Thìn Tý 17	Bính Cánh Ngô 18	Mậu Tân Sửu 19	Nhâm Quý Mão 20	Cánh Đinh Thìn Đầu 21	Giáp Đầu 22	Bính Át Hợi 23	Mậu Bính Ngô 24	Cánh Đinh Mùi Đầu 25	Nhâm Mau Thân Đầu 26	Giáp Kỷ Đầu 27	Bính Cánh Tuất 28	Cánh Đinh Tý 30/11	Nhâm Quý Sửu 1/12	Giáp Đầu 2	Bính Át Mão Đầu 3	Mậu Bính Thân Đầu 4	Cánh Đinh Tý 5	Nhâm Mau Ngô Đầu 6	Giáp Kỷ Mùi Đầu 7	Bính Cánh Thân Đầu 8	Mậu Tân Dậu Đầu 9	Nhâm Quý Hợi Đầu 10	Cánh Đinh Tý Đầu 11	Mậu Bính Dần Đầu 12		
12	Chạp	Kỷ Sửu	Cánh Đinh Thân Đầu 10/12	Nhâm Mau Thân Đầu 11	Giáp Bính Thân Đầu 12	Bính Át Sửu Đầu 13	Cánh Đinh Mau Đầu Đầu 14	Nhâm Mau Thân Đầu Đầu 15	Giáp Thìn Tý Đầu 16	Bính Cánh Ngô Đầu Đầu 17	Mậu Tân Sửu Đầu Đầu 18	Cánh Đinh Thân Đầu Đầu 19	Giáp Đầu Đầu Đầu 20	Bính Át Hợi Đầu Đầu 21	Mậu Bính Ngô Đầu Đầu 22	Cánh Đinh Mùi Đầu Đầu 23	Nhâm Mau Thân Đầu Đầu 24	Giáp Kỷ Đầu Đầu Đầu 25	Bính Cánh Tuất Đầu Đầu Đầu 26	Cánh Đinh Tý Đầu Đầu Đầu 27	Nhâm Quý Sửu Đầu Đầu Đầu 28	Giáp Đầu												

54 + 34 = 1 Dư 28 = Tân Nào

(366 - 21) + 9 = 354

NĂM 4875 : MẬU NGỌ 366/385 NGÀY

TT	Giờ Tháng	Ngày																															
			1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30	
1	Giêng	Canh Dần	Canh Nhâm Thìn	Nhâm Tuất	Canh Nhâm Thìn	Mậu Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Nhâm Tuất	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Mậu Thìn	Canh Nhâm Thìn	Nhâm Tuất	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Mậu Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Nhâm Tuất	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Mậu Thìn	Canh Nhâm Thìn	Nhâm Tuất	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Mậu Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Nhâm Tuất	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn
2	Hai	Tân Mão	Tân Mão	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn
3	Ba	Nhâm Thìn	Mậu Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn
4	Tư	Quý Tỵ	Mậu Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn
5	Năm	Giáp Ngọ	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn
6	Sáu	Ất Mùi	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn
7	Bảy	Bính Thân	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn
8	Tám	Đinh Dậu	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn
9	Chín	Mậu Tuất	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn
10	Mười	Kỷ Hợi	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn
11	Một	Canh Tý	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn
12	Chạp	Tân Sửu	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn
	N	Nhâm Dần	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn	Canh Nhâm Thìn

85 + 28 = 1 Dư 53 = Bính Thìn

60

(366 - 9) + 28 = 385

357 + 28

NĂM 4876 : KỶ MÙI 365/354 NGÀY

TT	Giờ	Ngày Tháng	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30													
			Quý Mão	Nhâm Quý Hợi	Giáp Canh Thân	Bính Canh Thân	Mậu Tân Dậu	Canh Nhâm Tuất	Nhâm Quý Hợi	Giáp Canh Dậu	Bính Canh Thân	Mậu Tân Dậu	Canh Nhâm Dần	Mậu Bính Dần	Canh Đinh Mão	Nhâm Mậu Thìn	Giáp Quý Tý	Bính Canh Ngọ	Bính Canh Ngọ	Mậu Tân Mùi	Canh Nhâm Thân	Nhâm Quý Dậu	Giáp Canh Thân	Bính Canh Thân	Mậu Bính Tý	Canh Đinh Sử	Nhâm Mậu Dần	Giáp Quý Tý	Bính Canh Thân	Mậu Bính Dần	Canh Đinh Mão	Bính Canh Dậu													
1	Giêng	Quý Mão	26/1 Canh Đinh Tý	30 Nhâm Đinh Ngọ	31/1 Nhâm Đinh Mùi	1/2 Bính Canh Thân	2 Mậu Tân Thân	3 Canh Nhâm Dậu	4 Nhâm Canh Thìn	5 Giáp Quý Tý	6 Bính Canh Thân	7 Mậu Đinh Thân	8 Canh Bính Mùi	9 Nhâm Đinh Thân	10 Canh Nhâm Dậu	11 Giáp Quý Tý	12 Bính Canh Thân	13 Mậu Tân Thân	14 Canh Nhâm Dậu	15 Giáp Quý Tý	16 Bính Canh Thân	17 Mậu Đinh Thân	18 Canh Bính Mùi	19 Nhâm Đinh Thân	20 Giáp Quý Tý	21 Bính Canh Thân	22 Mậu Tân Thân	23 Canh Nhâm Dậu	24 Nhâm Canh Thìn	25 Giáp Quý Tý	26 Bính Canh Thân	27 Mậu Đinh Thân	28 Canh Bính Mùi	29 Nhâm Đinh Thân	30 Giáp Quý Tý										
2	Hai	Giáp Thìn	27/2 Canh Đinh Thìn	28 Nhâm Đinh Tý	29 Nhâm Đinh Mùi	30/2 Bính Canh Thân	1/3 Mậu Tân Thân	2 Canh Nhâm Dậu	3 Giáp Quý Tý	4 Bính Canh Thân	5 Mậu Đinh Thân	6 Canh Bính Mùi	7 Nhâm Đinh Thân	8 Giáp Quý Tý	9 Bính Canh Thân	10 Mậu Tân Thân	11 Canh Nhâm Dậu	12 Giáp Quý Tý	13 Bính Canh Thân	14 Mậu Đinh Thân	15 Canh Bính Mùi	16 Nhâm Đinh Thân	17 Giáp Quý Tý	18 Bính Canh Thân	19 Mậu Tân Thân	20 Canh Nhâm Dậu	21 Giáp Quý Tý	22 Bính Canh Thân	23 Mậu Tân Thân	24 Canh Nhâm Dậu	25 Giáp Quý Tý	26 Bính Canh Thân	27 Mậu Đinh Thân	28 Canh Bính Mùi	29 Nhâm Đinh Thân	30 Giáp Quý Tý									
3	Ba	Ất Tý	27/3 Canh Đinh Thìn	28 Nhâm Đinh Tý	29 Nhâm Đinh Mùi	30 Bính Canh Thân	31/3 Mậu Tân Thân	1/4 Canh Nhâm Dậu	2 Giáp Quý Tý	3 Bính Canh Thân	4 Mậu Đinh Thân	5 Canh Bính Mùi	6 Nhâm Đinh Thân	7 Giáp Quý Tý	8 Bính Canh Thân	9 Mậu Tân Thân	10 Canh Nhâm Dậu	11 Giáp Quý Tý	12 Bính Canh Thân	13 Mậu Đinh Thân	14 Canh Bính Mùi	15 Nhâm Đinh Thân	16 Giáp Quý Tý	17 Bính Canh Thân	18 Mậu Tân Thân	19 Canh Nhâm Dậu	20 Giáp Quý Tý	21 Bính Canh Thân	22 Mậu Tân Thân	23 Canh Nhâm Dậu	24 Nhâm Canh Thìn	25 Giáp Quý Tý	26 Bính Canh Thân	27 Mậu Đinh Thân	28 Canh Bính Mùi	29 Nhâm Đinh Thân	30 Giáp Quý Tý								
4	Tư	Bính Ngọ	27/3 Canh Đinh Thìn	28 Nhâm Đinh Tý	29 Nhâm Đinh Mùi	30 Bính Canh Thân	31/3 Mậu Tân Thân	1/4 Canh Nhâm Dậu	2 Giáp Quý Tý	3 Bính Canh Thân	4 Mậu Đinh Thân	5 Canh Bính Mùi	6 Nhâm Đinh Thân	7 Giáp Quý Tý	8 Bính Canh Thân	9 Mậu Tân Thân	10 Canh Nhâm Dậu	11 Giáp Quý Tý	12 Bính Canh Thân	13 Mậu Đinh Thân	14 Canh Bính Mùi	15 Nhâm Đinh Thân	16 Giáp Quý Tý	17 Bính Canh Thân	18 Mậu Tân Thân	19 Canh Nhâm Dậu	20 Giáp Quý Tý	21 Bính Canh Thân	22 Mậu Tân Thân	23 Canh Nhâm Dậu	24 Nhâm Canh Thìn	25 Giáp Quý Tý	26 Bính Canh Thân	27 Mậu Đinh Thân	28 Canh Bính Mùi	29 Nhâm Đinh Thân	30 Giáp Quý Tý								
5	Năm	Đinh Mùi	25/4 Canh Đinh Thìn	26 Nhâm Đinh Tý	27 Nhâm Đinh Mùi	28 Bính Canh Thân	29 Mậu Tân Thân	30/4 Canh Nhâm Dậu	1/5 Giáp Quý Tý	2 Bính Canh Thân	3 Mậu Đinh Thân	4 Canh Bính Mùi	5 Nhâm Đinh Thân	6 Giáp Quý Tý	7 Bính Canh Thân	8 Mậu Tân Thân	9 Canh Nhâm Dậu	10 Giáp Quý Tý	11 Bính Canh Thân	12 Mậu Đinh Thân	13 Canh Bính Mùi	14 Nhâm Đinh Thân	15 Giáp Quý Tý	16 Bính Canh Thân	17 Mậu Tân Thân	18 Canh Nhâm Dậu	19 Giáp Quý Tý	20 Bính Canh Thân	21 Mậu Tân Thân	22 Canh Nhâm Dậu	23 Nhâm Canh Thìn	24 Giáp Quý Tý	25 Bính Canh Thân	26 Mậu Đinh Thân	27 Canh Bính Mùi	28 Nhâm Đinh Thân	29 Giáp Quý Tý	30 Bính Canh Thân							
6	Sau	Mậu Thân	23/6 Canh Đinh Thìn	24 Nhâm Đinh Tý	25 Nhâm Đinh Mùi	26 Bính Canh Thân	27 Mậu Tân Thân	28 Canh Nhâm Dậu	29/6 Giáp Quý Tý	30 Bính Canh Thân	1/7 Mậu Đinh Thân	2 Canh Bính Mùi	3 Nhâm Đinh Thân	4 Giáp Quý Tý	5 Bính Canh Thân	6 Mậu Tân Thân	7 Canh Nhâm Dậu	8 Giáp Quý Tý	9 Bính Canh Thân	10 Mậu Đinh Thân	11 Canh Bính Mùi	12 Nhâm Đinh Thân	13 Giáp Quý Tý	14 Bính Canh Thân	15 Mậu Tân Thân	16 Canh Nhâm Dậu	17 Giáp Quý Tý	18 Bính Canh Thân	19 Mậu Tân Thân	20 Canh Nhâm Dậu	21 Nhâm Canh Thìn	22 Giáp Quý Tý	23 Bính Canh Thân	24 Mậu Đinh Thân	25 Canh Bính Mùi	26 Nhâm Đinh Thân	27 Giáp Quý Tý	28 Bính Canh Thân	29 Mậu Đinh Thân	30 Canh Bính Mùi					
7	Bảy	Kỷ Dậu	23/6 Canh Đinh Thìn	24 Nhâm Đinh Tý	25 Nhâm Đinh Mùi	26 Bính Canh Thân	27 Mậu Tân Thân	28 Canh Nhâm Dậu	29/6 Giáp Quý Tý	30 Bính Canh Thân	1/7 Mậu Đinh Thân	2 Canh Bính Mùi	3 Nhâm Đinh Thân	4 Giáp Quý Tý	5 Bính Canh Thân	6 Mậu Tân Thân	7 Canh Nhâm Dậu	8 Giáp Quý Tý	9 Bính Canh Thân	10 Mậu Đinh Thân	11 Canh Bính Mùi	12 Nhâm Đinh Thân	13 Giáp Quý Tý	14 Bính Canh Thân	15 Mậu Tân Thân	16 Canh Nhâm Dậu	17 Giáp Quý Tý	18 Bính Canh Thân	19 Mậu Tân Thân	20 Canh Nhâm Dậu	21 Nhâm Canh Thìn	22 Giáp Quý Tý	23 Bính Canh Thân	24 Mậu Đinh Thân	25 Canh Bính Mùi	26 Nhâm Đinh Thân	27 Giáp Quý Tý	28 Bính Canh Thân	29 Mậu Đinh Thân	30 Canh Bính Mùi					
8	Tám	Canh Tuất	22/8 Canh Đinh Thìn	23 Nhâm Đinh Tý	24 Nhâm Đinh Mùi	25 Bính Canh Thân	26 Mậu Tân Thân	27 Canh Nhâm Dậu	28 Giáp Quý Tý	29 Bính Canh Thân	30/8 Mậu Đinh Thân	1/9 Canh Bính Mùi	2 Nhâm Đinh Thân	3 Giáp Quý Tý	4 Bính Canh Thân	5 Mậu Tân Thân	6 Canh Nhâm Dậu	7 Giáp Quý Tý	8 Bính Canh Thân	9 Mậu Đinh Thân	10 Canh Bính Mùi	11 Nhâm Đinh Thân	12 Giáp Quý Tý	13 Bính Canh Thân	14 Mậu Tân Thân	15 Canh Nhâm Dậu	16 Giáp Quý Tý	17 Bính Canh Thân	18 Mậu Tân Thân	19 Canh Nhâm Dậu	20 Nhâm Canh Thìn	21 Giáp Quý Tý	22 Bính Canh Thân	23 Mậu Đinh Thân	24 Canh Bính Mùi	25 Nhâm Đinh Thân	26 Giáp Quý Tý	27 Bính Canh Thân	28 Mậu Đinh Thân	29 Canh Bính Mùi	30 Nhâm Đinh Thân				
9	Chín	Tân Hợi	22/8 Canh Đinh Thìn	23 Nhâm Đinh Tý	24 Nhâm Đinh Mùi	25 Bính Canh Thân	26 Mậu Tân Thân	27 Canh Nhâm Dậu	28 Giáp Quý Tý	29 Bính Canh Thân	30/8 Mậu Đinh Thân	1/9 Canh Bính Mùi	2 Nhâm Đinh Thân	3 Giáp Quý Tý	4 Bính Canh Thân	5 Mậu Tân Thân	6 Canh Nhâm Dậu	7 Giáp Quý Tý	8 Bính Canh Thân	9 Mậu Đinh Thân	10 Canh Bính Mùi	11 Nhâm Đinh Thân	12 Giáp Quý Tý	13 Bính Canh Thân	14 Mậu Tân Thân	15 Canh Nhâm Dậu	16 Giáp Quý Tý	17 Bính Canh Thân	18 Mậu Tân Thân	19 Canh Nhâm Dậu	20 Nhâm Canh Thìn	21 Giáp Quý Tý	22 Bính Canh Thân	23 Mậu Đinh Thân	24 Canh Bính Mùi	25 Nhâm Đinh Thân	26 Giáp Quý Tý	27 Bính Canh Thân	28 Mậu Đinh Thân	29 Canh Bính Mùi	30 Nhâm Đinh Thân				
10	Mười	Nhâm Tý	20/10 Canh Đinh Thìn	21 Nhâm Đinh Tý	22 Nhâm Đinh Mùi	23 Bính Canh Thân	24 Mậu Tân Thân	25 Canh Nhâm Dậu	26 Giáp Quý Tý	27 Bính Canh Thân	28 Mậu Đinh Thân	29 Canh Bính Mùi	30/10 Nhâm Đinh Thân	1/11 Giáp Quý Tý	2 Bính Canh Thân	3 Mậu Tân Thân	4 Canh Nhâm Dậu	5 Giáp Quý Tý	6 Bính Canh Thân	7 Mậu Đinh Thân	8 Canh Bính Mùi	9 Nhâm Đinh Thân	10 Giáp Quý Tý	11 Bính Canh Thân	12 Mậu Tân Thân	13 Canh Nhâm Dậu	14 Giáp Quý Tý	15 Bính Canh Thân	16 Mậu Tân Thân	17 Canh Nhâm Dậu	18 Nhâm Canh Thìn	19 Giáp Quý Tý	20 Bính Canh Thân	21 Mậu Đinh Thân	22 Canh Bính Mùi	23 Nhâm Đinh Thân	24 Giáp Quý Tý	25 Bính Canh Thân	26 Mậu Đinh Thân	27 Canh Bính Mùi	28 Nhâm Đinh Thân	29 Giáp Quý Tý	30 Bính Canh Thân		
11	Một	Quý Sử	20/11 Canh Đinh Thìn	21 Nhâm Đinh Tý	22 Nhâm Đinh Mùi	23 Bính Canh Thân	24 Mậu Tân Thân	25 Canh Nhâm Dậu	26 Giáp Quý Tý	27 Bính Canh Thân	28 Mậu Đinh Thân	29 Canh Bính Mùi	30/11 Nhâm Đinh Thân	1/12 Giáp Quý Tý	2 Bính Canh Thân	3 Mậu Tân Thân	4 Canh Nhâm Dậu	5 Giáp Quý Tý	6 Bính Canh Thân	7 Mậu Đinh Thân	8 Canh Bính Mùi	9 Nhâm Đinh Thân	10 Giáp Quý Tý	11 Bính Canh Thân	12 Mậu Tân Thân	13 Canh Nhâm Dậu	14 Giáp Quý Tý	15 Bính Canh Thân	16 Mậu Tân Thân	17 Canh Nhâm Dậu	18 Nhâm Canh Thìn	19 Giáp Quý Tý	20 Bính Canh Thân	21 Mậu Đinh Thân	22 Canh Bính Mùi	23 Nhâm Đinh Thân	24 Giáp Quý Tý	25 Bính Canh Thân	26 Mậu Đinh Thân	27 Canh Bính Mùi	28 Nhâm Đinh Thân	29 Giáp Quý Tý	30 Bính Canh Thân		
12	Chạp	Giáp Dần	18/12 Canh Đinh Thìn	19 Nhâm Đinh Tý	20 Nhâm Đinh Mùi	21 Bính Canh Thân	22 Mậu Tân Thân	23 Canh Nhâm Dậu	24 Giáp Quý Tý	25 Bính Canh Thân	26 Mậu Đinh Thân	27 Canh Bính Mùi	28 Nhâm Đinh Thân	29 Giáp Quý Tý	30/12 Bính Canh Thân	1/1 Mậu Tân Thân	2 Canh Nhâm Dậu	3 Giáp Quý Tý	4 Bính Canh Thân	5 Mậu Đinh Thân	6 Canh Bính Mùi	7 Nhâm Đinh Thân	8 Giáp Quý Tý	9 Bính Canh Thân	10 Mậu Tân Thân	11 Canh Nhâm Dậu	12 Giáp Quý Tý	13 Bính Canh Thân	14 Mậu Tân Thân	15 Canh Nhâm Dậu	16 Nhâm Canh Thìn	17 Giáp Quý Tý	18 Bính Canh Thân	19 Mậu Đinh Thân	20 Canh Bính Mùi	21 Nhâm Đinh Thân	22 Giáp Quý Tý	23 Bính Canh Thân	24 Mậu Đinh Thân	25 Canh Bính Mùi	26 Nhâm Đinh Thân	27 Giáp Quý Tý	28 Bính Canh Thân	29 Mậu Đinh Thân	30 Canh Bính Mùi

54 + 53
= 1 Dư 47 = Canh Tuất

60

(365 - 28) + 17
337 + 17
= 354

NĂM 4877 : CANH THÂN 366/354 NGÀY

TT	Giờ Tháng	Ngày	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30				
1	Giêng	Ất Mão	Màu Tân Hợi	Canh Nhâm Tý	Nhâm Quý Sửu	Giáp Đán Dần	Bính Át Mão	Mậu Bính Thìn	Canh Đinh Tỵ	Nhâm Mậu Ngọ	Giáp Quý Mùi	Bính Canh Thân	Màu Tân Dậu	Canh Nhâm Tuất	Nhâm Quý Hợi	Giáp Tân Sửu	Bính Át Dần	Mậu Bính Mão	Canh Đinh Thìn	Nhâm Mậu Tỵ	Giáp Quý Ngọ	Bính Canh Mùi	Màu Tân Thân	Mậu Bính Dậu	Nhâm Quý Tuất	Giáp Tân Hợi	Bính Át Tý	Mậu Bính Sửu	Canh Đinh Dần	Nhâm Mậu Mão	Giáp Quý Thìn					
2	Hai	Bính Thìn	Bính Canh Thìn	Màu Tân Tỵ	Canh Nhâm Ngọ	Nhâm Mậu Mùi	Giáp Đán Dậu	Bính Át Tuất	Mậu Bính Hợi	Canh Đinh Tý	Nhâm Mậu Sửu	Giáp Quý Dần	Bính Canh Mão	Màu Tân Thìn	Canh Nhâm Thìn	Nhâm Quý Tỵ	Bính Át Mão	Mậu Bính Thìn	Canh Đinh Tỵ	Nhâm Mậu Ngọ	Giáp Quý Mùi	Bính Canh Thân	Màu Tân Dậu	Canh Nhâm Tuất	Nhâm Quý Hợi	Giáp Tân Sửu	Bính Át Tý	Mậu Bính Sửu	Canh Đinh Dần	Nhâm Mậu Mão	Giáp Quý Thìn					
3	Ba	Đinh Tỵ	Bính Canh Thìn	Màu Tân Hợi	Canh Nhâm Tý	Nhâm Quý Sửu	Giáp Đán Dần	Bính Át Mão	Mậu Bính Thìn	Canh Đinh Tỵ	Nhâm Mậu Ngọ	Giáp Quý Mùi	Bính Canh Thân	Màu Tân Dậu	Canh Nhâm Tuất	Nhâm Quý Hợi	Giáp Tân Sửu	Bính Át Dần	Mậu Bính Mão	Canh Đinh Thìn	Nhâm Mậu Tỵ	Giáp Quý Ngọ	Bính Canh Mùi	Màu Tân Thân	Mậu Bính Dậu	Nhâm Quý Tuất	Giáp Tân Hợi	Bính Át Tý	Mậu Bính Sửu	Canh Đinh Dần	Nhâm Mậu Mão	Giáp Quý Thìn				
4	Tư	Mậu Ngọ	Giáp Mậu Thìn	Bính Canh Thìn	Màu Tân Tỵ	Canh Nhâm Ngọ	Nhâm Mậu Mùi	Giáp Đán Dậu	Bính Át Tuất	Mậu Bính Hợi	Canh Đinh Tý	Nhâm Mậu Sửu	Giáp Quý Dần	Bính Canh Mão	Màu Tân Thìn	Canh Nhâm Thìn	Nhâm Quý Tỵ	Bính Át Mão	Mậu Bính Thìn	Canh Đinh Tỵ	Nhâm Mậu Ngọ	Giáp Quý Mùi	Bính Canh Thân	Màu Tân Dậu	Canh Nhâm Tuất	Nhâm Quý Hợi	Giáp Tân Sửu	Bính Át Tý	Mậu Bính Sửu	Canh Đinh Dần	Nhâm Mậu Mão	Giáp Quý Thìn				
5	Năm	Kỷ Mùi	Giáp Mậu Thìn	Bính Canh Thìn	Màu Tân Tỵ	Canh Nhâm Ngọ	Nhâm Mậu Mùi	Giáp Đán Dậu	Bính Át Tuất	Mậu Bính Hợi	Canh Đinh Tý	Nhâm Mậu Sửu	Giáp Quý Dần	Bính Canh Mão	Màu Tân Thìn	Canh Nhâm Thìn	Nhâm Quý Tỵ	Bính Át Mão	Mậu Bính Thìn	Canh Đinh Tỵ	Nhâm Mậu Ngọ	Giáp Quý Mùi	Bính Canh Thân	Màu Tân Dậu	Canh Nhâm Tuất	Nhâm Quý Hợi	Giáp Tân Sửu	Bính Át Tý	Mậu Bính Sửu	Canh Đinh Dần	Nhâm Mậu Mão	Giáp Quý Thìn				
6	Sáu	Canh Thân	Nhâm Mậu Thìn	Giáp Mậu Thìn	Bính Canh Thìn	Màu Tân Tỵ	Canh Nhâm Ngọ	Nhâm Mậu Mùi	Giáp Đán Dậu	Bính Át Tuất	Mậu Bính Hợi	Canh Đinh Tý	Nhâm Mậu Sửu	Giáp Quý Dần	Bính Canh Mão	Màu Tân Thìn	Canh Nhâm Thìn	Nhâm Quý Tỵ	Bính Át Mão	Mậu Bính Thìn	Canh Đinh Tỵ	Nhâm Mậu Ngọ	Giáp Quý Mùi	Bính Canh Thân	Màu Tân Dậu	Canh Nhâm Tuất	Nhâm Quý Hợi	Giáp Tân Sửu	Bính Át Tý	Mậu Bính Sửu	Canh Đinh Dần	Nhâm Mậu Mão	Giáp Quý Thìn			
7	Bảy	Tân Dậu	Nhâm Mậu Thìn	Giáp Mậu Thìn	Bính Canh Thìn	Màu Tân Tỵ	Canh Nhâm Ngọ	Nhâm Mậu Mùi	Giáp Đán Dậu	Bính Át Tuất	Mậu Bính Hợi	Canh Đinh Tý	Nhâm Mậu Sửu	Giáp Quý Dần	Bính Canh Mão	Màu Tân Thìn	Canh Nhâm Thìn	Nhâm Quý Tỵ	Bính Át Mão	Mậu Bính Thìn	Canh Đinh Tỵ	Nhâm Mậu Ngọ	Giáp Quý Mùi	Bính Canh Thân	Màu Tân Dậu	Canh Nhâm Tuất	Nhâm Quý Hợi	Giáp Tân Sửu	Bính Át Tý	Mậu Bính Sửu	Canh Đinh Dần	Nhâm Mậu Mão	Giáp Quý Thìn			
8	Tám	Nhâm Tuất	Canh Đinh Thìn	Nhâm Mậu Thìn	Giáp Mậu Thìn	Bính Canh Thìn	Màu Tân Tỵ	Canh Nhâm Ngọ	Nhâm Mậu Mùi	Giáp Đán Dậu	Bính Át Tuất	Mậu Bính Hợi	Canh Đinh Tý	Nhâm Mậu Sửu	Giáp Quý Dần	Bính Canh Mão	Màu Tân Thìn	Canh Nhâm Thìn	Nhâm Quý Tỵ	Bính Át Mão	Mậu Bính Thìn	Canh Đinh Tỵ	Nhâm Mậu Ngọ	Giáp Quý Mùi	Bính Canh Thân	Màu Tân Dậu	Canh Nhâm Tuất	Nhâm Quý Hợi	Giáp Tân Sửu	Bính Át Tý	Mậu Bính Sửu	Canh Đinh Dần	Nhâm Mậu Mão	Giáp Quý Thìn		
9	Chín	Quý Hợi	Canh Đinh Thìn	Nhâm Mậu Thìn	Giáp Mậu Thìn	Bính Canh Thìn	Màu Tân Tỵ	Canh Nhâm Ngọ	Nhâm Mậu Mùi	Giáp Đán Dậu	Bính Át Tuất	Mậu Bính Hợi	Canh Đinh Tý	Nhâm Mậu Sửu	Giáp Quý Dần	Bính Canh Mão	Màu Tân Thìn	Canh Nhâm Thìn	Nhâm Quý Tỵ	Bính Át Mão	Mậu Bính Thìn	Canh Đinh Tỵ	Nhâm Mậu Ngọ	Giáp Quý Mùi	Bính Canh Thân	Màu Tân Dậu	Canh Nhâm Tuất	Nhâm Quý Hợi	Giáp Tân Sửu	Bính Át Tý	Mậu Bính Sửu	Canh Đinh Dần	Nhâm Mậu Mão	Giáp Quý Thìn		
10	Mười	Giáp Tý	Mậu Bính Thìn	Canh Đinh Thìn	Nhâm Mậu Thìn	Giáp Mậu Thìn	Bính Canh Thìn	Màu Tân Tỵ	Canh Nhâm Ngọ	Nhâm Mậu Mùi	Giáp Đán Dậu	Bính Át Tuất	Mậu Bính Hợi	Canh Đinh Tý	Nhâm Mậu Sửu	Giáp Quý Dần	Bính Canh Mão	Màu Tân Thìn	Canh Nhâm Thìn	Nhâm Quý Tỵ	Bính Át Mão	Mậu Bính Thìn	Canh Đinh Tỵ	Nhâm Mậu Ngọ	Giáp Quý Mùi	Bính Canh Thân	Màu Tân Dậu	Canh Nhâm Tuất	Nhâm Quý Hợi	Giáp Tân Sửu	Bính Át Tý	Mậu Bính Sửu	Canh Đinh Dần	Nhâm Mậu Mão	Giáp Quý Thìn	
11	Một	Ất Sửu	Mậu Bính Thìn	Canh Đinh Thìn	Nhâm Mậu Thìn	Giáp Mậu Thìn	Bính Canh Thìn	Màu Tân Tỵ	Canh Nhâm Ngọ	Nhâm Mậu Mùi	Giáp Đán Dậu	Bính Át Tuất	Mậu Bính Hợi	Canh Đinh Tý	Nhâm Mậu Sửu	Giáp Quý Dần	Bính Canh Mão	Màu Tân Thìn	Canh Nhâm Thìn	Nhâm Quý Tỵ	Bính Át Mão	Mậu Bính Thìn	Canh Đinh Tỵ	Nhâm Mậu Ngọ	Giáp Quý Mùi	Bính Canh Thân	Màu Tân Dậu	Canh Nhâm Tuất	Nhâm Quý Hợi	Giáp Tân Sửu	Bính Át Tý	Mậu Bính Sửu	Canh Đinh Dần	Nhâm Mậu Mão	Giáp Quý Thìn	
12	Chạp	Bính Dần	Bính Át Hợi	Mậu Bính Thìn	Canh Đinh Thìn	Nhâm Mậu Thìn	Giáp Mậu Thìn	Bính Canh Thìn	Màu Tân Tỵ	Canh Nhâm Ngọ	Nhâm Mậu Mùi	Giáp Đán Dậu	Bính Át Tuất	Mậu Bính Hợi	Canh Đinh Tý	Nhâm Mậu Sửu	Giáp Quý Dần	Bính Canh Mão	Màu Tân Thìn	Canh Nhâm Thìn	Nhâm Quý Tỵ	Bính Át Mão	Mậu Bính Thìn	Canh Đinh Tỵ	Nhâm Mậu Ngọ	Giáp Quý Mùi	Bính Canh Thân	Màu Tân Dậu	Canh Nhâm Tuất	Nhâm Quý Hợi	Giáp Tân Sửu	Bính Át Tý	Mậu Bính Sửu	Canh Đinh Dần	Nhâm Mậu Mão	Giáp Quý Thìn

54 + 47
60

(366 - 17) + 5
349 = 354

[illegible]

NĂM 4879 : NHÂM TUẤT 366/354 NGÀY

TT	Giờ Ngày Tháng		1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30		
	Canh Thìn		Giáp Kỷ Tý	Bính Canh Ngọ	Mậu Tân Mùi	Canh Nhâm Thân	Nhâm Quý Dậu	Giáp Giáp Tuất	Bính Át Hợi	Mậu Bính Tý	Canh Đinh Sửu	Nhâm Mậu Dần	Giáp Kỷ Mão	Bính Canh Thìn	Mậu Tân Ty	Canh Nhâm Ngọ	Nhâm Quý Thân	Giáp Giáp Thân	Bính Át Dậu	Mậu Bính Tuất	Canh Đinh Hợi	Nhâm Mậu Tý	Giáp Kỷ Sửu	Bính Canh Dần	Mậu Tân Mão	Canh Nhâm Thìn	Nhâm Quý Tý	Giáp Giáp Ngọ	Bính Át Mùi	Mậu Bính Thân	Canh Đinh Dậu			
1	Giêng		24/1	25	26	27	28	29	30	31/1	1/2	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22		
2	Hai	Tân Tý	Nhâm Mậu Tuất	Giáp Kỷ Hợi	Bính Canh Tý	Mậu Tân Sửu	Canh Nhâm Dần	Nhâm Quý Mão	Giáp Giáp Thìn	Bính Át Tý	30/2	1/3	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21		
3	Ba	Nhâm Ngọ	Nhâm Mậu Thìn	Giáp Kỷ Tý	Bính Canh Ngọ	Mậu Tân Mùi	Canh Nhâm Dậu	Nhâm Quý Thân	Giáp Giáp Thân	Bính Át Sửu	30/2	1/3	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21		
4	Tư	Quý Mùi	22/3	23	24	25	26	27	28	29	30	31/3	1/4	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	
5	Năm	Giáp Thân	20/4	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30/4	1/5	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	
6	Sáu	Ất Dậu	20/5	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30	31/5	1/6	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	
7	Bảy	Bính Tuất	18/6	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30/6	1/7	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	
8	Tám	Đinh Hợi	18/7	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30	31/7	1/8	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	
9	Chín	Mậu Tý	16/8	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30/8	1/9	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	
10	Mười	Kỷ Sửu	14/9	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30/9	1/10	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
11	Một	Canh Dần	14/10	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30/10	1/11	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
12	Chạp	Tân Mão	12/11	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30/11	1/12	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13

54 + 5 = 59 = Nhâm Tuất

(366 - 23) + 11 = 354